

UBND TỈNH NINH BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

**KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC
NHẪM GIÁO DỤC TÌNH YÊU
QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ
CHO TRẺ MẪU GIÁO**

**Chủ nhiệm nhiệm vụ: ThS. PHẠM THỊ THANH VÂN
Đơn vị: KHOA SP TIỂU HỌC - MẦM NON**

NINH BÌNH, 2023

UBND TỈNH NINH BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ

KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC
NHẪM GIÁO DỤC TÌNH YÊU
QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ
CHO TRẺ MẪU GIÁO

Chủ nhiệm nhiệm vụ: ThS. PHẠM THỊ THANH VÂN

Các thành viên: ThS. LƯU THỊ CHUNG

ThS. LƯƠNG THỊ HÀ

ThS. ĐINH THỊ HỒNG LOAN

Đơn vị: KHOA SP TIỂU HỌC - MẦM NON

PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

PHÒNG CT & CÔNG TÁC HSSV

Xác nhận của Chủ tịch HĐ nghiệm thu

Chủ nhiệm nhiệm vụ

NINH BÌNH, 2023

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của nhiệm vụ khoa học và công nghệ	1
2. Tính cấp thiết của nhiệm vụ khoa học và công nghệ	4
3. Mục tiêu nghiên cứu	5
4. Đối tượng nghiên cứu	5
5. Phạm vi nghiên cứu	5
6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu	6
NỘI DUNG	7
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VIỆC KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM GIÁO DỤC TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ CHO TRẺ MẪU GIÁO	7
1.1. Các khái niệm cơ bản	7
1.1.1. Tác phẩm văn học thiếu nhi	7
1.1.2. Khai thác và sử dụng tác phẩm văn học thiếu nhi	8
1.2. Tác phẩm văn học thiếu nhi dành cho trẻ mẫu giáo	8
1.2.1. Một số đặc trưng cơ bản của tác phẩm văn học thiếu nhi	8
1.2.2. Đặc điểm của trẻ mẫu giáo liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học	10
1.2.3. Vai trò của tác phẩm văn học trong việc phát triển toàn diện nhân cách trẻ	10
1.3. Quá trình giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	18
1.3.1. Mục tiêu giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	20
1.3.2. Nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	21
1.3.3. Các phương pháp giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	24
1.3.4. Các hình thức giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	24
1.3.5. Phương tiện giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	27
1.3.6. Đánh giá mức độ giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	35

1.4. Ý nghĩa của việc khai thác và sử dụng tác phẩm văn học giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	36
Kết luận chương 1	40
Chương 2: KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM GIÁO DỤC TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC- BÁC HỒ CHO TRẺ MẪU GIÁO.....	41
2.1. Căn cứ khoa học của việc lựa chọn tác phẩm văn học giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.....	41
2.2. Hệ thống những tác phẩm văn học giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	41
2.2.1. Các bài thơ giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	42
2.2.2. Các câu chuyện giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.....	43
2.3. Xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong tác phẩm văn học.....	44
2.3.1. Quy trình xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước	
2.3.2. Xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong tác phẩm văn học.....	46
2.4. Đề xuất cách sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.....	64
2.4.1. Hướng dẫn khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	64
2.4.2. Một số kế hoạch sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.....	64
Kết luận chương 2	110
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	111
1. Kết luận	111
2. Kiến nghị	112
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN	113
TÀI LIỆU THAM KHẢO	114
PHỤ LỤC	

DANH MỤC BẢNG, BIỂU

Bảng 2.1. Thống kê các bài thơ giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	42
Bảng 2.2. Thống kê các câu chuyện giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo	43

BẢNG KÝ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT

GV	: Giáo viên
GVMN	: Giáo viên mầm non
GDMN	: Giáo dục mầm non
TPVH	: Tác phẩm văn học
VHTN	: Văn học thiếu nhi

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ TÀI

1. Tên đề tài

Khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận của việc khai thác tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo, từ đó đề xuất khai thác và sử dụng tác phẩm văn học giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

3. Tóm lược kết quả nghiên cứu

- Đề tài đã hệ thống hóa lý luận của việc khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

- Đề tài đã thống kê các tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo theo thể loại và lượng thông tin giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

- Đề tài đã xác định quy trình giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo qua TPVH theo trình tự sau:

+ Lựa chọn, phân loại tác phẩm văn học theo mục đích giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

+ Cách xác định nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo qua tác phẩm văn học.

+ Cách xây dựng câu hỏi nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo thông qua các tác phẩm văn học.

- Đề tài đã xác định nội dung và xây dựng hệ thống câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo thông qua các TPVH gồm 9 bài thơ và 12 câu chuyện.

- Đề xuất cách sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

+ Hướng dẫn khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo .

+ Xây dựng 07 kế hoạch giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

4. Đóng góp về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh, quốc phòng và khả năng áp dụng của nghiên cứu

- Hệ thống hóa, chính xác hóa lí luận về tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

- Góp phần phát triển và thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- Đề tài được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho học phần: Phương pháp cho trẻ làm quen với TPVH, phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh, tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tích hợp, thực hành sự phạm thường xuyên...; tài liệu dạy học của GVMN.

MỞ ĐẦU

1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1.1. Những nghiên cứu ngoài nước về tác phẩm văn học giáo dục tình cảm cho trẻ mầm non

Văn học trẻ em hay văn học thiếu nhi hiểu theo nghĩa hẹp, gồm những tác phẩm văn học hoặc phổ cập khoa học dành riêng cho các em. Trên thế giới, từ rất lâu đã xuất hiện các tác phẩm văn học viết cho thiếu nhi. Đã có nhiều tác phẩm sáng tác cho các em trở thành những tác phẩm kinh điển của nền văn học nhân loại, như: Truyện cổ An-đéc-xen, truyện kể của Pe-rôn, tiểu thuyết Không gia đình của Héc-tô Ma-lô.... Với mỗi dân tộc, văn học cho các em có những nét riêng. Tuy nhiên, những tác phẩm hay đều gặp nhau ở một điểm là hướng về mục đích nhân văn, hướng tới cái thiện, cái đẹp trong cuộc sống. Định hướng cho các em những tình cảm gần gũi gắn bó như tình yêu với cha mẹ, anh em bạn bè, tình cảm gia đình và rộng hơn là tình yêu quê hương đất nước, lãnh tụ của dân tộc mình.

Văn học thiếu nhi có vai trò to lớn trong việc giáo dục toàn diện nhân cách trẻ em bao gồm: đạo đức, trí tuệ và thẩm mỹ. Trẻ em luôn mang theo những hình ảnh, ước mơ, những ấn tượng từ những trang sách mà chúng đã nghe vào tương lai. Sự tác động sâu xa, bền vững ấy của tác phẩm văn học vào cuộc đời trẻ em đòi hỏi người cầm bút cho các em phải có ý thức trách nhiệm lớn lao. Chức năng giáo dục, vì thế, càng có ý nghĩa với độ tuổi nhỏ tuổi, những tác phẩm viết cho thiếu nhi cần có sự tham gia của các nhà văn yêu nghề, mến trẻ. Đó là những người giàu nhiệt huyết, góp phần xây dựng nên bộ phận văn học quan trọng trong nền văn học nói chung. Chủ tịch hội nhà văn nước Cộng hòa Xô Viết liên bang Nga, bí thư lãnh đạo hội nhà văn Liên Xô – nhà văn Xecgay Mikhancop đã viết: “Thật vậy, tương lai của nhân loại tùy thuộc nhiều ở lí tưởng và đạo đức của chúng ta sẽ gieo trồng vào thế hệ đang lên. Khả năng giáo dục to lớn của tác phẩm văn học thì ai cũng rõ... Tính giáo dục là nét nổi bật, là yếu tố quan trọng song nếu quá coi trọng điều đó thì e rằng sẽ làm mất đi chất văn học trong tác phẩm, lúc đó sẽ không còn là tác phẩm văn học thiếu nhi nữa mà sẽ trở thành tác phẩm giáo dục dễ gây nhàm chán cho các em” [26].

Các nhà khoa học có tên tuổi trên thế giới như: P.M Iacóp son; E.I. Trikhieva, A.v Zaporozet, Vetlugina, N.Kpupxkcaia, Uxova (Nga), S.Avranov, I.Kotova (Bun - ga - ri)... cho thấy trẻ mẫu giáo hoàn toàn có thể hiểu một cách sâu sắc nội dung và tư tưởng của tác phẩm, phân biệt được hình ảnh nghệ thuật với hiện thực, chỉ ra và nhận xét được các phương tiện biểu đạt hình tượng ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật [3,tr.8].

Như vậy, các nhà nghiên cứu đều thống nhất ở quan điểm các tác phẩm văn học là phương tiện hữu hiệu tác động đến tình cảm đạo đức của trẻ. Tuy nhiên, theo các nhà giáo dục không nên quá đặt nặng chức năng này mà làm lu mờ các yếu tố nghệ thuật, và các đặc trưng khác của văn học. Bởi ngôn từ của văn học sẽ có cách tác động riêng có của mình rất tự nhiên và nhân văn. Tình cảm được bồi đắp qua tác phẩm văn học mang tính chủ động, tự giác của mỗi cá nhân trẻ, không áp đặt gò bó.

1.2. Những nghiên cứu trong nước về tác phẩm văn học giáo dục tình cảm cho trẻ mầm non

Ở Việt Nam, từ đầu thế kỷ XX bắt đầu xuất hiện các tác phẩm văn học viết cho thiếu nhi, nhưng phải sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nền văn học thiếu nhi mới chính thức được hình thành. Và cũng với mục đích giáo dục đạo đức cho các em, văn học thiếu nhi đã, đang phát triển và hoàn thiện mình trên sự chuyển mình của nền văn học nói chung. Vấn đề giáo dục tình cảm đạo đức cho trẻ mầm non qua tác phẩm văn học đã được một số nhà giáo dục cũng như những người cầm bút sáng tác các tác phẩm văn học cho các em trong đó có các nhà văn: Nhà văn Lê Phương Liên đã rất tâm huyết với những tác phẩm cho thiếu nhi. Tác giả có cách nhìn nhận, tiếp cận đến thiếu nhi bằng con đường tình cảm, bởi trẻ mầm non không phải hiểu hay không hiểu vấn đề mà quan trọng là trẻ thích hay không thích. Các rung động của trẻ rất chân thực và nhạy cảm. Nhà văn cũng đã chia sẻ: Văn học thiếu nhi cần có một sự đánh giá hoàn toàn khác với văn học dành cho người lớn. Sự thương thức của các em thiếu nhi cũng hoàn toàn khác với sự thương thức của người lớn [30]. Nhấn mạnh đến nhiệm vụ giáo dục tình cảm đạo đức cho trẻ mầm non tác giả Nguyễn Thị Thu Thủy trong cuốn Giáo dục trẻ mẫu giáo qua truyện và thơ đã khẳng định giá trị của một tác phẩm văn học đối với nhiệm vụ giáo dục đạo đức cho trẻ: “Thông qua các nhân vật trong các tác phẩm văn học, trẻ nhận thức được khái niệm đạo đức, trẻ bộc lộ tình cảm đạo đức đúng mức đối với các nhân vật và lấy đó làm bài học cho việc cư xử của mình” [22,tr.51]. Võ

Quảng - cây đại thụ của văn học thiếu nhi Việt Nam từng quan niệm rằng: “Văn học thiếu nhi còn đặt ra vấn đề chính yếu thứ hai, đó là vấn đề giáo dục: Giáo dục cái đẹp cái hay cho thiếu nhi. Người viết cho thiếu nhi là một nhà văn nhưng đồng thời cũng là một nhà giáo muốn các em trở nên tốt đẹp. Quan điểm sư phạm và văn học thiếu nhi là hai anh em sinh đôi”

Trong giáo trình “Phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học”, tác giả Hà Nguyễn Kim Giang nhấn mạnh: “Có thể nói, những ấn tượng trẻ thu được trong những năm tháng đầu tiên của cuộc đời qua TPVH rất sâu sắc, nhiều ấn tượng vẫn được lưu giữ trong tình cảm, ý thức suốt đời người. Trẻ em rất nhạy cảm với nội dung giáo dục đạo đức trong TPVH” [3, tr.8]. Tác giả cho rằng: “Cho trẻ làm quen với văn học góp phần mở rộng nhận thức phát triển trí tuệ, giáo dục đạo đức, giáo dục thẩm mỹ, phát triển ngôn ngữ, hứng thú “đọc” sách, “kĩ năng đọc và kể tác phẩm cho trẻ ” [3, tr.28]. Theo tác giả, cho trẻ làm quen với TPVH thực hiện nhiệm vụ rất quan trọng của ngành GDMN là giáo dục đạo đức - giáo dục thẩm mỹ - giáo dục nghệ thuật. Những rung cảm về thẩm mỹ là cơ sở quan trọng giáo dục trẻ về đẹp của tâm hồn, cũng từ đó mà tình cảm đạo đức nói chung và tình yêu với quê hương - đất nước - Bác Hồ nói riêng ngày càng sâu sắc.

Cũng đứng trên quan điểm này, nhà nghiên cứu văn học thiếu nhi Lã Thị Bắc Lý trong chuyên luận Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ Mầm non có viết: “Bằng cách này hay cách khác, văn học luôn vì con người và hướng con người tới những tình cảm tốt đẹp. Văn học thiếu nhi cũng vậy, các sáng tác cho các em luôn phản ánh những cái tốt, cái đẹp, nhằm giáo dục lòng nhân ái cho các em... Giáo dục lòng nhân ái là cơ sở hàng đầu giúp trẻ xác lập được các mối quan hệ tích cực với môi trường xung quanh và cuộc sống để từ đó trẻ có thể phát triển nhân cách một cách toàn diện” [10, tr.42]. Trong Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non [8], tác giả phân tích rất sâu sắc về vai trò của tác phẩm văn học đến nhân cách trẻ, đặc biệt văn học tác động đến tình cảm đạo đức cho trẻ. Tác giả đã khẳng định: “Việc đưa TPVH vào các hoạt động học tập như là một phương tiện dạy học đã được các giáo viên sử dụng tương đối linh hoạt. Hầu hết giáo viên đã biết sử dụng thế mạnh của văn học vào mục đích dạy học của từng môn học nhằm phát huy khả năng nhận thức phát triển trí tuệ, giáo dục đạo đức, giáo dục thẩm mỹ...”[11, tr.56]. Đây là cơ sở để đề tài kế thừa và khai thác TPVH nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

Tại trường Đại học Hoa Lư có một số đề tài khoá luận của các sinh viên Lê Thị Oanh, Bùi Thị Ngoan, Đinh Thu Huyền... đã nghiên cứu về vấn đề khai thác TPVH nhằm hình thành một số biểu tượng động, thực vật, phương tiện giao thông, nước, không khí... Tuy nhiên chưa có đề tài nào khai thác tác phẩm văn học ở góc độ tình cảm nói chung và nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ nói riêng. Chúng tôi tôn trọng tất cả các ý kiến, quan điểm của các nhà nghiên cứu, những nghiên cứu của họ là tài liệu quý giá để chúng tôi tham khảo và kế thừa có chọn lọc trong đề tài của mình.

2. Tính cấp thiết của nhiệm vụ khoa học và công nghệ

“Văn học là nhân học” (Đại văn hào M. Gorki) cũng chính bởi lẽ đó “văn học là một nghệ thuật nhân văn hơn cả” [11,tr.41]. Văn học luôn vì con người và hướng con người tới những tình cảm đạo đức tốt đẹp. Văn học viết cho trẻ em cũng vậy luôn phản ánh những cái tốt, cái đẹp, nhằm giáo dục lòng nhân ái cho các em. Một trong những nội dung cơ bản của văn học trẻ em là giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ, bồi đắp lòng tự hào về những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, kính yêu và biết ơn vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta.

Sự phát triển tình cảm của trẻ biểu hiện ra nhiều mặt trong đời sống tinh thần của trẻ nhờ đó các loại tình cảm như tình cảm đạo đức, tình cảm thẩm mỹ, tình cảm trí tuệ đều ở vào thời điểm phát triển thuận lợi nhất. Tình yêu cái đẹp trong thiên nhiên, trong cuộc sống, xúc cảm về cái đẹp của con người, của tình người với những rung động khá nhạy bén, có thể nói đây là thời kì phát cảm xúc cảm tình cảm khiến trẻ cảm thấy gắn bó thiết tha với con người và cảnh vật, với quê hương, đất nước. Tình yêu của trẻ mầm non không chỉ biểu hiện ở thái độ đối với người xung quanh mà còn muốn được nhận sự yêu thương, sự quan tâm, chăm sóc của mọi người xung quanh đối với mình...

Trẻ mầm non có khả năng biết tên địa danh quê hương mình, tên đất nước Việt Nam và một số địa danh, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử. Trẻ nhận biết Bác Hồ, biết Bác Hồ là Chủ tịch nước, những tình cảm Bác dành cho mọi người cũng như sự tôn kính của mọi người dành cho Bác. Tình cảm của trẻ phát triển mãnh liệt, đặc biệt là tính đồng cảm và tính dễ xúc cảm đối với con người và cảnh vật xung quanh. Dường như ở đâu trẻ cũng thấy tình người, hồn người. Đây là một thời điểm rất thuận lợi để giáo dục lòng nhân ái nói chung và tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ nói riêng.

Việc giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ được tiến hành dạy trẻ mọi lúc, mọi nơi. Trong đó, việc khai thác và sử dụng TPVH là một trong những phương tiện hữu hiệu nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ. Thông qua các TPVH dưới sự hướng dẫn của cô giáo, trẻ tiếp thu tri thức một cách chủ động, tự giác, không gò bó, không bị bắt buộc, vì thế trẻ tiếp nhận nhiệm vụ học tập rất thoải mái, nhẹ nhàng, hứng thú.

Trên thực tế, khi thực hiện hoạt động nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mầm non đa số GVMN đã chú ý đến việc tích hợp trong các hoạt động. Tuy nhiên, các GVMN chưa quan tâm, khai thác, sử dụng hợp lý các nội dung về quê hương - đất nước - Bác Hồ, thông qua TPVH để giáo dục trẻ, việc khai thác tích hợp giáo dục trẻ tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ chưa thực sự hiệu quả, các bài thơ, câu chuyện sử dụng lặp lại nhiều lần, không có sự tìm tòi để sử dụng phong phú các tác phẩm văn học về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Do vậy, nhận thức của trẻ về tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ có những hạn chế nhất định.

Xuất phát từ những cơ sở lí luận và thực tiễn trên chúng tôi chọn nghiên cứu đề tài: ***“Khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo”***.

3. Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu cơ sở lí luận của việc khai thác TPVH nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo, từ đó đề xuất khai thác và sử dụng tác phẩm văn học giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

4. Đối tượng nghiên cứu

Khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

5. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài chỉ nghiên cứu trong phạm vi sau:

- Nghiên cứu tác phẩm văn học thiếu nhi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo, cụ thể:

- + Nghiên cứu các bài thơ, câu chuyện về giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

- + Xác định nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong tác phẩm văn học.

+ Xây dựng câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong tác phẩm văn học.

+ Xác định thời điểm, cách thức giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong hoạt động.

- Hoạt động giáo dục: Làm quen với tác phẩm văn học; Khám phá xã hội; Khám phá khoa học

- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 01/2023 đến tháng 10/2023

6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

6.1. Cách tiếp cận

Tiếp cận từ lý thuyết -> ứng dụng vào thực tiễn.

6.2. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận bao gồm:

- Thu thập các tài liệu có liên quan đến đề tài.

- Phân tích, so sánh, hệ thống hoá, khái quát hoá các vấn đề nghiên cứu có liên quan đến đề tài nhằm xây dựng cơ sở lý luận và phân loại TPVH cho đề tài.

NỘI DUNG

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VIỆC KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM GIÁO DỤC TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ CHO TRẺ MẪU GIÁO

1.1. Các khái niệm cơ bản

1.1.1. Tác phẩm văn học thiếu nhi

Theo Từ điển thuật ngữ văn học của Lê Bá Hán [5], văn học thiếu nhi theo nghĩa hẹp gồm những tác phẩm văn học hoặc phổ cập khoa học dành riêng cho thiếu nhi. Tuy vậy, khái niệm văn học thiếu nhi cũng thường bao gồm một phạm vi rộng rãi những tác phẩm văn học thông thường (cho người lớn) đã đi vào phạm vi đọc của thiếu nhi...

Bách khoa thư Văn học thiếu nhi Việt Nam [19] quan niệm về văn học thiếu nhi tường tận hơn, chi tiết hơn. Khái niệm văn học thiếu nhi được nhận diện ở nhiều góc độ: chủ thể sáng tác, nhân vật trung tâm, mục đích sáng tác, đối tượng tiếp nhận... Cụ thể:

- Các tác phẩm được các nhà văn sáng tạo ra với mục đích giáo dục, bồi dưỡng tâm hồn, tính cách cho thiếu nhi. Nhân vật trung tâm của nó là thiếu nhi, và đôi khi cũng là người lớn, hoặc là một cơn gió, một loài vật, một đồ vật, một cái cây... Tác giả của văn học thiếu nhi không chỉ là chính các em mà cũng là các nhà văn thuộc mọi lứa tuổi.

- Những tác phẩm mà thiếu nhi thích thú tìm đọc, bởi vì các em đã tìm thấy trong đó cách nghĩ, cách cảm cùng những hành động gần gũi với cách nghĩ, cách cảm và cách hành động của chính các em, hơn thế, các em còn tìm được ở trong đó một lời nhắc nhở, một sự răn dạy, với những nguồn động viên khích lệ, những sự dẫn dắt ý nhị, bổ ích... trong quá trình hoàn thiện tính cách của mình.

Như vậy, văn học thiếu nhi là *những tác phẩm văn học mà nhân vật trung tâm hoặc là thiếu nhi, hoặc là người lớn, hoặc là con người, hoặc là thế giới tự nhiên... nhưng được nhìn bằng đôi mắt trẻ thơ, có nội dung gần gũi, quen thuộc với vốn trải nghiệm của trẻ, được các em thích thú, say mê và có tác dụng hoàn thiện đạo đức, tâm hồn cho trẻ.*

1.1.2. Khai thác và sử dụng tác phẩm văn học thiếu nhi

- *Khai thác*: theo từ điển Tiếng Việt thì “khai thác” bao gồm:[17, tr.876]

(1)Tiến hành những hoạt động để thu lấy những nguồn lợi có sẵn trong tự nhiên.

(2) Phát hiện và sử dụng những cái có ích còn ẩn giấu hoặc chưa được tận dụng.

(3) Tra xét để biết được những bí mật của đối phương.

Trong đề tài này, ý nghĩa thứ hai phù hợp hơn cả: *Phát hiện và sử dụng những cái có ích còn ẩn giấu hoặc chưa được tận dụng*.

- *Sử dụng*: đem dùng vào mục đích nào đó [17, tr.490]

- *Khai thác và sử dụng tác phẩm văn học thiếu nhi*: Khai thác và sử dụng tác phẩm văn học thiếu nhi là hoạt động tìm tòi, phát hiện và sử dụng những thông tin có giá trị giáo dục phù hợp với đặc điểm tiếp nhận văn học của trẻ trong hoạt động giáo dục giúp trẻ phát triển tình yêu về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

1.2. Tác phẩm văn học thiếu nhi dành cho trẻ mẫu giáo

1.2.1. Một số đặc trưng cơ bản của tác phẩm văn học thiếu nhi

Văn học thiếu nhi có tất cả các đặc trưng cơ bản của văn học nói chung, xong VHTN mang trong mình những đặc trưng cơ bản khác biệt so với văn học nói chung vì đối tượng phục vụ của nó là thiếu nhi, bên cạnh đó trẻ mẫu giáo lại là những em bé chưa biết đọc, chưa biết viết với những tâm hồn “trong veo”, “ngây thơ” và “hồn nhiên” do đó VHTN dành cho trẻ càng chứa đựng những điều đặc biệt hơn.

- Thứ nhất, độ tuổi “thiếu nhi” trong khái niệm văn học thiếu nhi: chúng tôi xếp nhóm độ tuổi từ mười sáu trở xuống là nhóm “thiếu nhi”[13], tuy nhiên đối tượng mà chúng tôi nghiên cứu là trẻ từ 3-6 tuổi, lứa tuổi hết sức mẫn cảm với ngôn ngữ và nghệ thuật.

- Thứ hai, văn học thiếu nhi dù nhiều hay ít thì vẫn là một phần không thể thiếu của bất kì nền văn học dân tộc nào. Sự đặc biệt của loại văn học này chính là ở đối tượng đã được thể hiện ngay trong nội hàm thuật ngữ: thiếu nhi. Văn học thiếu nhi có lẽ nên được hiểu một cách rộng rãi là những tác phẩm văn học viết cho thiếu nhi, cả những tác phẩm văn học do thiếu nhi sáng tạo hoặc những tác phẩm phù hợp với lứa tuổi thiếu nhi, viết về thiếu

nhì. Được thiếu nhi yêu quý, tìm đọc [13]. Để có được sự yêu thích của các em đối với TPVH phải đứng ở cái nhìn của các em, suy nghĩ của các em. Tính hồn nhiên, ngây thơ, trong sáng, ngộ nghĩnh giàu trí tưởng tượng là những đặc điểm không thể thiếu trong mỗi TPVH dành cho các em.

- Thứ ba, tính giáo dục trong văn học thiếu nhi: Với những tác phẩm văn học thiếu nhi sáng tác bởi người lớn thì giáo dục là tiêu chí hàng đầu của một tác phẩm văn học thiếu nhi cũng như để đánh giá một tác phẩm văn học thiếu nhi. Đối với những tác phẩm văn học thiếu nhi viết bởi chính lứa tuổi thiếu nhi thì tính giáo dục chưa được các em ý thức để đưa vào tác phẩm. Tuy nhiên, một tác phẩm văn học thiếu nhi thực thụ phải là tác phẩm mà “trẻ em khen hay, người lớn khen tốt”. Tính giáo dục, vì vậy, được coi là một trong những đặc trưng cơ bản nhất có tính sống còn với văn học thiếu nhi. Văn học thiếu nhi có vai trò to lớn trong việc giáo dục toàn diện nhân cách trẻ em, cả về đạo đức, trí tuệ và thẩm mỹ. Trẻ em luôn mang theo những hình ảnh, ước mơ, những ấn tượng từ những trang sách mà chúng đã đọc vào tương lai. Như vậy những tác phẩm người lớn viết cho các em sẽ phải rất hài hòa giữa tính giáo dục và tính nghệ thuật, các tác phẩm được đa số các em thiếu nhi đón đọc với một niềm yêu thích như “Dề mèn phiêu lưu ký” – Tô Hoài, Đôriemon.... bởi các em đều thấy sự tinh nghịch, hồn nhiên, trong sáng, ngộ nghĩnh của mình trong các nhân vật của tác phẩm. Những tác phẩm thần thoại, truyền thuyết như Thánh Gióng, Sự tích Hồ gươm ...luôn thấm đẫm tinh thần yêu nước, chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta

- Thứ tư, minh họa trong tác phẩm văn học thiếu nhi: trong các tác phẩm văn học thiếu nhi thường có minh họa bằng tranh để thu hút trẻ em hơn, tăng tính sinh động cho tác phẩm. Tiêu biểu như cặp đôi họa sĩ – nhà văn Jean Jacques Semplé và Renné Goscinny với Nhóc Nicolas (Le Petit Nicolas), Đỗ Hoàng Tường – Nguyễn Nhật Ánh trong nhiều tác phẩm. Đặc trưng này xuất phát từ đặc điểm tâm lí và lứa tuổi thiếu nhi. Lứa tuổi thiếu nhi chủ yếu tư duy bằng hình tượng, thường bị hấp dẫn bởi những đường nét, hình khối, màu sắc, vì vậy việc minh họa cho tác phẩm văn học thiếu nhi sẽ làm tăng sức mạnh của nghệ thuật ngôn từ, giúp thiếu nhi đến với câu chữ và lĩnh hội tác phẩm dễ dàng hơn cũng như tác phẩm sẽ để lại ấn tượng sâu đậm hơn trong các em [13,tr.35]. Sự kết hợp giữa nghệ thuật hội họa và nghệ thuật văn học

đạt được lợi ích cộng hưởng rõ nét và nó cũng là một trong những đặc trưng riêng có hết sức độc đáo của VHTN.

- Thứ năm, văn học thiếu nhi thường giàu yếu tố tưởng tượng. Truyện viết cho thiếu nhi không giống truyện viết cho người lớn. Độc giả lứa tuổi này bé nhỏ, mong manh nên cần có những tác phẩm phù hợp với tâm sinh lý các em. Theo Vân Thanh: “Chúng tôi cho rằng văn học thiếu nhi cần nhiều cách điệu, khoa trương, nhiều mơ mộng, tưởng tượng tàn bạo hơn nữa. Không phải những tưởng tượng viển vông tách rời hiện thực, đi sâu vào hiện thực một cách khái quát hơn, bản chất hơn. Dù mơ mộng đến đâu, lùi xa về quá khứ hay viển vông đến tương lai thì nơi khởi đầu và chỗ đến cuối cùng của chúng ta vẫn là sự chân thật của ngày hôm nay” [13, tr.46].

1.2.2. Đặc điểm của trẻ mẫu giáo liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học

a. Đặc điểm phát triển ngôn ngữ của trẻ mẫu giáo liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học

- Trẻ 3 - 4 tuổi

Sự phát triển từ vựng và ngôn ngữ ở trẻ 3 - 4 tuổi: Đầu tiên các con học được rất nhiều từ mới bằng cách lắng nghe bạn và những người lớn khác nói và đoán từ ngữ cảnh xảy ra sự việc. Trẻ cũng học hỏi từ những kinh nghiệm mới mà trẻ tham gia và từ việc nghe những câu chuyện được người lớn đọc cho nghe. Ở độ tuổi này trẻ vẫn hiểu nhiều từ hơn những gì trẻ có thể nói. Vì vậy bố mẹ đừng nghĩ rằng đằng nào con cũng không hiểu, không cần cung cấp thêm từ mới cho con.

Trong những câu chuyện, thảo luận, và tương tác với người lớn hoặc ngồi nghe người khác nói trẻ sẽ: Học nhiều từ mới hơn như “bởi vì”, “và” hoặc “nếu”, rất nhiều con số xuất hiện, tên cho các nhóm đồ vật như “rau” hoặc “động vật”, “thực vật”,.... Các từ chỉ quan hệ trong gia đình như “anh, chị, em, cô, chú, ông, bà...”

Câu và ngữ pháp trong phát triển ngôn ngữ: Trẻ đang học thêm về cách ghép các từ lại với nhau thành câu. Điều này có nghĩa là trẻ có thể bắt đầu sử dụng các câu phức tạp hơn bao gồm các từ như “bởi vì”, “vì vậy”, “nếu” và “khi nào” – ví dụ: “Con không thích ăn ngô vì nó rất cứng”, “Con thích bạn ấy vì bạn ấy cho con bánh”... Ngoài ra, trẻ sẽ thể hiện rằng mình hiểu các quy tắc cơ bản của ngôn ngữ. Ví dụ: con bạn sẽ bắt đầu sử dụng

những vật sở hữu như “đồ chơi này là của con”. Bạn cũng sẽ nghe thấy thì quá khứ và hiện tại, như “mẹ đã bảo là cho con đi chơi mà” hoặc, “bây giờ mình chơi đồ chơi”.

Ở độ tuổi này, trẻ có thể sử dụng đúng từ “con”, “bố”, “mẹ”. Nhưng trẻ có thể nhầm lẫn giữa việc sử dụng các từ phủ định. Ví dụ: nếu bạn nói, “Con không muốn đi công viên phải không?”, Con có thể trả lời, “Không, con muốn đi”.

- Trẻ 4 – 5 tuổi

Ở giai đoạn phát triển ngôn ngữ của trẻ 4-5 tuổi, trẻ hiểu được rất nhiều từ, dù có thể chưa biết cách sử dụng đúng tất cả những từ đó. Trẻ cũng học cách dùng các từ nối (nhưng mà, khi...), từ miêu tả cảm xúc phức tạp (khó chịu, bực bội, mừng...), từ mô tả suy nghĩ (biết rằng, nhớ là...). Ngoài ra, trẻ cũng biết mô tả vị trí khá chính xác (ở trên, bên dưới, bên trong...) và biết dùng các tính từ để giải thích rõ hơn về điều gì đó (buồn cười, cũ, mới...). Cụ thể hơn, trẻ 4-5 tuổi phát triển các kỹ năng sau:

Sử dụng câu từ: Ở giai đoạn này, trẻ sẽ: Nói những câu phức tạp hơn, kết hợp các câu đơn thành câu ghép. Nói được những câu dài lên tới 9-10 từ. Biết nói về những điều đã xảy ra trong quá khứ hoặc sắp xảy ra trong tương lai, thay vì chỉ biết nói về những chuyện đang xảy ra. Giai đoạn phát triển ngôn ngữ này, trẻ sẽ nói được những câu phức tạp.

Hiểu ngôn ngữ: Trẻ 4-5 tuổi sẽ có khả năng: Hiểu và biết dùng những từ chỉ thời điểm như “trước đó”, “sau đó”, hay “tuần tới”. Hỏi lại bố mẹ nếu chưa hiểu cách làm điều gì đó. Bắt đầu hiểu những thành ngữ quen thuộc như “giấu đầu hở đuôi”, “có mới nói cũ”...Làm theo những chỉ dẫn có nhiều hơn 2 bước, dù đó có thể là những trải nghiệm mới lạ. Ví dụ: “Con đưa vé cho chú nhân viên đó, chú ấy sẽ xé đôi vé của mình ra rồi mình mới được vào xem phim”. Tuy nhiên, đôi khi, trẻ vẫn nhầm lẫn thứ tự những hành động được đưa ra trong chỉ dẫn. Trẻ làm theo được những chỉ dẫn có nhiều hơn 2 bước.

Phát âm: Trẻ hơn 4 tuổi sẽ có thể nói rõ ràng đến mức người lạ cũng hiểu được hầu hết những gì trẻ nói. Tuy vậy, có một vài âm trẻ vẫn chưa nói được thành thạo, ví dụ như “bạn Minh” đọc thành “bạn Min”...Trẻ 4 tuổi phát triển ngôn ngữ khá nhanh và đã nói được tương đối rõ ràng

+ *Giao tiếp và kể chuyện*: Kể chuyện giỏi hơn, dù chưa kể được chi tiết và đôi khi sẽ lẫn lộn trình tự các sự kiện. Kết thúc của những câu chuyện đó cũng có thể vô nghĩa hoặc hơi đột ngột. Bắt đầu biết nhìn mọi thứ theo góc nhìn của người khác và biết thêm thông tin vào những sự việc mà mình kể. Ví dụ: “Con đến nhà Hoa chơi, bọn con được ăn bánh. Hoa là bạn cùng lớp con”. Tham gia vào các cuộc trò chuyện với nhiều người, biết điều chỉnh âm lượng phù hợp với hoàn cảnh. Lúc này, trẻ sẽ biết đưa ra những đề nghị một cách lịch sự, bằng cách nói “có thể... được không?”. Trẻ cũng sẽ bày tỏ mong muốn của mình theo cách “vòng vèo” hơn, ví dụ: “Mùi gì thơm quá!” khi trẻ muốn ăn thứ gì đó. Biết nói đùa, biết buồn cười khi nghe những chuyện hài hước.

- Trẻ 5 – 6 tuổi

Trẻ đã sử dụng thành thạo tiếng mẹ đẻ trong sinh hoạt hàng ngày, có thể sử dụng lời nói mạch lạc khi kể về những điều trẻ biết hay kể lại truyện diễn cảm, đọc thơ diễn cảm...

Trẻ đã nắm vững được ngữ âm và ngữ điệu khi sử dụng tiếng mẹ đẻ, do việc giao tiếp bằng ngôn ngữ được mở rộng trong tai âm vị được rèn luyện thường xuyên để tiếp nhận các ngữ âm khi nghe người lớn nói, mặt khác cơ quan phát âm đã trưởng thành đến mức trẻ có thể phát ra những âm tương đối chuẩn, kể cả những âm khó của tiếng mẹ đẻ (như: đường đi ngoằn ngoèo, khúc khuỷu,...) khi nói (khi giao tiếp). Trẻ cũng đã biết sử dụng ngữ điệu một cách phù hợp với nội dung giao tiếp hay nội dung của câu chuyện mà trẻ kể [11, tr.111].

Vốn từ và cấu trúc ngữ pháp phát triển hơn các giai đoạn trước. Vốn từ trẻ 5-6 tuổi tích lũy được khá phong phú, chính xác hóa về danh từ, động từ, tính từ, liên từ... Trẻ nắm được những từ trong tiếng mẹ đẻ đủ để diễn đạt các mặt trong đời sống hàng ngày [11, tr.111].

Phát triển lời nói mạch lạc rõ ràng nhất so với các lứa tuổi trước, thể hiện ở việc trẻ có thể diễn đạt cho người xung quanh hiểu những mong muốn, những hiểu biết của trẻ, kể lại truyện rõ ràng, trôi chảy... [11, tr.111]. Với sự xuất hiện của tiền tư duy logic, tức ngôn ngữ bên trong của trẻ được hình thành, trẻ lĩnh hội và cảm nhận ngôn ngữ nghệ thuật bằng sự tinh tế và giàu trí tưởng tượng hơn. Với tất cả những ưu điểm đó giúp trẻ cảm nhận, lĩnh hội, ghi nhớ và thể hiện các TPVH ngày càng tốt hơn, sinh động hơn.

Tuy nhiên, do nhịp tim, nhịp thở nhanh, hơi thở ngắn hơn người lớn nên trẻ dễ nhớ và thể hiện lại những câu thơ, truyện ngắn gọn, giàu tính nhịp điệu [19, tr.28].

Với sự phát triển mang tính bước ngoặt về tư duy, tình cảm, trí tưởng tượng và ngôn ngữ trẻ mẫu giáo có đủ khả năng và lợi thế để tiếp nhận cái hay, cái đẹp của TPVH và những thông điệp ý nghĩa mà tác phẩm gửi gắm.

b. Đặc điểm tiếp nhận tác phẩm văn học của trẻ mẫu giáo

- *Tiếp nhận mang tính gián tiếp.* Trẻ mẫu giáo chưa biết đọc, việc đọc của trẻ qua khâu trung gian là cô giáo. Ngoài cách tiếp nhận bằng ngôn ngữ đọc, kể từ người lớn trẻ còn thích diễn tả các tác phẩm văn học qua việc vẽ tranh, hầu như mọi trẻ em đều thích vẽ. Đó chính là cách mà trẻ tiếp nhận và biểu đạt thế giới nói chung và văn học nói riêng theo cách riêng có của mình. Từ nhu cầu muốn biểu thị bằng hình vẽ những cảm nhận, trẻ mẫu giáo còn có nhu cầu giải bày bằng lời nói. Bằng con đường truyền thụ thông qua ngôn ngữ nói, trẻ mẫu giáo tiếp nhận văn học bằng tất cả tâm hồn ngây thơ và trong sáng của mình

- *Tiếp nhận văn học mang đậm màu sắc xúc cảm.* Tuổi mẫu giáo dễ xúc cảm. Nói cách khác, đó là sự phản ứng tự nhiên ở tình cảm của trẻ [4, tr.61]

Trẻ dễ xúc động luôn quan tâm đến thế giới xung quanh. Tâm hồn của trẻ mong manh, dễ cười, dễ khóc, đồng cảm với các nhân vật, ngữ cảnh của TPVH. Cảm xúc trước cuộc sống sẽ tạo nên thái độ tình cảm và cao hơn nữa là tình cảm thẩm mỹ của trẻ từ đó định hình nên phong cách sống của trẻ.

PGS.TS Hà Nguyễn Kim Giang đã viết trong giáo trình [4]. Vấn đề quan trọng ở trẻ mẫu giáo không phải là tri thức và kinh nghiệm mà là cảm xúc. Đó là năng lực hóa thân của các em, với cách nhìn ngây thơ, giản đơn về sự giống nhau giữa văn học nghệ thuật và đời sống. Các em cho rằng thế giới nghệ thuật trong TPVH cũng là hiện thực ngoài đời sống, nên các em dễ dàng thực lòng chia sẻ. Điều này giúp cho việc làm nổi bật “Tâm trạng chủ đạo” và “Cảm xúc trung tâm” khi cho trẻ làm quen với TPVH.

- *Tiếp nhận hồn nhiên, vô tư, trong sáng*

Đặc điểm này xuất phát từ bản chất ngây ngô, ngộ nghĩnh của trẻ con. Khi chưa bước sang tuổi trưởng thành, con người chưa bị áp lực, con người chưa bị áp lực về kinh tế, hay chưa bị chi phối bởi sự vất vả trong công việc, cũng như những ràng buộc trong các mối quan hệ xã hội, đây là lúc đời sống

tinh thần tự nhiên, lành mạnh, thanh khiết nhất. Dù chúng ta có cố tình nhét vào đầu trẻ em hàng trăm thứ mà người lớn chúng ta có được, thì muôn đời trẻ em vẫn cứ là trẻ em. Hồn nhiên, vô tư, trong sáng là đặc điểm ổn định trong mọi chuyển biến của lứa tuổi, bởi vì đây là lứa tuổi còn say mê chơi đùa, nhu cầu vui chơi giải trí xuyên thấm trong mọi hành vi, hoạt động của chúng. Khi nào mất đi đặc điểm ấy trẻ em không còn là trẻ em nữa. Một tác phẩm văn học bỏ qua đặc điểm này tự nó xa lạ với trẻ em.

“Nói tính hồn nhiên, vô tư, trong sáng của văn học cho thiếu nhi gần như ta chạm phải đến khái niệm thanh lọc (catharsis) trong mỹ học của Aristote. Nghệ thuật đích thực bao giờ cũng mang chiều hướng tích cực, hoá giải nước mắt thành nụ cười, nỗi buồn thành niềm vui, cái dung tục tầm thường thành cái thanh cao. Văn học cho thiếu nhi trong xu hướng hiện đại hoá gần như không từ chối những gì đời thường nhất với mục đích cho các em tiếp cận dần những phức tạp của cuộc sống tương lai, nhưng không phải vì thế mà bôi lên trang giấy trắng cuộc đời các em phần bụi đời đáng sợ” [11, tr.48]. Trong tác phẩm “Không gia đình” của H. Malot chẳng hạn có bao nhiêu nỗi đời cay cực, có cả những gian dối, lừa lọc của người lớn vì kế sinh nhai nhưng tất cả đều được thanh lọc bởi cái vô tư, trong sáng của một em bé mới vào đời. Dư vị còn lại với các em khi đọc tác phẩm vẫn là ánh sáng của lòng yêu đời, vị tha chiến thắng bóng tối của sự toan tính nhỏ nhen, ích kỉ.

Tiếp nhận ít bị ràng buộc bởi ý chí. Trẻ có *trí tưởng tượng* phong phú, bay bổng. Khi tiếp xúc với văn học, trẻ mẫu giáo thường dùng trí tưởng tượng. Các em thường gắn tình cảm và xúc động của con người, cho sự kiện hiện tượng, khiến trẻ không chỉ hiểu biết, hình dung sự kiện hiện tượng mà còn sống với nó. Đó là đặc tính “nhân hóa” khi trẻ tiếp xúc với văn học. Trẻ dùng tưởng tượng để khám phá thế giới và thoả mãn nhu cầu nhận thức của mình. Trí tưởng tượng của trẻ bắt đầu mang tính sáng tạo, gắn chặt với cảm xúc. Trí tưởng tượng gắn liền với sự sáng tạo. Chính trí tưởng tượng làm nảy sinh khát vọng và kỹ năng sáng tạo của trẻ khi tiếp xúc với TPVH, một sản phẩm tinh thần, ngôn ngữ tinh tế. Tưởng tượng có cả mặt tích cực và tiêu cực. Trí tưởng tượng hoạt động nhờ vào tri thức, kinh nghiệm, nhu cầu và hứng thú của trẻ. Chính trí tưởng tượng của trẻ rất phong phú và bay bổng nên việc tiếp nhận các TPVH của trẻ ít bị ràng buộc bởi ý chí, nó phụ thuộc nhiều vào cảm xúc và trí tưởng tượng của trẻ.

Tưởng tượng hoang đường - giai đoạn đầu tiên và thấp nhất của trí tưởng tượng, thiên về những điều kì diệu khác thường. Đây chính là trí tưởng tượng chủ đạo của trẻ mầm non khi tiếp xúc với TPVH (ông Tiên, ông Bụt, nàng công chúa xinh đẹp, chàng hoàng tử dũng cảm...). Arnaudóp đã nói: “Những sáng tác hoang đường thích hợp với tư duy trẻ em, những người chưa quen với những chuyện tầm thường của cuộc sống, chưa biết những kinh nghiệm cay đắng làm cho khôn ngoan và rất dễ tin vào đủ chuyện có thật. Đối với trẻ em, những gì làm cho xúc động mạnh mẽ là phương tiện duy nhất để làm cho trí tưởng tượng và sự nhạy cảm phải hoạt động”. Nếu người lớn hiểu tác phẩm bằng kinh nghiệm và sự suy ngẫm từ cuộc đời từng trải của mình thì trẻ lại sáng tạo nghĩa cho tác phẩm bằng chính trực giác và những tưởng tượng thiên bẩm của tuổi thơ. Thế giới huyền thoại với những cái lộng lẫy, phi thường và thế giới hiện thực lồng vào nhau trong tư duy của trẻ do trí tưởng tượng làm cầu nối hai thế giới đó. Trí tưởng tượng ngây thơ và phi lí đó đem lại cho trẻ thơ niềm tin vào cuộc sống. Đó là lý do chính để trẻ say mê, yêu thích thế giới của cổ tích, thần thoại, truyền thuyết; đó cũng là lý do để thể loại truyện đồng thoại ra đời phục vụ cho nhu cầu tưởng tượng của các em [10, tr.22]. Niềm tin của trẻ vào trí tưởng tượng còn rất ngây thơ ít được kiểm chứng do đó cần khai thác trí tưởng tượng, bay bổng của trẻ hài hòa với cảm nhận thực sự và linh cảm về sự thật để trẻ tiếp nhận văn học đúng hướng mà không mất đi sự ngây thơ, hồn nhiên trong sáng và trí tưởng tượng phong phú của mình.

Nhiệm vụ của một nền văn học lành mạnh là phải dọn đường cho trẻ em thênh thang bước tới tương lai. Chúng phải được nhìn thấy ánh sáng nhiều hơn bóng tối, cái đáng yêu nhiều hơn đáng ghét, cái vui vẻ nhiều hơn những buồn phiền. Các tác giả dân gian, dù không ý thức rõ điều này, nhưng bằng kinh nghiệm mỹ cảm, gần như những tác phẩm nào được đọc hoặc kể cho trẻ nghe cũng đều thấm đẫm tinh thần lãng mạn, mộng mơ. Thánh Gióng xông pha nơi chiến trận, nhưng cách đánh giặc của người anh hùng mang đậm màu sắc Việt Nam, “Nhỏ từng bụi tre quạt túi bụi vào đầu giặc”. Hình ảnh Thánh Gióng quá đẹp đẽ, quá đỗi tự hào. Bất cứ đứa trẻ nào nghe đến đoạn miêu tả Thánh Gióng tả xung hứa đột trong chiến trận cũng cảm thấy rất phấn khích và tự hào. Có thể nói, bất cứ một tác phẩm nào, dù có ý thức viết cho

trẻ em hay không, nhưng ánh sáng lãng mạn càng tràn ngập trong thế giới nghệ thuật, tác phẩm đó càng dễ đến với trẻ em.

Khi được làm người lớn, đôi khi chúng ta nhẫn tâm đánh mất quá khứ của mình. Chúng ta giáo dục con trẻ toàn những răn đe, cấm kỵ, điều mà xưa kia, trong chúng ta chẳng mấy ai thích thú. Chúng ta quên rằng, chơi đùa đúng nghĩa tích cực của nó sẽ mang lại bao nhiêu điều bổ ích. Không cần nói đến việc giải toả bao nhiêu căng thẳng của đời sống thường nhật, với trẻ con những khi giải trí như thế là cả một thế giới mới đang mở ra. Chúng có thể tưởng tượng ra cả một lâu đài ngoài xa khơi, nàng tiên dưới đáy biển hay thần tiên ở trên trời... Đó là lý do vì sao trẻ em rất thích huyền thoại, cổ tích hơn là những sự thật trong lịch sử, thích truyện khoa học viễn tưởng hơn là những trang giáo khoa với những công thức, định lý, định luật. Chính thế giới hư ảo, lãng mạn và mộng mơ đã chấp đôi cánh tâm hồn cho trẻ thơ đi vào cõi huyền diệu của trời đất. Giáo dục thẩm mỹ cho trẻ em chính là vun đắp cho cả một sự sống tâm hồn trẻ trung lành mạnh ấy [11, tr. 86].

Ly kỳ, ấn tượng

Đặc điểm này xuất phát từ tính hiếu kỳ, ham hiểu biết và cả những hành vi thích phiêu lưu mạo hiểm của trẻ em.

Trẻ em không giống với chúng ta được đi nhiều, biết rộng. Cái thấy và cái biết của chúng thật đơn giản, nghèo nàn và nhàm chán. Chúng cần rất nhiều những cái mới để lấp đầy khoảng trống trong kho trí tuệ của mình. Tâm lý học xác nhận rằng, nhu cầu nhận thức của trẻ em phát triển mạnh ngay từ những năm đầu của tuổi mẫu giáo. Tuy nhiên, đừng nên hiểu rằng, bất cứ thứ gì cũng có thể nhồi nhét vào đầu trẻ em. Chúng không có trạng thái bão hoà hay bội thực như người lớn chúng ta, mà phải nói một cách chính xác, chúng có một bộ lọc, hay phản xạ tự nhiên rất tinh. Thường những kiến thức chúng không thích sẽ khó ăn nhập trong bộ nhớ, hoặc bị đào thải nhanh chóng, hoặc bị rối loạn tư duy, hoặc trở thành cái máy của những hành vi bất chước. Người lớn đặc biệt các nhà giáo dục hiện đại không ép buộc trẻ phải học, phải tiếp nhận bất cứ cái gì mà người lớn mong muốn và kỳ vọng. Giáo dục mầm non hiện đại đặc biệt tôn trọng trẻ. Người lớn cần biết trẻ mong muốn gì? Hứng thú với cái gì để dẫn dắt, định hướng hỗ trợ trẻ học sẽ là “thang đỡ”, “Điểm tựa” của trẻ. Tuyệt đối không áp đặt trẻ, không nên để toàn bộ óc khám phá, sáng tạo của trẻ bị chết dần mòn. Chúng ta hãy quan sát trẻ em đọc

sách hay xem phim, ai cũng dễ thấy rằng đứa trẻ nào cũng đam mê những cái ly kỳ, ấn tượng. Chúng có thể xem mãi, xem nhiều lần không thấy chán. Và nữa, chúng có thể tự cảm và hiểu mà không cần ai giảng giải. Tính chất dễ kích động là nguyên nhân căn bản của loại sở thích trên. Tất nhiên có hai loại kích động: kích động tiêu cực và kích động tích cực. Kích động tiêu cực như bạo lực, tình dục... chẳng hạn. Điều này rất cần sự can thiệp của người lớn. Nhưng kích động tích cực lại là điều cần phải phát huy. Bởi lẽ, nhờ những kích động mà cơ chế của cảm giác, cảm xúc lẫn trí tuệ của trẻ em hoạt động một cách mạnh mẽ. Tất cả những yếu tố như phép thuật, thần tiên, quý quái...nói chung là những yếu tố hoang đường, kỳ dị, nghịch dị đều dễ dàng kích động các em, khắc sâu trong các em những ám ảnh, những biểu tượng, thần tượng [11]

Yếu tố ly kỳ, ấn tượng không phải bao giờ cũng đồng nhất với cái gọi là hoang đường. Nó không chỉ là đối tượng được miêu tả bằng tưởng tượng mà là vấn đề thủ pháp đặc biệt phải có trong sáng tạo văn học. Theo V. Shklovski, “nghệ thuật như là thủ pháp”, trong đó những yếu tố kỳ dị, nghịch lý, phi lý... được xem là “thủ pháp lạ hoá của văn học”. Gọi là hoang đường, nhưng bản chất của những yếu tố ấy lại thực hơn cả sự thực, bởi vì đó là sự thực của cái nhìn, sự thực của tư tưởng, sự thực của tâm hồn. Tính chất lạ hoá của văn học biến cái đời thường, tầm thường trở thành phi thường, cái nhỏ bé trở thành lớn lao, cái vô tri vô giác trở nên có hồn, cái đơn giản, vô nghĩa trở thành có nghĩa. Nhân vật Tôn Ngộ Không, Trư Bát Giới,... Trong câu chuyện Tây du ký đạt đến cái phi thường trong tư tưởng, cái sâu sắc trong cảm xúc và những ý vị nhân sinh gần gũi nhất trong sự sống của loài người chúng ta. Nếu không có những cái phi lý đến bất ngờ trong Donkihote, cái kỳ dị trong Giulivơ du ký, những câu chuyện ấy không thể tự nhiên đến với trẻ em và không thể mang lại những ấn tượng sâu đậm trong lòng con trẻ. Thế giới con vật trong truyện đồng thoại cũng thế. Tất nhiên không phải cứ có loài vật trong truyện là trẻ em thích như nhiều người nhầm tưởng. Phải là những con vật lạ, nếu không là những con vật kỳ dị, thì cũng phải được nhân cách hoá, hư ảo hoá để trẻ em cảm thấy không bị thừa sau khi phải nhồi nhét quá nhiều những kiến thức sinh học hàng ngày [11].

Khi nói về nghệ thuật sử thi, giải thích vì sao trẻ em thích, M. Gorki nói: “Bản chất của trẻ em đặc biệt là ham thích những cái gì chói lọi phi

thường”. Thiên tính ấy thể hiện rất rõ tinh thần hướng thiện và cao cả của trẻ em. Đừng sợ quá nhiều những yếu tố ly kỳ sẽ làm cho trẻ em nghi ngờ những chân lý khoa học, hay sợ hãi cái thế giới phức tạp của chúng ta. Ngược lại, chính những nhân tố ấy lại có khả năng kích thích trí tưởng tượng của trẻ thơ, đưa trẻ thơ du hành vào những thế giới mới mẻ giàu ý nghĩa hơn những cái đòi thường tẻ nhạt [11].

1.2.3. Vai trò của tác phẩm văn học trong việc phát triển toàn diện nhân cách trẻ

Văn học có vai trò quan trọng trong việc giáo dục toàn diện nhân cách trẻ em cả về đạo đức, trí tuệ và tình cảm thẩm mỹ. Những vai trò này đã được nhiều tài liệu phân tích, nó được công nhận một cách hiển nhiên. Tuy nhiên trong đề tài chúng tôi muốn đề cập đến hai vai trò hết sức quan trọng mà chỉ có nghệ thuật văn học mang tới một cách đồng thời.

a. Kích thích trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo của trẻ

Ở lứa tuổi mầm non, với tâm hồn thơ ngây, trong trắng, chưa có nhiều những trải nghiệm, nhận thức về thế giới xung quanh còn ở mức cảm tính thì việc được tiếp xúc với cái đẹp lấp lánh của ngôn từ và trí tưởng tượng phong phú trong các tác phẩm văn học thiếu nhi sẽ góp phần rất lớn hình thành nên tính cách, tạo nên “thế giới quan” sơ khai cho trẻ, giúp các em cảm nhận được vẻ đẹp về một thế giới bao la đầy âm thanh, màu sắc và sự huyền bí. Trong truyện cổ tích, trẻ được gặp ông Bụt, bà Tiên tốt bụng với những phép biến hóa thần thông, những nàng công chúa xinh đẹp, những chàng hoàng tử thông minh, can đảm... Trong truyện thần thoại, truyền thuyết các em lại gặp lối nhân hóa và sự tưởng tượng nghệ thuật, ở đó có những chàng trai Phù đổng Thiên Vương có sức mạnh ngàn cân, oai phong, lẫm liệt. Xông pha trận mạc, đánh đông, dẹp bắc khiến cho quân địch phải bạt vía kinh hồn. Với trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo của trẻ hình ảnh Ông gióng cưỡi ngựa, nhổ tre, đánh giặc Ân, cưỡi ngựa bay lên trời hẳn là đẹp để biết bao, tự hào biết bao, ý chí, lòng yêu nước, tự hào dân tộc của những thế hệ măng non được hun đúc từ những tác phẩm đó một cách hết sức tự nhiên. Nó luôn thấm đẫm trong tâm hồn mỗi đứa trẻ Việt Nam nói riêng và người dân đất Việt nói chung. Chắc hẳn các bé sẽ kết nối liên tưởng giữa chàng trai Sơn Tinh với những người khổng lồ dùng tay “bóc từng quả đồi, rồi từng dãy núi để chặn dòng nước lũ”. Chàng trai với những phép thần thông “chỉ tay về hướng đông... mọc lên

từng dãy núi”. Thương lắm đất mẹ Việt Nam ơi! Sáng chấn bão dông, chiều ngấn nắng lửa. Nhưng con người Việt Nam, ý chí Việt Nam đã không gục ngã trước sức mạnh và sự khắc nghiệt của thiên nhiên. Hơn nữa ở đó các con vật, cỏ cây, hoa lá hiện lên một cách sinh động, thể hiện tình cảm gắn bó sâu sắc giữa con người với thiên nhiên. Trẻ thơ vốn đã sẵn trong đầu trí tưởng tượng phong phú nên khi gặp những yếu tố kì ảo, đẹp đẽ trong các tác phẩm văn học thì trí tưởng tượng ở trẻ càng được thăng hoa, giúp các em phát triển trí tuệ và thưởng thức cái đẹp, tâm hồn nhạy cảm, tinh tế hơn.

b. Giúp phát triển ngôn ngữ phong phú

Ngôn ngữ nghệ thuật có ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển tâm hồn, tình cảm, trí tuệ của trẻ, đặc biệt là sự nhạy cảm thẩm mỹ, thái độ sáng tạo ngôn ngữ và nghệ thuật [4. tr.48]. Văn học thiếu nhi có vai trò quan trọng trong việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ, cung cấp cho trẻ một vốn từ ngữ phong phú, đặc biệt là những từ ngữ nghệ thuật. Vì vậy, khi trẻ thường xuyên tiếp xúc với các tác phẩm văn học, vốn từ ngữ của các em phong phú và sống động hơn. Từ đó, các em tự hình thành cho mình khả năng diễn đạt vấn đề một cách mạch lạc, giàu hình ảnh và biểu cảm. Đối với trẻ mầm non, sự phát triển ngôn ngữ ấy thể hiện qua hoạt động bắt chước lời nói, việc làm của các nhân vật hoặc những cách diễn đạt trong tác phẩm. Chính quá trình trẻ được nghe kể diễn cảm truyện, thơ và được trực tiếp tham gia vào hoạt động đọc, kể truyện thơ sẽ giúp trẻ tích lũy và phát triển thêm nhiều từ mới. Điều này giúp chúng ta có thể dễ dàng hơn trong việc rèn luyện khả năng biểu cảm trong ngôn ngữ nói, ngôn ngữ miêu tả, ngôn ngữ đối thoại với trẻ.

Văn học lứa tuổi mầm non có nội dung phù hợp với thị hiếu, tâm lý trẻ thơ và hướng dẫn tới cái đẹp chân - thiện - mỹ. Việc phát huy phương tiện giáo dục này có lẽ là một điều cần thiết để làm thay đổi những cách giáo huấn khô khan, những lời dạy dỗ cứng nhắc song ít hiệu quả mà lâu nay chúng ta vẫn áp dụng với trẻ. Vì thế, trong môi trường giáo dục gia đình, cha mẹ cần tác động đến nhân cách trẻ em thông qua con đường văn học. Trẻ em ở lứa tuổi mầm non chưa biết đọc, biết viết nên việc tiếp xúc với VHTN chủ yếu là qua lời đọc, lời kể của ông bà, cha mẹ, thầy cô... Điều quan trọng là cha mẹ phải biết cách tạo hứng thú cho trẻ với việc đọc sách, cần nắm được những đặc điểm tâm lý của trẻ để chọn những tác phẩm phù hợp với tính cách của trẻ.

1.3. Quá trình giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

1.3.1. Mục tiêu giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

- Trang bị cho trẻ tri thức về quê hương - đất nước - Bác Hồ
- Hình thành thái độ tích cực của trẻ với quê hương - đất nước - Bác Hồ
- Rèn cho trẻ những kỹ năng, hành vi trong mối quan hệ cách ứng xử với quê hương - đất nước - Bác Hồ [16, tr.48]

Tri thức của trẻ về quê hương - đất nước - Bác Hồ được trẻ lĩnh hội qua rất nhiều kênh trong cuộc sống có thể qua những ca khúc, bản nhạc, qua hội hoa, điêu khắc, qua những tác phẩm văn học, hay qua những cách ứng xử với gia đình, dòng họ, thôn xóm, bản làng, những lễ hội truyền thống hay thậm chí chỉ là những khung cảnh rất đời thân thương, cây đa, bến nước, sân đình, những rặng tre. Nhưng điều không thể phủ nhận các TPVH học mang đến cho trẻ những kiến thức, hiểu biết về quê hương - đất nước - Bác Hồ một cách đẹp đẽ, rung động nhiều nhất và chân thật nhất.

Cần tạo điều kiện cho trẻ có nhiều cơ hội để trẻ được tắm mình trong các tác phẩm văn học giàu giá trị đạo đức, giá trị nhân văn. Tạo cơ hội để trẻ được trải nghiệm với các địa danh, những giá trị truyền thống của quê hương đất nước để trẻ có một bản sắc Việt Nam không ngoại lai, không pha trộn và đặc biệt cho trẻ được xem những thước phim những kịch bản được chuyển thể từ văn học về cuộc đời và sự nghiệp vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh để trẻ có thể học tập theo phong cách, cách sống giản dị, ngập tràn yêu thương với hết thầy nhân loại của Người.

** Kích thích hứng thú và phát triển tính ham hiểu biết của trẻ về quê hương - đất nước - Bác Hồ*

Có thể nói từ khi mới sinh ra trẻ đã được tắm mình trong các lời ru, những câu chuyện kể của bà, của mẹ và khi đến trường mầm non là cô giáo. Lòng yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ có sẵn trong tâm hồn mỗi đứa trẻ Việt Nam. Chỉ cần chúng ta khơi gợi, bồi đắp đúng cách thì chúng sẽ trở hoa kết trái ngọt lành. Các nhà giáo dục đừng quá đặt nặng việc trẻ hiểu hay không hiểu mà hãy để trẻ rung động yêu thích một cách thật thà, tự nhiên nhất. Từ đó mới hình thành lên những tình cảm bền chắc, sâu sắc và cao hơn nữa là tình cảm thẩm mỹ, là văn hóa con người Việt Nam

** Giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, lao động, thể chất trong quá trình giáo dục trẻ mẫu giáo tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ*

- Giáo dục đạo đức:

+ Có thái độ giữ gìn và bảo vệ các giá trị vật chất và phi vật chất về quê hương - đất nước - Bác Hồ

+ Yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ, có cách ứng xử và hành vi văn hóa tốt đẹp

- Giáo dục thẩm mỹ:

+ Cảm nhận, rung động trước cái đẹp

+ Giữ gìn, bảo vệ cái đẹp, có mong muốn tạo ra cái đẹp.

+ Yêu các hành vi đẹp, các nét đẹp của truyền thống văn hóa

- Giáo dục lao động:

+ Hứng thú với quá trình lao động, kết quả lao động của mình

+ Hình thành kỹ năng lao động, cho trẻ lao động vừa sức

+ Trân trọng người lao động, quý các sản phẩm lao động của người lớn

- Giáo dục thể chất: Việc tiếp xúc, tham quan, trải nghiệm về những địa danh trên quê hương, đất nước góp phần phát triển thể lực, rèn luyện sức khỏe, tăng sức đề kháng giúp trẻ thích nghi với mọi sự thay đổi của môi trường mà không ảnh hưởng tới sức khỏe...[16, tr.48-51]

1.3.2. Nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

** Quê hương*

- Trẻ nhận biết được quê hương là những gì hết sức gần gũi thân thương là gia đình, dòng tộc, làng xóm, khối phố là nơi mình sinh ra và lớn lên ở đó có ông bà, cha mẹ và những người thân.

- Trẻ nhận biết được các công trình văn hóa, lịch sử, các công trình công cộng tại địa phương, các công trình mang tính tâm linh... Cho trẻ biết tên các công trình đó, ý nghĩa của các tên gọi, công trình đó mang ý nghĩa gì về lịch sử văn hóa, phục vụ đời sống tinh thần hay vật chất cho nhân dân. Các công trình văn hóa lịch sử, tâm linh cần cho trẻ biết ai được thờ phụng tại đó, vì sao nhân vật đó lại được thờ phụng. Việc đó mang lại ý nghĩa gì vì sao phải giữ gìn các công trình và thực hiện các nghi lễ truyền thống đó...

- Trẻ biết được một số nghề truyền thống của địa phương như tên nghề, nghề đó ra đời từ khi nào, công cụ lao động của nghề, nó mang lại những giá

trị gì tại thời điểm đó và bây giờ. Tại sao cần lưu giữ một số nghề truyền thống của quê hương.

- Trẻ biết một số sản vật, món ăn nổi tiếng của địa phương như tên gọi, nơi có những sản vật và món ăn đó. Nguyên liệu, cách chế biến, hương vị mức độ yêu thích và nổi tiếng ở trong và ngoài nước làm thế nào để các sản vật đó ngày càng phát triển và nổi tiếng...

- Trẻ biết các thể loại văn hóa dân gian đặc sắc của quê hương mình. Có mong muốn được thưởng thức, trải nghiệm và tham gia gìn giữ các loại hình văn hóa dân gian của quê hương. []

Giáo viên mầm non hãy cho trẻ tiếp cận phạm vi giới hạn quê hương từ gần gũi, bé nhỏ, thân thiết đến những phạm vi đối tượng được mở rộng hơn. Từ gia đình, làng xóm, khối phố đến xã, phường, quận, huyện, tỉnh thậm chí là quê hương Việt Nam [16]

** Đất nước*

- Biết tên hiện nay của nước ta và một vài tên gọi khác ở các thời kỳ. Ví dụ ở Ninh Bình nên cho trẻ biết từ thời Đinh Tiên Hoàng Đế đặt tên nước là Đại Cồ Việt, ý nghĩa của các tên gọi; vị trí của nước ta trên bản đồ hình dáng của đất nước ta trên bản đồ, các miền Bắc, Trung, Nam có địa hình và giọng nói khác nhau nhưng đều cùng là người dân đất Việt cùng sinh sống trên dải đất hình chữ S nước Việt Nam dân chủ cộng hòa; biết thủ đô của nước ta là Hà Nội, vị trí của thủ đô trên bản đồ, thủ đô là trung tâm về kinh tế, văn hoá và chính trị của đất nước, thủ đô ngàn năm văn hiến, là thành phố vì hòa bình; các thành phố lớn và các công trình văn hoá tiêu biểu của nước ta, các di tích lịch sử... các công trình công cộng lớn, các công trình có tính đánh dấu sự phát triển vượt bậc về trí tuệ và sức lao động con người Việt Nam (Một số cây cầu vượt biển, công trình thủy điện, điện gió, nhà quốc hội...)

- Biết một số biểu tượng của đất nước: cờ đỏ sao vàng ý nghĩa biểu trưng của cờ đỏ sao vàng, quốc huy. Những biểu tượng đó luôn được đặt ở vị trí trang trọng và trong mỗi trái tim của người dân Việt Nam. Sự biết ơn vô hạn đối với những người đã hy sinh, đã cống hiến vì màu cờ tươi thắm, sự tung bay kiêu hãnh của lá cờ Việt Nam. Trẻ thuộc, hát được Quốc ca Việt Nam, hiểu nội dung lời ca và cảm nhận giai điệu hào hùng của ca khúc.

- Biết một số thực vật, động vật đặc trưng của một số vùng miền và ngày nay đang được phát triển “mỗi vùng miền một sản vật” đó chính là

những sản phẩm nổi tiếng rất đặc trưng của vùng miền đó, mang thương hiệu đại diện cho vùng miền, cho đất nước vươn tầm thế giới.

- Biết một số thể loại văn hoá dân gian truyền thống như hát chèo, hát sẩm, hát quan họ, văn hóa công chiêng, các sử thi của người Ê Đê, người Mường... các công trình hội hoạ, kiến trúc nổi tiếng, các trò chơi dân gian.

- Biết tên một số danh nhân, anh hùng dân tộc của một số thời kỳ, công lao, thành tích của họ, lòng kính trọng và sự biết ơn.

- Biết phẩm chất đặc trưng của dân tộc Việt Nam là dũng cảm, gan dạ, cần cù. Có trí thông minh, năng lực làm việc tốt ở bất kỳ lĩnh vực nào cũng có những người nổi tiếng vang danh không chỉ trong nước mà còn cả ở thế giới. Ngày nay trẻ ra sức học tập rèn luyện để trở thành công dân Việt Nam – Công dân toàn cầu.

- Biết hai tiếng đồng bào thân thương, đùm bọc chở che

- Biết một vài dân tộc sống trên đất nước: tên, trang phục, nơi sống (Mường, Thái, Hmông, Dao, Khơ me, Ê đê...).

Hành vi lịch sự khi đến những công trình di tích lịch sử, văn hóa, các công trình công cộng: Không xả rác bừa bãi, ăn mặc lịch sự biết tôn trọng trật tự nơi công cộng như xếp hàng, không vẽ bậy, không khạc nhổ, cười đùa, nói to ở nơi công cộng đặc biệt là đến những công trình lịch sử văn hóa, công trình mang ý nghĩa tâm linh. [16]

** Bác Hồ*

- Trẻ biết Bác Hồ chính là Hồ Chí Minh là lãnh tụ kiệt xuất của dân tộc ta, người đã lãnh đạo nhân dân giải phóng dân tộc, đem lại tự do, độc lập cho dân tộc, mang đến cơm no áo ấm cho nhân dân Việt Nam.

- Trẻ biết quê hương của Bác, quê nội, ngoại (làng Sen, làng Hoàng Trù..).

- Trẻ biết gia thế, hoàn cảnh của gia đình Bác.

Ngày sinh, ngày mất của Bác, lăng Bác được đặt trang trọng tại quận Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Nơi nhân dân trong nước và khách quốc tế đến viếng thăm Bác, báo công với Bác và tỏ lòng kính yêu vô hạn đối với Người.

- Tình cảm của Bác với mọi người đặc biệt là với thiếu niên, nhi đồng, với thiên nhiên, với Tổ quốc...

- Một số dấu mốc quan trọng trong sự nghiệp của Bác gắn liền với sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước (thời điểm, địa danh, dấu mốc lịch sử...).

- Lòng kính yêu vô hạn của nhân dân đối với Bác và đặc biệt tình cảm của các cháu dành cho Bác. Kính yêu, biết ơn Bác được thể hiện qua các việc làm cụ thể, phần đầu xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ.[16]

1.3.3. Các phương pháp giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

Có nhiều cách phân chia các phương pháp giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo tuy nhiên chúng tôi lựa chọn cách phân nhóm nhóm phương pháp dùng lời gồm đàm thoại; giải thích; chỉ dẫn giao nhiệm vụ; giảng giải.... đặc biệt là phương pháp sử dụng sách, truyện, thơ, bài hát, câu đố đóng vai trò then chốt:

a. Đàm thoại

Khái niệm: Đàm thoại là quá trình hỏi đáp giữa giáo viên và trẻ nhằm mục đích nhất định.

Cách thực hiện:

- Xác định mục đích của lần đàm thoại: căn cứ vào kinh nghiệm vốn kiến thức mà trẻ có về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu, sự phối hợp với các phương pháp khác.

Đàm thoại gợi mở được sử dụng để củng cố kiến thức cũ, xác lập mối quan hệ giữa kiến thức, kinh nghiệm trẻ đã có về quê hương - đất nước - Bác Hồ với những vấn đề cô định hướng, mở rộng và làm sâu sắc hơn.

Đàm thoại tổng kết hướng tới việc hệ thống hoá và khái quát hoá các yếu tố đã lĩnh hội được, làm cụ thể, chính xác và củng cố kiến thức cho trẻ về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Yêu cầu của câu hỏi đàm thoại:

- Đặt ra nhiệm vụ giáo dục trí tuệ và đòi hỏi mọi trẻ đều phải thực hiện
- Phải rõ ràng về nội dung, chính xác, ngắn gọn
- Mỗi câu hỏi đều chứa đựng suy nghĩ, không nên đặt câu hỏi chỉ cần lựa chọn giữa có và không (Không phát triển tư duy, không tạo ra mối quan hệ)
- Câu hỏi cần hướng trẻ đến việc tự rút ra kết luận và khái quát

+ Đàm thoại kết hợp với tài liệu trực quan nhằm giúp trẻ nhớ lại tri thức, nêu được các dấu hiệu cơ bản của sự vật hiện tượng [16,tr15]

b. Sử dụng truyện, thơ câu đố, tục ngữ

Khái niệm: Sử dụng sách truyện, thơ, bài hát, câu đố, tục ngữ... là một trong những cách thức giúp trẻ khám phá thông tin quê hương - đất nước - Bác Hồ có trong truyện, thơ, bài hát, câu đố, tục ngữ trong hoạt động KPKH hoặc trong các hoạt động khác ngoài giờ học giúp việc giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ của trẻ sinh động và hiệu quả hơn

Cách thực hiện:

- Sử dụng trong hoặc ngoài tiết học. Trong giờ học, có thể sử dụng linh hoạt truyện, thơ, bài hát, câu đố, tục ngữ ở nhiều thời điểm: khơi gợi hứng thú, khám phá, mở rộng, củng cố, kết thúc.

- Sử dụng truyện, thơ, bài hát, câu đố, tục ngữ phù hợp đặc trưng của thể loại:

+ Truyện, thơ:

GV có nghệ thuật đọc/kể diễn cảm giúp trẻ cảm nhận cả nội dung, tư tưởng của tác phẩm... Có thể sử dụng đồ dùng trực quan. Với truyện hoặc bài thơ dài, không nên kể hoặc đọc cả bài mà trích dẫn hoặc gợi hỏi về đối tượng nhận thức có trong tác phẩm giúp trẻ khai thác các thông tin có trong TPVH nhằm hình thành biểu tượng và tình yêu đối với quê hương - đất nước - Bác Hồ, liên hệ kiến thức giữa tác phẩm với các hình ảnh trải nghiệm, trực quan, thực tế, với những kinh nghiệm về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Những truyện kể hoặc bài thơ có nội dung phong phú, đầy đủ về quê hương - đất nước - Bác Hồ, có thể tổ chức hoạt động khám phá theo trình tự câu chuyện, bài thơ. Những tác phẩm có một số thông tin ngắn gọn, đơn giản về quê hương - đất nước - Bác Hồ, có thể sử dụng để khơi gợi hứng thú, củng cố, mở rộng kiến thức hoặc chuyển tiếp hoạt động nhận thức.

Có thể chuyển thể TPVH thành kịch bản cho trẻ khám phá về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Có thể cho trẻ xem phim tài liệu, video về quê hương - đất nước - Bác Hồ trong đó cô biên soạn lại lời bình cho phù hợp với ngôn ngữ và nhận thức của trẻ.

Đàm thoại những thông tin liên quan đến quê hương - đất nước - Bác Hồ có trong tác phẩm.

+ Câu đố

Dùng câu đố nhằm kích thích tập trung chú ý, phát triển tư duy, ngôn ngữ, tưởng tượng. Sử dụng trong việc tích lũy, củng cố, mở rộng kiến thức... về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Có thể sử dụng những câu đố cho trẻ mầm non hoặc câu đố tự sáng tác... một cách phù hợp. Sử dụng câu đố thay câu hỏi để tập trung chú ý, củng cố, khắc sâu biểu tượng về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Những câu đố mới lạ, giáo viên đọc chậm, rõ ràng, nhấn giọng vào từ chỉ thông tin về quê hương - đất nước - Bác Hồ được hỏi; có thể nhắc lại 1-2 lần giúp trẻ suy nghĩ, phán đoán, trả lời. Những câu đố quen thuộc, cho trẻ đố, đoán. Sau khi đố, trò chuyện ngắn gọn về những thông tin về quê hương - đất nước - Bác Hồ có trong câu đố.

Có thể sử dụng câu đố để khơi gợi hứng thú, khám phá, chuyển tiếp hoặc củng cố tiết học.

+ Tục ngữ

Cần lựa chọn những câu tục ngữ có tác dụng giáo dục trẻ theo hướng tích cực, giúp trẻ có thêm thông tin về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

GV đọc chậm, rõ ràng, nhấn giọng vào từ chỉ thông tin về quê hương - đất nước - Bác Hồ, giúp trẻ nhận ra đối tượng được nhắc đến; có thể đọc lại 1-2 lần giúp trẻ cảm nhận, tìm ra thông tin cần khám phá. Tục ngữ thường đọc rõ ràng, chậm rãi. Sau khi đọc, trò chuyện ngắn gọn về những thông tin về quê hương - đất nước - Bác Hồ có trong câu tục ngữ.

Có thể sử dụng tục ngữ để khơi gợi hứng thú, khám phá, chuyển tiếp hoặc củng cố tiết học [16]

c) *Giải thích, giảng giải*

Khái niệm: Là dùng lời nói dễ hiểu làm cho trẻ hiểu sâu, hiểu kĩ hơn những điều trẻ đang tri giác.

Cách thực hiện: Lời giải thích, giảng giải phải chính xác, dễ hiểu, phù hợp với trình độ nhận thức của trẻ. Nên kết hợp với các đồ dùng trực quan: vật thật, tranh ảnh, mô hình về quê hương - đất nước - Bác Hồ [16]

d) *Chỉ dẫn giao nhiệm vụ*

Khái niệm: Là dùng lời nói kết hợp với hành động nhằm hình thành và rèn luyện một số kĩ năng quan sát, lao động tự phục vụ, lao động trong tự nhiên...

Cách thực hiện: Lời nói rõ ràng, ngắn gọn, cụ thể, hệ thống; sau khi giao nhiệm vụ cần hướng dẫn cách thực hiện, kiểm tra, sửa sai, động viên... kịp thời[16]

e) Lời nói diễn cảm, thuyết phục

Khái niệm: Là nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ nói, có nhấn giọng, ngắt nhịp linh hoạt để gây hứng thú, lôi cuốn thu hút trẻ tích cực tham gia hoạt động nhận thức, tập trung thực hiện các thao tác tư duy giúp trẻ dễ hiểu, dễ nhớ, khơi gợi xúc cảm, về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Cách thực hiện: Lời nói diễn cảm thể hiện ở giọng nói, nét mặt, cử chỉ điệu bộ, sắc thái, ngữ điệu... Thuyết phục là lời nói có tính chất lôi cuốn để trẻ nghe theo trong việc giúp trẻ tự giác bỏ hành vi xấu, rèn luyện hành vi đúng, như vậy đòi hỏi giáo viên phải tự chủ, tự kiểm chế và sáng tạo phù hợp từng hoàn cảnh [16]

1.3.4. Các hình thức giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

a. Giờ học khám phá xã hội giáo dục tình yêu quê hương – đất nước – Bác Hồ

** Giờ học khám phá một đối tượng*

Tiến hành loại giờ học này khi trẻ chưa có hoặc có chưa đầy đủ biểu tượng về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Mục tiêu của loại giờ học này bao gồm việc hình thành, phát triển khả năng quan sát, phát hiện, nhận biết các dấu hiệu, đặc điểm đặc trưng rõ nét về hình ảnh quê hương - đất nước - Bác Hồ. Rèn luyện khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, khả năng phân tích, tổng hợp. Ngoài ra, tùy thuộc vào nội dung của tiết học, hoàn cảnh cụ thể của lớp mà xác định mục tiêu phát triển ngôn ngữ, phát triển xúc cảm, tình cảm về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Để thực hiện loại giờ học này, GV cần chuẩn bị:

- Giúp trẻ tích lũy tri thức: Trước khi tiến hành giờ học cần tạo cho trẻ định hướng, quan tâm, chú ý và có nhu cầu tìm hiểu về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Qua trò chuyện khảo sát mức độ hứng thú, kiến thức, kinh nghiệm trẻ đã có về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Củng cố, hệ thống các kiến thức đó và quan trọng hơn đó là tác động đến tình cảm, hành vi của trẻ.

- Lựa chọn đối tượng nhận thức và đồ dùng trực quan: Các đồ dùng trực quan thường dùng như phim, video, tranh, ảnh, mô hình, sa bàn, đồ chơi...; giáo viên cần chú ý số lượng, đặc điểm, thời điểm sử dụng.

Về nội dung giờ học khám phá giáo viên cần dựa vào kết quả khảo sát để lựa chọn nội dung sâu, rộng ở mức độ nào cho phù hợp với hứng thú và khả năng nhận thức của trẻ, nếu quá sơ sài sẽ không để lại trong lòng trẻ những cảm xúc tích cực, nếu quá nặng về mặt kiến thức cũng sẽ làm cho trẻ căng thẳng, mệt mỏi. Với nội dung về quê hương - đất nước - Bác Hồ thì việc hình thành cảm xúc và định hướng hành vi là rất quan trọng... Với nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ chủ yếu là tiết học làm quen với một đối tượng, trừ một số một số danh lam, thắng cảnh của địa phương, một số lễ hội truyền thống của địa phương...

1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú: sử dụng biện pháp hoặc thủ thuật gây hứng thú và hướng chú ý của trẻ vào đối tượng cần khám phá

2. Khám phá: Cho trẻ tiếp xúc, trò chuyện, chia sẻ kinh nghiệm, hiểu biết mà trẻ đã có về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Với những đặc điểm, dấu hiệu, sự kiện mà nhiều trẻ chưa biết có thể hướng dẫn trẻ quan sát phim, video, mô hình, sa bàn... hoặc nghe cô đọc thơ, kể chuyện... Cô nên đặt câu hỏi cho trẻ suy luận. Đặc biệt nên chú trọng khai thác các chi tiết có tác động đến cảm xúc của trẻ.

3. Mở rộng: Mở rộng các biểu tượng về các vấn đề, sự kiện liên quan đến quê hương - đất nước - Bác Hồ.

4. Khái quát, giáo dục: Cô khái quát các dấu hiệu, đặc điểm đặc trưng của các sự kiện, thời điểm, dấu mốc lịch sử, sự đánh giá của trẻ và cảm nghĩ, hành vi của trẻ.

5. Củng cố: Tổ chức các trò chơi hoặc hát, múa, đọc thơ, kể chuyện... nhằm củng cố, bồi đắp tình cảm quê hương - đất nước - Bác Hồ.

6. Kết thúc: Để lại trong lòng trẻ sự hân hoan, tự hào, yêu quý đối với quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Yêu cầu khi tiến hành giờ học: Có thể chọn 1 trong ba cách tiếp xúc với đối tượng: Khám phá tập thể, giáo viên cho cả lớp cùng quan sát, trò chuyện, đàm thoại chú ý vào sự kiện cô đã định; khám phá theo nhóm, giáo viên chia lớp thành các nhóm đưa ra các tình huống có vấn đề nhằm giúp trẻ giải quyết; khám phá theo cá nhân, giáo viên tổ chức cho trẻ đi thăm quan/xem phim/tranh/ảnh... mỗi trẻ sẽ tự phát hiện và nêu ra những hiểu biết của mình về đối tượng, cảm xúc, suy nghĩ.

Giáo viên sử dụng các câu hỏi khái quát và câu hỏi kích thích trẻ suy nghĩ, phán đoán và suy luận [14, tr.107-109].

** Giờ học khám phá nhiều đối tượng*

Để thực hiện giờ học này, trẻ phải có những biểu tượng cụ thể về một số đối tượng mà cô định cho trẻ khám phá.

Giờ học khám phá một số danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước; một số làng nghề truyền thống của quê hương... nhằm hình thành cho trẻ biểu tượng khái quát về một số địa danh, làng nghề truyền thống, các lễ hội truyền thống thông qua các đặc điểm, dấu hiệu đặc trưng của chúng; rèn luyện khả năng so sánh, bước đầu khái quát hóa

Chuẩn bị cho giờ học, giáo viên giúp trẻ tích lũy tri thức định hướng cho trẻ thu thập các thông tin về quê hương - đất nước bằng nhiều cách khác nhau và có được biểu tượng phong phú về chúng; dạy trẻ những bài hát, bài thơ, câu chuyện, trò chơi, ca dao, tục ngữ có liên quan đến việc thực hiện giờ học; lựa chọn đối tượng nhận thức và đồ dùng trực quan như video, tranh, ảnh, mô hình, sa bàn ...

Về nội dung, căn cứ vào thực tiễn của địa phương, nhu cầu và hứng thú Khám phá của trẻ, cơ sở vật chất của lớp, trường... để giáo viên lựa chọn nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước theo chủ đề nhánh cho phù hợp. Ví dụ: với nhánh quê hương, đất nước có thể khai thác các đề tài như: một số danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước; một số làng nghề truyền thống của quê hương, đất nước, một số lễ hội truyền thống của quê hương, đất nước, một số sản vật nổi tiếng của quê hương, đất nước.

Cấu trúc giờ học linh hoạt theo từng phương án tổ chức hoạt động học:

Phương án 1:

1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú: sử dụng biện pháp hoặc thủ thuật gây hứng thú và hướng chú ý của trẻ vào đối tượng cần khám phá.

2. Khám phá: Giáo viên tổ chức cho trẻ trò chuyện, chia sẻ sự hiểu biết mà trẻ đã có, xem tranh ảnh, phim tài liệu, mô hình, băng đĩa, quan sát, thí nghiệm,... làm phong phú kiến thức của trẻ về quê hương - đất nước.

3. So sánh: Hướng dẫn trẻ tìm ra những đặc điểm giống và khác nhau của các cặp đối tượng. Ví dụ: như các lễ hội...

4. Mở rộng về các danh thắng khác, những làng nghề truyền thống khác và những lễ hội truyền thống khác...

5. Khái quát, giáo dục: Hướng dẫn trẻ khái quát các dấu hiệu, đặc điểm đặc trưng chung của các làng nghề truyền thống và các lễ hội truyền thống từ đó giáo dục trẻ lòng yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào dân tộc, ý thức được hai tiếng đồng bào yêu thương, chia sẻ và đoàn kết.

6. củng cố: Tổ chức cho trẻ trải nghiệm, các trò chơi dân gian, gặp mặt các nghệ nhân, các nhân chứng lịch sử nhằm củng cố hệ thống kiến thức cũng như tình yêu với quê hương - đất nước .

7. Kết thúc: Kết thúc nhẹ nhàng và để lại trong trẻ những tình cảm tốt đẹp lòng tự hào, tự tôn về quê hương - đất nước . Trẻ cảm thấy mình cần xứng đáng hơn nữa với quê hương, đất nước

Phương án 2:

Tổ chức giáo dục tình yêu quê hương - đất nước qua hoạt động, chơi, triển lãm tranh, biểu diễn văn nghệ. Loại hoạt động này đòi hỏi sự chuẩn bị công phu của cô, trẻ, và sự hỗ trợ của phụ huynh chỉ thực hiện khi trẻ tích lũy tương đối đầy đủ, chính xác biểu tượng về quê hương - đất nước - Bác Hồ; biết chơi các dạng trò chơi, biết thực hiện các dạng hoạt động tạo hình.

Tổ chức tiết học theo phương án này sẽ sinh động, hấp dẫn và hiệu quả hơn. Giáo viên chuẩn bị đủ các đồ chơi, học liệu cần thiết; xử lý linh hoạt các tình huống xảy ra. Các trò chơi, hoạt động theo phương án này phải củng cố được kiến thức về quê hương, đất nước; hoạt động và tĩnh phải hài hòa, cân đối; kết hợp chơi tập thể/nhóm/cá nhân.

Khi tiến hành giờ KPXH về một số làng nghề truyền thống và các lễ hội truyền thống, GV có thể chọn một trong ba cách tiếp cận: tiếp cận tập thể, tiếp cận theo nhóm, tiếp cận cá nhân (Sau khi cho trẻ đi thăm quan/xem video/tranh/ảnh... mỗi trẻ sẽ đưa ra nhận xét về những gì mình thu thập được, những ấn tượng, cảm xúc...). Giáo viên sử dụng các câu hỏi khái quát và câu hỏi kích thích trẻ suy nghĩ, phán đoán và suy luận để trả lời [14, tr.107-112].

Ngoài việc tổ chức các tiết học ở cuối chủ đề quê hương - đất nước - Bác Hồ, giáo viên kết hợp với nhà trường, phụ huynh và trẻ *tổ chức các hoạt động ngoài tiết học như: tổ chức đi tham quan trải nghiệm quê Bác, Lăng Bác. Một số danh thắng, di tích lịch sử, văn hóa, các công trình nổi tiếng. Tổ chức phiên chợ quê ngày tết với các góc làm tranh, góc sản phẩm của các làng nghề, góc đặc sản nổi tiếng, bánh quê mẹ làm, vui chơi có thưởng (các trò chơi dân gian), làng vui chơi, làng ca hát... chỉ một phiên chợ quê ngày tết các*

cô đã tái hiện sinh động về làng quê Việt Nam hết sức gần gũi, thân thương, thanh bình và ấm áp, để lại nhiều ấn tượng sâu lắng trong lòng trẻ, giáo viên và cả phụ huynh, nó mang tính lan tỏa và đạt những hiệu ứng tốt đẹp.

b. Giờ học làm quen với tác phẩm văn học giáo dục tình yêu quê hương – đất nước – Bác Hồ

*** Dạy trẻ đọc thơ**

Bước 1: *Khơi gợi hứng thú* (dùng đồ vật, đồ chơi hoặc tranh ảnh, mô hình liên quan đến bài thơ để thu hút sự chú ý của trẻ)

- Cô dẫn dắt để giới thiệu tên bài thơ- tên tác giả

Bước 2: Đọc thơ cho trẻ nghe

- + Lần 1: Đọc diễn cảm, kết hợp cử chỉ, điệu bộ, nét mặt
- + Lần 2: đọc diễn cảm với sử dụng trực quan

Bước 3: Giúp trẻ hiểu tác phẩm

- Cô đọc trích đoạn (theo bố cục của bài thơ), giúp trẻ hiểu tác phẩm. Sử dụng phương pháp đàm thoại để trao đổi với trẻ về nội dung của từng đoạn trích; giảng giải các từ mới, từ khó (nếu có)

Bước 4: Vận động giữa giờ

Bước 5: Dạy trẻ đọc thuộc thơ diễn cảm

- Trẻ đọc theo cô từng câu, từ câu đầu đến câu cuối bài thơ,
- Khi trẻ có dấu hiệu thuộc bài thơ thì cô cho trẻ đọc cùng cô 1 đến 2 lần
- Trẻ đọc đồng thanh bài thơ theo tổ, nhóm (toàn bộ và từng đoạn), từng cá nhân một cách diễn cảm.

Bước 6: Kết thúc

*** Kể chuyện cho trẻ nghe**

Bước 1: *Khơi gợi hứng thú*

Có thể dùng trò chơi, bài hát, bài thơ, câu đố, đàm thoại hoặc trò chuyện với trẻ kết hợp với sử dụng đồ dùng trực quan về nội dung có liên quan đến chủ đề và nội dung tác phẩm để thu hút trẻ vào hoạt động.

=> Giới thiệu tên tác phẩm (gắn với thể loại) và tên tác giả (nếu có)

Bước 2: Kể chuyện cho trẻ nghe

Kể diễn cảm lần 1 không dùng đồ dùng trực quan.

Kể diễn cảm lần 2 kết hợp sử dụng đồ dùng trực quan (tranh truyện hoặc video hoặc rối)

Bước 3: Giúp trẻ hiểu tác phẩm

+ Kể trích đoạn (theo bố cục tác phẩm) kết hợp với đàm thoại và dùng lời diễn giảng ngắn gọn nội dung tác phẩm

Hỏi trẻ về các *sự kiện, tình tiết chính* của truyện

Hỏi trẻ *hành động, suy nghĩ, tâm trạng* của các nhân vật theo diễn biến tác phẩm và giải thích được hành động suy nghĩ đó, từ đó đánh giá được tính cách, phẩm chất nhân vật

Có thể giải thích một số các từ mới, từ khó (nếu có)- có thể sử dụng trực quan hỗ trợ (nếu cần) để hình thành, khắc sâu, củng cố biểu tượng.

Có câu hỏi liên hệ bài học thực tế gần gũi với trẻ (câu hỏi về cách xử lý của trẻ khi đặt trẻ vào tình huống của nhân vật)

+ Giáo dục nhận thức và thái độ cho trẻ theo nội dung câu chuyện

Bước 4: Vận động giữa giờ: cho trẻ đứng lên vận động theo bài hát hoặc chơi một trò chơi nhỏ liên quan đến nội dung câu chuyện trong vòng 1-2 phút

Bước 5: Kể tóm tắt câu chuyện 1 lần nữa (có sử dụng phương tiện trực quan khác với lần kể thứ 2). Củng cố nhận xét tiết học và chuyển sang hoạt động khác

Bước 6: Kết thúc

*** Dạy trẻ kể lại chuyện**

Bước 1: Khởi gợi hứng thú: sử dụng đồ dùng trực quan, bài hát, câu đố, hoạt cảnh hoặc trò chuyện... để gợi trẻ nhớ về tác phẩm mà trẻ đã được làm quen trong tiết trước

=> Giới thiệu tên truyện (gắn với thể loại) và tên tác giả (nếu có)

Bước 2: Kể chuyện cho trẻ nghe (kể với đồ dùng trực quan)

Bước 3: Giúp trẻ nắm vững tác phẩm

+ Cô kể trích đoạn (theo bố cục tác phẩm) kết hợp với đàm thoại về các nội dung sau theo trình tự nội dung tác phẩm:

Hỏi trẻ về *ngôn ngữ, lời nói* của nhân vật

Hỏi trẻ về *ngữ điệu giọng các nhân vật* phù hợp với hành động tính cách nhân vật và phù hợp với từng hoàn cảnh của truyện

Yêu cầu trẻ thể hiện lại ngữ điệu giọng một cách diễn cảm

+ Giáo dục nhận thức và thái độ cho trẻ theo nội dung câu chuyện

Bước 4: Vận động giữa giờ: cho trẻ đứng lên vận động theo bài hát hoặc chơi một trò chơi nhỏ liên quan đến nội dung câu chuyện trong vòng 1- 2 phút

Bước 5: Cho trẻ kể lại tác phẩm

Thường các cô sẽ chọn từ 2 đến 3 hình thức trong các hình thức sau:

- + Kể chuyện cùng cô: cô giáo có thể mở đầu, trẻ khác kể tiếp kết thúc truyện. Hoặc ngược lại, cô kể đoạn cuối, gọi trẻ kể mở đầu, diễn biến.
- + Kể chuyện phân vai: cô và trẻ cùng kể lại chuyện theo các nhân vật do cô giáo phân công. Cô thường là người dẫn truyện
- + Kể chuyện theo tranh minh họa
- + Cá nhân trẻ kể lại chuyện

Bước 6: Kết thúc

*** Tổ chức cho trẻ đóng kịch**

Bước 1: Khởi gợi hứng thú

Bước 2: Cho trẻ làm quen TPVH và kịch bản

- Cô và trẻ cùng kể lại truyện (Cô hoặc trẻ kể lại truyện)
- Trò chuyện với trẻ về tác phẩm, giúp trẻ cảm nhận tác phẩm, nắm được cốt truyện, nhớ tên, hành động của nhân vật, các tình tiết của truyện, biết đánh giá và nhận xét hành động của nhân vật
- Cô đọc kịch bản cho trẻ nghe giúp trẻ nhớ được trình tự và nội dung của vở kịch; nhớ được lời thoại; phân biệt được sắc thái, giọng điệu, lời nói của các nhân vật khác nhau; có hành động kịch phù hợp với từng nhân vật, qua đó khắc học rõ thêm tính cách nhân vật

Bước 3: Phân vai, luyện tập và biểu diễn

- Phân vai, luyện tập
- .+ Lần 1: Cô dẫn truyện, trẻ đồng thanh nói lại lời thoại của các nhân vật theo kịch bản (cô cho cả lớp kể)
- + Lần 2: Cô dẫn truyện, cô cho tất cả trẻ tham gia đóng kịch, trẻ được chọn vai nhân vật mà trẻ thích - tạo thành nhóm
- Nhận xét vai diễn (trẻ nhận xét, cuối cùng cô NX)
- Biểu diễn
- Chuẩn bị sân khấu, đạo cụ, hoá trang
- Cô (hoặc trẻ) là người dẫn truyện theo vai diễn hoặc theo rỗi. Trẻ đóng kịch theo cá nhân

Bước 4: Kết thúc

*** Tổ chức cho trẻ kể chuyện sáng tạo**

Bước 1: Khởi gợi hứng thú

Cô cùng trẻ hát vận động, cho trẻ xem tranh... trò chuyện với trẻ về chủ đề, về nội dung của tranh, của bài hát... thu hút trẻ vào hoạt động và dẫn dắt trẻ đến câu chuyện kể của cô đã chuẩn bị

Bước 2: Cô kể chuyện cho trẻ nghe

Cô kể lại toàn bộ câu chuyện (hoặc phần đầu tiên của truyện) mà cô tự nghĩ ra (2 lần, lần thứ 2 có kết hợp với trực quan)

Bước 3: Đàm thoại, trò chuyện với trẻ về nội dung của tranh, và nội dung câu chuyện (hoặc đoạn truyện) cô đã kể

Bước 4: Vận động giữa giờ:

Trẻ có thể hát vận động hoặc chơi một trò chơi nhỏ liên quan đến nội dung bài học và chủ đề trong vòng 1 đến 2 phút

Bước 5: Giúp trẻ kể chuyện sáng tạo

- Cô chia lớp thành các nhóm (số nhóm sẽ tương đương với số tranh hoặc sa bàn rồi mà cô chuẩn bị)

- Cô sẽ giao nhiệm vụ cho các nhóm:

- + Đưa ra tình huống yêu cầu các nhóm xử lý, giải quyết tình huống bằng việc kể tiếp câu chuyện

- + Hoặc phát các bộ tranh, yêu cầu các nhóm sáng tạo và kể chuyện theo tranh

=> Trẻ sẽ quan sát tranh (hoặc tự vẽ tranh) suy nghĩ, hội ý kể lại chuyện (hoặc kể tiếp câu chuyện) theo ý tưởng của nhóm.

- Cô và nhóm còn lại sẽ nhận xét về nội dung truyện của nhóm trình bày.

- Yêu cầu trẻ đặt tên cho câu chuyện sau khi kể

- Cô cũng có thể trình bày ý tưởng giải quyết tình huống của mình bằng hình thức kể tiếp câu chuyện

=> Giáo dục trẻ theo nội dung truyện

Bước 6: Kết thúc: Kết thúc tiết dạy và nhẹ nhàng chuyển hoạt động

1.3.5. Phương tiện giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

a. Hiện thực xã hội xung quanh trẻ

Hiện thực xã hội là những cảnh quan, sự kiện, yếu tố, con người và các mối quan hệ xã hội của họ diễn ra trong một giai đoạn, thời kỳ nhất định của xã hội loài người nó giúp trẻ biết các mối quan hệ diễn ra trong xã hội, giúp

trẻ tích lũy kinh nghiệm xã hội, hiểu mình là một thành viên xã hội có trách nhiệm xã hội, có thể tham gia vào các sự kiện và cải tạo nó [16].

Hiện thực xã hội gắn gũi tác động đến tình yêu quê hương, đất nước Bác Hồ như: Gia đình, làng quê, phố phường, trường học, các công trình văn hóa, di tích lịch sử, các công trình mang tính biểu tượng của quê hương, đất nước. Các công trình khoa học kỹ thuật... Những sự kiện, lễ hội, ngày kỷ niệm... Tất cả những hiện thực này tác động đến trẻ một cách tự nhiên, lâu dài, mang tính chất mưa dầm thấm lâu, mỗi ngày chắt chiu một chút và để tạo nên con người Việt Nam mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc mình bởi vì mất văn hóa là mất tất cả.

b. Thế giới đồ vật

Thế giới đồ vật xung quanh trẻ vô cùng phong phú và đa dạng, đồ vật chứa đựng các kinh nghiệm xã hội của con người, phản ánh mức độ tiến bộ của xã hội, trình độ khoa học, kỹ thuật. Tiếp xúc với thế giới đồ vật là trẻ như thấy được sự tái hiện một phần nào đó về những giai đoạn lịch sử, hình dung được cuộc sống của con người ở thời kỳ đó. Tất cả những điều đó đã bồi đắp nên bề dày văn hóa Việt Nam cho trẻ. Trẻ cảm thấy tự hào hơn về quê hương đất nước của mình. Kính trọng, Bác hơn vì lối sống giản dị của Người với những vật dụng rất đơn sơ, bình dị

c. Các phương tiện nghệ thuật

Có thể nói phương tiện nghệ thuật là con đường ngắn nhất để đi vào trái tim của trẻ. Với đặc điểm dễ rung cảm, xúc động và rất trong sáng, các tác phẩm nghệ thuật như văn học, hội họa, âm nhạc, múa, sân khấu... đều là những phương tiện rất hiệu quả khi chúng ta khai thác tác phẩm văn học nhằm bồi đắp tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ. Hãy cho các em tiếp cận, cảm nhận và thể hiện tình cảm chân thật của mình.

1.3.6. Đánh giá mức độ giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

a. Khái niệm đánh giá hoạt động làm quen với môi trường xung quanh

Đánh giá hoạt động làm quen với môi trường xung quanh của trẻ là thu thập một tập hợp thông tin về hoạt động làm quen với môi trường xung quanh của trẻ thích hợp, có giá trị, đáng tin cậy và xem xét mức độ phù hợp giữa nó và các tiêu chí phù hợp với mục đích nhằm định hướng việc tổ chức hoạt động cho trẻ. (16, tr.167).

Từ khái niệm trên chúng tôi đưa ra khái niệm đánh giá tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo như sau:

Đánh giá tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ của trẻ mẫu giáo là thu thập một tập hợp các thông tin về tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ của trẻ thích hợp, có giá trị, đáng tin cậy và xem xét mức độ phù hợp giữa nó và các tiêu chí phù hợp với mục đích nhằm định hướng việc tổ chức hoạt động cho trẻ.

b. Quy trình đánh giá tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ của trẻ mẫu giáo

- Xác định mục đích đánh giá: Nhằm xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện các hoạt động khám phá xã hội về môi trường xung quanh chủ đề quê hương - đất nước - Bác Hồ. Từ đó đưa ra những điều chỉnh, khuyến nghị phù hợp để đạt được những kết quả mong đợi mà giáo viên đặt ra.

- Xây dựng tiêu chí đánh giá: Tiêu chí đánh giá phải phù hợp với mục đích đánh giá và chuẩn đầu ra ở mỗi độ tuổi.

- Thu thập thông tin; cần thu thập hai loại thông tin chính: Các sự kiện (các thông tin vật chất hóa) và các biểu tượng (cảm nhận, thái độ...). Các thông tin thu thập cần có sự chọn lọc, tính hệ thống, khoa học, phục vụ sát thực mục đích đánh giá.

- Xử lý thông tin: Sàng lọc thông tin, phân tích thông tin, tổng hợp khái quát và đưa ra kết luận, khuyến nghị [16].

c. Tiêu chí đánh giá tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ của trẻ mẫu giáo

Xây dựng tiêu chí: Dựa vào mục đích và nội dung yêu cầu cần đạt ở từng độ tuổi để xây dựng tiêu chí đánh giá cho phù hợp. Với tiêu chí đánh giá tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ của trẻ mẫu giáo nên xây dựng tiêu chí trên 3 lĩnh vực: nhận thức, kỹ năng - hành vi và thái độ trong đó coi trọng kỹ năng hành vi và thái độ. Cụ thể như sau:

Tiêu chí 1: Nhận thức của trẻ mẫu giáo về quê hương - đất nước - Bác Hồ

- Trẻ biết được những đặc điểm tiêu biểu và có biểu tượng đúng về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

- Nhận biết các giá trị vật chất và phi vật chất thuộc về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

- Nhận biết, định hình xúc cảm, tình cảm của mình và người khác thể hiện tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Tiêu chí 2: Kỹ năng - Hành vi yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ

- Tuyên truyền, quảng bá hình ảnh quê hương - đất nước - Bác Hồ.

- Giữ gìn, bảo vệ các giá trị về quê hương - đất nước - Bác Hồ: không vẽ bậy lên các công trình, thu gom rác làm sạch môi trường cảnh quan; không có những hành động xuyên tạc, chế giễu các giá trị văn hóa về quê hương - đất nước - Bác Hồ; Phản đối những hành vi xâm phạm đến các giá trị về quê hương - đất nước - Bác Hồ ...

- Tham gia vào các hoạt động quảng bá về quê hương, đất nước, con người Việt Nam và Bác Hồ kính yêu.

Tiêu chí 3: Tình yêu của trẻ mẫu giáo đối với quê hương - đất nước - Bác Hồ

- Yêu thích việc tìm hiểu về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

- Tôn trọng các giá trị vật chất và phi vật chất về quê hương - đất nước - Bác Hồ

- Tự hào và mong muốn trở thành cháu ngoan Bác Hồ và sau này là người Việt Nam yêu tổ quốc, yêu đồng bào.

1.4. Ý nghĩa của việc khai thác và sử dụng tác phẩm văn học giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

a. Tìm hiểu và ứng dụng tác phẩm văn học trong giáo dục mầm non giúp GVMN thực hiện tốt hơn chức năng giáo dục của các tác phẩm văn học thiếu nhi

Việc làm quen với các tác phẩm văn học của trẻ không bị giới hạn trong hoạt động tổ chức cho trẻ làm quen với các tác phẩm văn học mà được tận dụng một cách có kế hoạch, có hệ thống ở trường mầm non góp phần tạo cơ hội cho trẻ được tiếp xúc tìm hiểu và sử dụng các tác phẩm văn học ở mọi lúc mọi nơi trong các hoạt động ở trường mầm non. Trẻ không chỉ được tiếp xúc nhiều hơn các tác phẩm văn học tăng về mặt số lượng mà quan trọng hơn đó là sự biến đổi về chất, được tiếp xúc với nhiều khía cạnh giáo dục của tác phẩm văn học nhận biết toàn diện hơn về tác phẩm văn học mà trẻ được tiếp cận. Do đó các tác phẩm văn học dành cho trẻ em lứa tuổi mầm non thực hiện tốt hơn các chức năng của mình đó là:

- Góp phần mở rộng nhận thức, phát triển trí tuệ cho trẻ: Có biểu tượng chính xác sâu sắc về quê hương, đất nước, Bác Hồ. Nhận biết rõ các giá trị về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

- Góp phần giáo dục đạo đức: Tình yêu đối với quê hương - đất nước - Bác Hồ. Ứng xử nhân văn, có văn hóa với quê hương - đất nước - Bác Hồ. Thể hiện sự kính yêu và biết ơn vô hạn đối với lãnh tụ kính yêu Hồ Chí Minh.

- Góp phần giáo dục thẩm mỹ: Thấy được vẻ đẹp vật thể và phi vật thể của quê hương, đất nước, con người Việt Nam, thấy được nhân cách vĩ đại nhưng vô cùng thanh cao giản dị của Bác.

- Góp phần phát triển ngôn ngữ: Trẻ diễn đạt mạch lạc bằng ngôn ngữ của mình thể hiện tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ [21, tr.34].

- Phát triển ở trẻ hứng thú “đọc sách”, kỹ năng đọc và kể tác phẩm: Yêu thích các tác phẩm văn học viết về chủ đề quê hương - đất nước - Bác Hồ.

b. Tìm hiểu và ứng dụng tác phẩm văn học trong giáo dục mầm non giúp GVMN quán triệt quan điểm dạy học tích hợp

- Quan điểm tích hợp là một tư tưởng tiên bộ được áp dụng rộng rãi trong việc giáo dục trẻ mầm non. Sự phát triển của trẻ dưới 6 tuổi chưa tách bạch thành các chức năng riêng biệt, rạch ròi mà hòa quện, đan xen vào nhau, nên giáo dục mầm non không thể thực hiện bằng các tác động riêng lẻ, hoặc tổng số những tác động đó, không thể tách bạch cả một khối thống nhất giữa các mặt GD. Chính mối liên hệ khăng khít giữa các mặt giáo dục tạo ra những điều kiện tối ưu, cho sự phát triển nhân cách toàn diện của trẻ em.

- Khi giáo viên mầm non tận dụng các cơ hội trong mọi hoạt động của trường mầm non để sử dụng các tác phẩm văn học một cách hợp lý thì họ thực hiện tốt việc dạy học tích hợp trong trường mầm non. Đồng nghĩa với điều đó là trẻ mầm non được tiếp nhận các tác phẩm văn học một cách đa dạng, phong phú nhiều màu sắc dưới nhiều hình thức phong phú hấp dẫn. Điều đó giúp trẻ có nhiều cơ hội vận dụng và phối hợp những kiến thức kỹ năng được lĩnh hội từ TPVH vào những tình huống của cuộc sống thực. [21, tr. 35].

c. Tìm hiểu và ứng dụng tác phẩm văn học trong giáo dục mầm non giúp cho các hoạt động giáo dục ở trường mầm non sinh động, hấp dẫn hơn

Ngôn từ nghệ thuật của văn học có ưu thế đặc biệt trong việc mô tả các đối tượng cũng như thể hiện cảm xúc. Nhờ có nó mà những vấn đề mang tính khoa học, khô khan cũng được diễn đạt và lý giải một cách giàu hình ảnh, sống động rất phù hợp với suy nghĩ của trẻ thơ xong cũng không mất đi giá trị khoa học cần có. Những bài học đạo đức dành cho trẻ không đơn điệu và khô

khan như khẩu hiệu mà nhẹ nhàng, tự nhiên, sâu lắng khi được truyền tải thông qua các câu truyện, bài thơ. Cả nội dung và các yếu tố nghệ thuật của tác phẩm đều có sức hấp dẫn lớn đối với trẻ. Do đó, sử dụng tác phẩm văn học vào các hoạt động giáo dục bằng phương thức tích hợp đã làm cho các hoạt động đó sinh động, hấp dẫn, đi vào lòng người hơn. Có thể nói các TPVH phát huy được thế mạnh của mình trong việc giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo. [21, tr.35].

Kết luận chương 1

Chương 1 đã làm rõ những vấn đề lí luận sau:

Thứ nhất, làm rõ các khái niệm đã sử dụng trong đề tài như: Tác phẩm văn học thiếu nhi, khai thác và sử dụng tác phẩm văn học thiếu nhi.

Thứ hai, khái quát một số đặc trưng cơ bản của TPVH thiếu nhi dành cho trẻ mầm non, làm rõ được đặc điểm của trẻ mẫu giáo liên quan đến việc tiếp nhận TPVH gồm đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ liên quan đến việc tiếp nhận TPVH và đặc điểm tiếp nhận TPVH của trẻ mẫu giáo như tiếp nhận mang tính gián tiếp, tiếp nhận mang đậm màu sắc cảm xúc, tiếp nhận hồn nhiên, vô tư, trong sáng, tiếp nhận ít bị ràng buộc bởi ý chí.... Vai trò của tác phẩm văn học trong việc phát triển toàn diện nhân cách trẻ.

Thứ ba, làm rõ được quá trình giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo: mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo; đánh giá mức độ giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

Thứ tư, chỉ ra được ý nghĩa của việc khai thác và sử dụng TPVH nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

Chương 2

KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG

TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM GIÁO DỤC TÌNH YÊU

QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ CHO TRẺ MẪU GIÁO

2.1. Căn cứ khoa học của việc lựa chọn tác phẩm văn học giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

- Căn cứ vào chương trình giáo dục mầm non hiện hành

Theo yêu cầu của việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, nội dung cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học hiện nay không chỉ nhằm giúp phát triển ngôn ngữ mà còn nhằm phát triển thẩm mỹ, trí tuệ, tình cảm kỹ năng xã hội... Điều này phù hợp với mục tiêu sử dụng TPVH mà đề tài quan tâm. Chương trình giáo dục mầm non (2021) cho chúng tôi một cái nhìn tổng thể về nội dung giáo dục hay sự kỳ vọng của xã hội khi trẻ tròn 5 tuổi. Nhìn chung các TPVH có trong chương trình GDMN khá phong phú tuy nhiên vẫn cần có sự cập nhật, bổ sung thường xuyên các TPVH mới để làm phong phú hơn và có tính thời đại các TPVH mà trẻ có cơ hội tiếp cận.

- Căn cứ vào khả năng nhận thức, ngôn ngữ và kinh nghiệm sống của trẻ

Trẻ 3- 4 tuổi tư duy chủ đạo của trẻ là trực quan hành động, trẻ 4 – 5 tuổi tư duy chủ đạo của trẻ là trực quan hình tượng, khi trẻ lên 5 – 6 tuổi xuất hiện tư duy tiền lôgic. Khả năng nhận thức của trẻ ngày càng được phát triển cả chiều rộng và chiều sâu. Từ việc trẻ nhận ra mối quan hệ đơn giản của các hiện tượng, các mối quan hệ trong xã hội, cùng với sự khôn lớn, các kinh nghiệm xã hội được tích lũy của mình trẻ đã nhận ra các mối quan hệ phức tạp của sự vật hiện tượng, các mối quan hệ đan xen, chi phối lẫn nhau của xã hội. Trẻ có khả năng so sánh, phân tích, tổng hợp và khái quát hóa vấn đề. Hơn nữa khả năng ngôn ngữ của trẻ không chỉ tăng về số lượng từ vựng mà kỹ năng sử dụng câu, từ của trẻ ngày càng thành thạo, giàu hình ảnh và có tính lôgic cao. Trẻ đã có thể diễn đạt những suy nghĩ, cảm xúc của mình bằng ngôn ngữ mạch lạc. Như vậy với sự phát triển tư duy, ngôn ngữ và kinh nghiệm sống trẻ hoàn toàn có thể tiếp nhận, ghi nhớ, tái hiện, tưởng tượng, thậm chí là sáng tạo nên các TPVH (Thực tế có khá nhiều bài thơ, câu chuyện của các em ở lứa tuổi mầm non sáng tác).

- Căn cứ nội dung thông tin có trong TPVH

Để quyết định lựa chọn một TPVH nào đó nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo thì điều kiện tiên quyết phải là những TPVH đó chứa đựng các thông tin chính xác, có tính giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ phù hợp với độ tuổi của trẻ mẫu giáo. Tùy thuộc vào lượng thông tin có trong TPVH mà giáo viên mầm non sẽ sử dụng TPVH đó ở hoạt động nào, hình thức tổ chức ra sao để có thể tận dụng khai thác các thông tin về quê hương - đất nước - Bác Hồ một cách hiệu quả nhất.

2.2. Hệ thống những tác phẩm văn học giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

Tiêu chí phân loại mức độ giáo dục tình yêu quê hương, đất nước, Bác Hồ trong các tác phẩm văn học

- TPVH phản ánh hình và thể hiện hình ảnh tươi đẹp của quê hương, đất nước /Hình ảnh Bác Hồ rất đỗi gần gũi yêu thương/ được phản ánh trong tác phẩm.

- Tác phẩm văn học thể hiện các hành động tình yêu với quê hương - đất nước - Bác Hồ

TPVH có đủ 2/2 tiêu chí xếp loại cao; có 1/2 tiêu chí xếp loại trung bình; có một phần của tiêu chí 1 xếp loại thấp.

2.2.1. Các bài thơ giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

Bảng 2.1. Thống kê các bài thơ giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

Stt	Tên bài thơ/ tác giả	Thể loại					Nội dung giáo dục	Lượng thông tin khoa học
		Thơ 3 chữ	Thơ 4 chữ	Thơ 5 chữ	Thơ lục bát	Thơ tự do		
1	Bác Hồ của em- <i>Phan Thị Thanh Nhàn</i>						Bác Hồ	Trung bình
2	Bác thăm nhà cháu – <i>Thái Hoà</i>				x		Bác Hồ	Cao
3	Hoa quanh lăng Bác – <i>Nguyễn Bao</i>			x			Bác Hồ	Cao
4	Em về Bác Hồ -		x				Bác Hồ	Cao

	Thy Ngọc							
5	Ảnh Bác- Trần Đặng Khoa				x		Bác Hồ	Cao
6	Buổi sáng – Lam Giang		x				Quê hương, đất nước	Trung bình
7	Buổi sáng quê nội – Nguyễn Lâm Thắng			x			Quê hương, đất nước	Trung bình
8	Giếng làng em – Kim Tuyến		x				Quê hương, đất nước	Cao
9	Tết đang vào nhà – Nguyễn Hồng Kiên		x				Quê hương, đất nước	Cao

2.2.2. Các câu chuyện giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

**Bảng 2.2. Thống kê các câu chuyện
giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo**

Stt	Tên truyện	Thể loại				Nội dung giáo dục	Lượng thông tin khoa học
		Truyện dân gian			Truyện ngắn		
		Truyện thần thoại	Truyện truyền thuyết	Truyện cổ tích			
1	Ai ngoan sẽ được thưởng				x	Bác Hồ	Trung bình
2	Niềm vui bất ngờ				x	Bác Hồ	Cao
3	Quả táo Bác Hồ				x	Bác Hồ	Cao
4	Chiếc vòng bạc				x	Bác Hồ	Cao
5	Đến thăm trường thiếu nhi miền Nam				x	Bác Hồ	Cao
6	Đôi thủ đáng yêu				x	Bác Hồ	Cao
7	Thiếu nhi Tiệp Khắc với Bác Hồ				x	Bác Hồ	Cao
8	Con Rồng cháu Tiên		x			Đất nước	Trung bình
9	Sự tích Hồ Gươm		x			Quê hương, đất nước	Cao

10	Chuyện ông Gióng	x				Quê hương, đất nước	Cao
11	Sự tích bánh chưng, bánh giầy		x			Quê hương, đất nước	Trung bình
12	Sự tích quả dưa hấu			x		Quê hương, đất nước	Thấp

2.3. Xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong tác phẩm văn học

2.3.1. Quy trình xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong tác phẩm văn học

** Lựa chọn, phân loại tác phẩm văn học theo mục đích giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo*

Từ nhiều nguồn tài liệu như Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề của Viện chiến lược và chương trình giáo dục [27],[28]; Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề của tác giả Lê Thị Thu Hương, Bùi Kim Tuyền, Trần Thị Ngọc Trâm [6],[7], các Tuyển tập thơ, truyện của các tác giả viết cho trẻ em như Phạm Mai Chi, Phạm Hồ, Nguyễn Lâm Thắng,... hoặc ấn phẩm điện tử, GVMN sưu tầm, lựa chọn TPVH nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ MG.

Từ các nguồn TPVH đã sưu tầm được, GVMN phân loại TPVH phù hợp với mục đích giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ MG mục 2.2. Đề tài đã thực hiện thống kê, phân loại TPVH theo thể loại, theo nội dung giáo dục cơ bản mà trường mầm non hiện nay đang sử dụng.

TPVH được lựa chọn, sử dụng cần đảm bảo các yêu cầu sau:

- + TPVH cần phong phú về thể loại.
- + Thông tin về giáo dục tình yêu quê hương- đất nước- Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong truyện, thơ, câu đố, tục ngữ phù hợp với lứa tuổi của trẻ, mang tính khoa học, tính giáo dục.
- + TPVH phải có nội dung rõ ràng, tạo xúc cảm cho trẻ.
- + TPVH có hình ảnh, từ ngữ cụ thể tác động đến cả trí tuệ và tình cảm của trẻ, giúp trẻ hình thành và nhớ lâu hơn.

** Cách xác định nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo qua tác phẩm văn học*

Để xác định nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cần dựa vào các tiêu chí mà chúng tôi đã xây dựng ở mục 2.2 cụ thể.

- Hình ảnh tươi đẹp của quê hương, đất nước, Hình ảnh Bác Hồ rất đời gần gũi yêu thương được phản ánh trong tác phẩm.

TPVH có chứa đựng cảnh đẹp/phong tục tập quán/văn hóa/truyền thống.... của quê hương – đất nước, Hình ảnh của Bác Hồ. Đây là tiêu chí cơ bản để nhận biết, xác định nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ có trong TPVH. Vì theo quan điểm của chúng tôi để giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ trước hết cần giúp trẻ nhận biết, hiểu tình yêu quê hương - đất nước – Bác Hồ là một tình yêu gần gũi, yêu thương có ngay trong mỗi trái tim người dân Việt Nam. Đó là gia đình, dòng họ, làng mạc, khối phố...là những truyền thống, những bản sắc văn hóa của con người, quê hương, đất nước Việt Nam mà mỗi công dân phải có trách nhiệm giữ gìn, phát huy và có quyền tự hào về các giá trị đó (Đó là sự thanh cao/ giản dị/ vẻ đẹp tâm hồn/ phong cách sống và làm việc của Bác...)

- TPVH thể hiện tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ. Tình yêu quê hương - đất nước của mỗi người dân Việt Nam được biểu hiện hết sức phong phú và nhiều sắc thái. Có thể rất đơn giản đó là sự rung động chân thành trước một cảnh đẹp hay một nét văn hóa, truyền thống phong tục đẹp cần được bảo tồn gìn giữ. Sự xúc động trước sự xuất hiện của Bác, của một lần được gặp Bác... được tác giả đưa vào TPVH, hay một xúc cảm và cao hơn là tình cảm thiết tha đối với quê hương - đất nước - Bác Hồ được tác giả phản ánh ở TPVH. Nói một cách khác đây chính nội dung nói về thái độ của mỗi người đối với quê hương - đất nước - Bác Hồ.

- TPVH có các hành động thể hiện tình yêu với quê hương - đất nước - Bác Hồ

Nếu hai nội dung trên đề cập đến kiến thức và thái độ đối với quê hương - đất nước - Bác Hồ thì nội dung này đề cập đến các hành vi thể hiện tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ được cụ thể hóa bằng các hành động cụ thể. Sự chuyển hóa từ ý thức đến hành động nhân văn của từng cá nhân.

Như vậy để xác định chính xác nội dung TPVH có tính giáo dục tình yêu quê hương – đất nước – Bác Hồ hay không cần nắm chắc ba nội dung trên

mà chúng tôi đã phân tích cụ thể. Từ đó có cách tiếp cận khai thác và giáo dục tình yêu quê hương – đất nước – Bác Hồ có trong TPVH đối với trẻ mẫu giáo.

** Cách xây dựng câu hỏi nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo thông qua các tác phẩm văn học*

Việc xây dựng các câu hỏi nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo thông qua các TPVH cần thực hiện như sau:

- Câu hỏi có tính khái quát, tập trung vào nội dung giáo dục tình yêu quê hương- đất nước- Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo. Không sử dụng câu hỏi về tên tác phẩm, tên và số nhân vật trong tác phẩm, không khai thác giá trị nghệ thuật của TPVH.

- Sử dụng phong phú dạng câu hỏi bao gồm:

+ Câu hỏi khai thác thông tin giáo dục. Đặt câu hỏi theo diễn biến nội dung giáo dục trong tác phẩm.

+ Câu hỏi khái quát về vấn đề giáo dục. Sau khi trò chuyện với trẻ những thông tin về tình yêu quê hương- đất nước- Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo có trong bài thơ, câu chuyện. GV đặt câu hỏi giúp trẻ khái quát hóa thông tin giáo dục về tình yêu quê hương- đất nước- Bác Hồ có trong tác phẩm.

+ Câu hỏi liên hệ, ứng dụng kiến thức, kỹ năng cho trẻ về tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ. GVMN cần đặt câu hỏi giúp trẻ liên hệ, ứng dụng kiến thức, kỹ năng về tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ có trong các TPVH với thực tiễn cuộc sống, bao gồm cả các kỹ năng nhận thức và kỹ năng sống cần thiết với trẻ.

2.3.2. Xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong tác phẩm văn học

a) Xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong các bài thơ

BÁC HỒ CỦA EM

Nội dung: Bài thơ nói về lòng yêu quý, kính trọng, nhớ thương của em bé với Bác Hồ. Khi em bé ra đời, Bác Hồ đã không còn nhưng em vẫn cảm thấy Bác luôn ở gần các em qua những lời ca, tiếng hát, câu chuyện, bài thơ và 5 điều Bác dạy.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Bài thơ nói về ai? (Bác Hồ)
- Nhờ đâu con biết bạn nhỏ luôn thấy Bác như ở gần bên mình?
- Hình ảnh của Bác được thể hiện qua những câu thơ nào? (Hình ảnh của Bác được thể hiện qua các câu thơ Chỉ còn tiếng hát...chỉ còn bài thơ)
- Những câu thơ nào nói về nỗi nhớ thương Bác Hồ của bạn nhỏ? (Mà em vẫn thấy... mãi còn ngân vang)
- Em bé thấy hình ảnh Bác Hồ như thế nào? (Bác rất gần gũi)
- Năm điều Bác Hồ dạy các cháu là gì? (Yêu tổ quốc.....)
- * *Câu hỏi khái quát giáo dục*
- Bài thơ nói lên tình cảm của các cháu dành cho Bác như thế nào? (Tình cảm yêu thương, kính trọng Bác Hồ của em bé)
- * *Câu hỏi liên hệ*
- Để tỏ lòng kính yêu Bác Hồ các con nên làm gì? (Nhớ lời Bác Hồ dạy chăm ngoan, học giỏi, nghe lời ông bà, cha mẹ...)

BÁC THĂM NHÀ CHÁU

Nội dung: Bài thơ kể về một em nhỏ được Bác đến nhà chơi. Bạn rất vui mừng. Cả hoa lá trong vườn cũng vui theo vì bạn ấy cảm nhận được sự yêu thương quan tâm ân cần của Bác đối với các cháu nhỏ.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

- * *Câu hỏi khai thác thông tin*
- Khi Bác Hồ đến thăm, em bé như thế nào? (Em bé rất vui mừng)
- Tại sao hoa lá trong vườn lại vui mừng? (Tâm trạng của em bé vui mừng quá nhìn hoa lá cũng như đang hân hoan chào đón Bác Hồ)
- Bác Hồ thể hiện sự ân cần, quan tâm tới em bé bằng những hành động nào? (Xoa đầu em bé, hôn em bé, bón cơm cho em bé, cười với em)
- Hình ảnh Bác Hồ được tác giả miêu tả như thế nào? (Gần gũi, yêu thương, giản dị)
- Tình cảm của em bé dành cho Bác Hồ thể hiện ra sao? (Vui mừng, hạnh phúc, lưu luyến)
- Hành động nào thể hiện tình cảm của em bé đối với Bác Hồ? (Xoa chòm râu của Bác Hồ, đứng ngẩn ngơ, lưu luyến khi Bác về)
- * *Câu hỏi khái quát giáo dục*

Bài thơ nói lên điều gì? (Tình cảm bao la của Bác Hồ dành cho các em nhỏ, các em nhỏ cũng rất yêu mến, kính trọng Bác Hồ)

** Câu hỏi liên hệ*

Con sẽ thể hiện tình cảm với Bác Hồ như thế nào? (Kính trọng, yêu mến Bác Hồ)

HOA QUANH LĂNG BÁC

Nội dung: Bài thơ nói về vẻ đẹp của hoa nở 4 mùa quanh lăng Bác. Thể hiện sự yêu kính Bác. Hoa luôn nở rộ quanh Lăng Bác như những người lính thay nhau đêm ngày đứng gác cho Bác nghỉ.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Trong bài thơ có nhắc đến những loài hoa nào nở quanh lăng Bác? (Hoa ban, hoa lan, hoa hồng, hoa mai, hoa cúc, hoa đào, hoa sen).

- Bốn mùa có những loại hoa nào đặc trưng? (Mùa đông đẹp hoa mai, Cúc mùa thu thơm mát, Xuân tươi sắc hoa đào, Hè về, sen tỏa ngát)

- Tác giả đã so sánh những loài hoa quanh lăng Bác với ai?/ Tác giả đã ví những loài hoa quanh lăng Bác như thế nào? (Như bao người đứng gác, Thay phiên nhau đêm ngày /Tác giả ví hoa như người đang gác quanh lăng Bác)

- Hoa quanh lăng Bác như thế nào cả 4 mùa? (Hoa nở quanh lăng Bác cả về 4 mùa ngào ngạt hương thơm)

- Vì sao hoa quanh lăng Bác luôn tỏa ngát hương bay? (Được chăm sóc)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Hoa nở đủ bốn mùa quanh lăng Bác thể hiện tình cảm của người dân đối với Bác như thế nào? (Kính yêu, biết ơn Bác)

** Câu hỏi liên hệ*

Khi đi thăm lăng Bác thì chúng mình cần phải như thế nào? (Không ngắt hoa, bẻ cành, không vứt rác bừa bãi...)

EM VẼ BÁC HỒ

Nội dung: Bài thơ nói về một em bé vẽ tranh Bác Hồ, giúp các bạn nhỏ nhận ra vẻ đẹp hiền từ của Bác. Bác có vàng trán rộng, mái tóc bạc, chòm râu dài...và sự quan tâm yêu thương của Bác với các bạn nhỏ Việt Nam.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Em bé vẽ ai? (Em bé vẽ Bác Hồ)

- Em đã vẽ Bác Hồ như thế nào? (Vàng trán cao, vẽ tóc râu, Bác Hồ bế các em nhỏ)

- Câu thơ nào thể hiện tình cảm của Bác đối với các cháu thiếu nhi?

(Em vẽ Bác bế....Cháu Nam bên ấy.)

- Cháu Bắc và cháu Nam được nhắc đến trong bài thơ là ai? (Cháu Bắc và cháu Nam được nhắc đến trong bài thơ là nhân dân miền Bắc và miền Nam)

- Hình ảnh “Bác Hồ bế cháu Bắc và cháu Nam trên tay” nói về điều gì? (thể hiện tình yêu rộng lớn của Bác Hồ đối với nhân dân/ Bác yêu thương cả hai miền Nam, Bắc vì cả hai miền đều là của Tổ Quốc Việt Nam...)

- Tình cảm của các con đối với Bác được thể hiện qua các câu thơ nào? (Vẽ hết trang giấy... Đòi đòi ơn Bác")

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

- Các bạn nhỏ đã dành tình cảm như thế nào đối với Bác? (Tình yêu và lòng biết ơn đối với Bác)

- Tình cảm của Bác dành cho nhân dân 2 miền Nam, Bắc như thế nào? (Bác chăm lo, yêu thương cho nhân dân cả 2 miền Nam, Bắc)

** Câu hỏi liên hệ*

Con sẽ làm gì để thể hiện tình yêu với Bác? (Chăm ngoan, học giỏi, nghe lời ông bà, cha mẹ...)

ẢNH BÁC

Nội dung: Bài thơ nói về nhà một bạn nhỏ treo ảnh Bác, trên ảnh Bác có lá cờ đỏ tươi của Tổ quốc, hình ảnh của Bác luôn mỉm miệng cười với các cháu thiếu niên nhi đồng, khi Bác còn sống dù công việc rất bận rộn nhưng Bác vẫn dành tình cảm, sự quan tâm, yêu thương cho các cháu thiếu niên nhi đồng, Bác căn dặn các bạn rất nhiều điều hay lẽ phải.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Bài thơ nói về ai? Bác Hồ là ai? (Bác Hồ là chủ tịch nước..)

- Câu thơ nào nói rằng Bác Hồ rất bận rộn nhưng vẫn dành tình cảm cho các cháu thiếu nhi? (Bác lo bao việc trên đời. Ngày ngày bác vẫn tươi cười với em)

- Bác Hồ yêu quý các cháu thiếu nhi như thế nào? (Bác mỉm cười, Bác nhìn các cháu vui chơi trong nhà)

- Bác đã khuyên các cháu như thế nào?/Bác Hồ đã căn dặn các bạn nhỏ điều gì? (Không đi chơi xa, trồng rau, quét bếp, đuổi gà...)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Bài thơ cho con biết điều gì? (Khi Bác còn sống dù công việc rất bận rộn nhưng Bác vẫn dành tình cảm, sự quan tâm, yêu thương cho các cháu thiếu niên nhi đồng, Bác căn dặn các bạn rất nhiều điều hay lẽ phải)

** Câu hỏi liên hệ*

Để tỏ lòng kính yêu Bác Hồ các con nên làm gì? (Con phải chăm ngoan học giỏi, nghe lời thầy cô, chăm học hành, đoàn kết và giúp đỡ bạn bè, khi về nhà phải nghe lời ông bà, cha mẹ và làm những công việc nhỏ phù hợp với sức của mình)

BUỔI SÁNG

Nội dung: Tác giả miêu tả vẻ đẹp của quê hương cảnh bình minh mình thanh bình với bầu trời cao xanh, cánh đồng lúa chín vàng, cỏ xanh non, bầy chim non riu rít. Xóm làng hiện ra thật đẹp đẽ bình yên. Trẻ yêu quý quê hương, giữ gìn và bảo vệ nơi mình sinh sống.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Tác giả miêu tả cảnh sáng sớm của quê hương có những gì? (Mặt trời, bầu trời, đồng lúa, bầy chim, sương đêm, cỏ non, nắng sớm, xóm làng).

- Hình ảnh bầu trời lúc bình minh miêu tả như thế nào? (Biển xanh, trời rộng...)

- Nắng chiếu vào hạt sương được tác giả liên tưởng ra sao? (Sợi mềm xâu từng chuỗi ngọc)

- Xóm làng dần hiện ra như thế nào? (Nắng lên làm cho hơi sương bốc hơi nhìn như khói và dần dần hết làn sương mù thì nhìn rõ xóm làng/Khi làn sương bốc hơi thì nhìn thấy rõ xóm làng)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Bài thơ miêu tả quê hương như thế nào? (Quê hương rất tươi đẹp, thanh bình...)

** Câu hỏi liên hệ*

- Con cảm thấy như thế nào khi nói đến quê hương của mình? (Tươi đẹp, yêu quê hương, tự hào, giữ gìn và bảo vệ quê hương)

- Để thể hiện tình yêu quê hương con sẽ làm gì? (Chăm ngoan, học giỏi...)

BUỔI SÁNG QUÊ NỘI

Nội dung: Bài thơ nói về quê nội vào một buổi sáng thật và bình yên , đẹp với hoa, khói bếp của nội, đàn trâu ra đồng, có người gánh rau ra chợ bán, gà con gọi mặt trời và chú mực ra sân phơi,... những hình ảnh thân quen, êm đềm, tuyệt đẹp.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Buổi sáng sớm mọi người ở quê nội làm gì? (Nội nấu cơm, nấu cám; mọi người gánh rau ra chợ bán)

- Buổi sáng sớm, cảnh vật hiện lên như thế nào? (Mặt trời chưa dậy, hoa còn ngủ và đầm sương, khói bếp bay, hương hoa nhài thơm ngát, mây che phủ núi đồi, mặt trời mọc đỏ như trái chín...).

- Những con vật đã làm gì trong buổi sáng đầu tiên ở quê nội của bạn nhỏ? (Đàn trâu ra đồng, Gà con kêu trong ổ đánh thức ông mặt trời, Chú mực ra sân chơi)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Bài thơ nói lên hình ảnh quê nội như thế nào? (Hình ảnh thân quen của quê nội thể hiện cuộc sống êm đềm, yên bình, tươi đẹp)

** Câu hỏi liên hệ*

- Vậy chúng mình dành tình cảm như thế nào đối với nội của mình?

- Con có yêu quê hương của mình không? Vì sao?

- Con sẽ làm gì để thể hiện tình yêu quê hương của mình? (Yêu quê hương, tự hào, giữ gìn và bảo vệ quê hương)

GIÉNG LÀNG EM

Nội dung: Miêu tả giếng làng quê em, đó là công sức, sự đoàn kết của cả làng đào thành giếng. Giếng cho nước sạch, mát là hình ảnh tạo nên vẻ đẹp

cho làng, là nơi bà con tụ tập vui vẻ. Em bé thể hiện tình yêu giếng làng của mình đó là giữ gìn sạch sẽ.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Bài thơ nói về cái gì? (Chiếc giếng làng)
- Giếng do ai đào? Câu thơ nào thể hiện điều đó? (Cô bác đào; Giếng làng em mát Cô bác cùng đào)

- Trong bài thơ, tác giả mong muốn bạn các bạn nhỏ làm điều gì? (Các bạn nhỏ hãy góp công lao của mình trong việc giữ gìn giếng sạch sẽ)

- Giếng mang đến niềm vui cho ai? Câu thơ nào thể hiện điều đó? (Mang lại niềm vui cho mọi người; Giếng em mát mẻ, Vui vẻ bà con)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Bài thơ miêu tả làng quê như thế nào? (Đẹp, bình yên, vui vẻ, mọi người sống chan hòa, thân thiện)

** Câu hỏi liên hệ*

Con sẽ làm gì với nơi ở của con? (Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, góp sức nhỏ làm đẹp quê hương)

TẾT ĐANG VÀO NHÀ

Nội dung: Tết là ngày lễ sum vầy với nhiều hình ảnh nhận biết ngày tết như hoa đào, hoa mai, trẻ em được mặc áo mới, mọi người trang trí nhà cửa, em dán tranh gà, ông treo câu đối. Mọi người hân hoan chào đón Tết.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Bài thơ nói về ngày gì? (Ngày tết)
- Hoa gì nở để báo hiệu Tết đến? (Hoa đào, hoa mai)
- Mọi người trong gia đình làm những công việc gì để chuẩn bị đón tết? (Mọi người cùng làm việc và trang trí nhà cửa../ mẹ phơi áo hoa, em dán tranh gà, ông treo câu đối)

- Tết đến thì mọi người và cảnh vật như thế nào? (Mọi người thêm tuổi mới, cảnh vật rực rỡ tươi đẹp hơn...)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

- Bài thơ cho con biết điều gì? (Tết cổ truyền của đất nước gắn với những hình ảnh như hoa đào, hoa mai, dán câu đối,...)

** Câu hỏi liên hệ*

- Vậy ở nhà, các con đã làm gì để giúp ba mẹ chuẩn bị cho ngày tết?
(Con đã dọn dẹp nhà cửa, chúc tết ông bà, bố mẹ và mọi người...)

- Thêm tuổi mới các con phải thế nào? (Chăm ngoan học giỏi và biết vâng lời bố mẹ, ông bà...)

- Chúng mình có thích tết không? Vì sao? (Có thích, ngày tết là ngày đoàn tụ gia đình, mọi người trong gia đình sum họp, quây quần bên nhau...)

b) Xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình cảm quê hương-đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo 5- 6 tuổi qua các câu chuyện

AI NGOAN SẼ ĐƯỢC THƯỞNG

Nội dung: Bác Hồ luôn yêu thương, quan tâm đến các cháu thiếu nhi, mong muốn các cháu thật thà, dũng cảm. Kính trọng và yêu quý Bác Hồ. Biết dũng cảm nhận lỗi khi mình mắc lỗi.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

-Trong câu chuyện, Bác Hồ tới thăm nơi nào? (Trại nhi đồng)

-Thái độ của các em nhỏ đối với Bác thể hiện như thế nào? (Các em nhỏ chạy ùa tới, quây quanh Bác)

- Khi đến trại nhi đồng, Bác Hồ cùng em đi thăm những nơi nào? (Khi đến trại nhi đồng, Bác Hồ cùng các em nhỏ đi thăm phòng ngủ, phòng ăn, nhà bếp, nơi tắm rửa,...)

- Bác Hồ hỏi các em học sinh những gì? (Bác hỏi các cháu chơi có vui không. Các cháu ăn có no không. Các cô có mắng phạt các cháu không. Các cháu có thích ăn kẹo không)

- Các em đề nghị Bác chia kẹo cho những ai? (Các em đề nghị Bác Hồ những ai ngoan sẽ được chia kẹo, ai không ngoan sẽ không được nhận kẹo của Bác)

- Tại sao bạn Tộ không dám nhận kẹo Bác chia? (Bạn Tộ không dám nhận kẹo Bác chia vì Tộ tự cảm thấy hôm nay mình chưa ngoan, chưa vâng lời cô)

- Tại sao Bác khen bạn Tộ ngoan? (Vì bạn ấy biết dũng cảm nhận lỗi)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Câu chuyện cho con biết điều gì? (Bác Hồ luôn yêu thương, quan tâm đến các cháu thiếu nhi, mong muốn các cháu thật thà, dũng cảm. Kính trọng và yêu quý Bác Hồ. Biết dũng cảm nhận lỗi khi mình mắc lỗi)

** Câu hỏi liên hệ*

- Khi các con bị mắc lỗi, các con sẽ làm gì? (Con sẽ dũng cảm nhận lỗi và sửa lỗi của mình)

- Con sẽ làm gì để tỏ lòng kính trọng và yêu quý Bác Hồ? (Chăm ngoan học giỏi, nghe lời ông bà, cha mẹ...)

NIỀM VUI BẤT NGỜ

Nội dung: Câu chuyện kể về cô giáo dẫn các cháu đi tham quan vườn Bách Thảo, khi về đi qua Phủ chủ tịch - nơi làm việc của Bác Hồ thì một “Niềm vui bất ngờ” đã đến: được gặp Bác Hồ và được Bác dẫn các cháu đi tham quan vườn cây, ao cá. Bác đã dặn các cháu phải luôn ngoan ngoãn, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và vâng lời cô giáo.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Khi đi qua Phủ chủ tịch, các bạn nhỏ đã xin cô giáo điều gì? (Các cháu đã xin cô cho chúng cháu vào thăm Bác Hồ)

- Ai ra mời cô giáo và các bạn nhỏ vào thăm nhà Bác? (Một đồng chí cán bộ vui vẻ nói với đồng chí công an và cô giáo cho các cháu vào)

- Trong câu chuyện, Bác Hồ dẫn các bạn nhỏ đi thăm những nơi nào? (Bác dẫn các cháu đi thăm vườn cây Bác trồng và ao cá Bác nuôi)

- Bác Hồ dặn các bạn nhỏ điều gì? (Bác dặn các cháu phải ngoan ngoãn, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và vâng lời cô giáo)

- Cuộc chia tay của Bác và các bạn diễn ra như thế nào? (Bác vẫy tay chào các cháu, còn các bạn ai cũng quay đầu lại muốn nhìn Bác thêm chút nữa)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Câu chuyện cho con biết điều gì? (Bác ân cần dành tình yêu thương cho các cháu, bác đã dặn các cháu phải luôn ngoan ngoãn, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và vâng lời cô giáo và các cháu thiếu nhi rất yêu quý Bác Hồ)

** Câu hỏi liên hệ*

Để xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ các con nên làm gì? (Chăm ngoan học giỏi, nghe lời ông bà, cha mẹ...)

QUẢ TÁO BÁC HỒ

Nội dung: Thể hiện tình yêu thương vô bờ của Bác Hồ đối với các cháu thiếu nhi quốc tế và tình yêu sự kính trọng của các bạn nhỏ nước ngoài đối với Bác

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Sự việc trong câu chuyện xảy ra ở đâu? (Trong bữa tiệc ở tòa Thị chính của thủ đô nước Pháp)

- Tiệc tan, mọi người ngạc nhiên về điều gì? (Bác Hồ đi ra cầm một quả táo)

- Khi các em thiếu nhi chạy tới bên Bác, Bác đã làm gì? (Bác bế một em bé gái nhỏ nhất và cho em quả táo)

- Mọi người cảm động nhận ra điều gì ở Bác Hồ? (Tình cảm yêu thương của Bác Hồ dành cho các cháu thiếu nhi)

- Ai là người đã nhận được quả táo của Bác Hồ? (Một bé gái nhỏ)

- Bạn nhỏ đã làm gì sau khi nhận được quả táo từ tay Bác? (Giữ thật lâu làm kỷ niệm)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

- Câu chuyện cho con biết điều gì? (Tình yêu thương vô bờ của Bác Hồ đối với các cháu thiếu nhi)

** Câu hỏi liên hệ*

- Để xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ các con nên làm gì? (Chăm ngoan học giỏi, nghe lời ông bà, cha mẹ...)

CHIẾC VÒNG BẠC

Nội dung: Câu chuyện kể về thời kỳ Bác Hồ ở Pác bó, Bác hứa mua cho em nhỏ một chiếc vòng bạc. Do điều kiện công tác, sau 2 năm Bác mới có dịp trở lại Pác bó, Bác vẫn giữ và thực hiện lời hứa trao cho em bé chiếc vòng bạc. Câu chuyện cho thấy sự quan tâm của Bác với các em nhỏ và nhắc nhở chúng ta phải biết giữ lời trong cuộc sống thường ngày.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Bác Hồ sống và làm việc ở đâu? (Pác Pó)
- Em bé muốn Bác mua cho cái gì? (Muốn Bác mua cho cái vòng bạc)
- Sau hai năm khi Bác trở về, Bác Hồ đã làm gì? (Bác mở túi lấy ra một chiếc vòng bạc mới tinh trao tận tay em bé)
- Em bé và mọi người cảm thấy thế nào trước việc làm của Bác? Em bé và mọi người vô cùng bất ngờ, cảm động và rơi nước mắt trước việc làm của Bác)
- Vì sao cô bé và mọi người lại vừa ngạc nhiên, vừa vô cùng cảm động khi thấy Bác trao cho cô bé chiếc vòng bạc? (Vì thấy thời gian qua rất lâu, không ai còn nhớ câu chuyện năm xưa nhưng Bác vẫn nhớ mua chiếc vòng bạc cho em bé)
- Bác Hồ đã nói với mọi người điều gì? (Người lớn đã hứa thì phải làm được, đó là "chữ tín". Chúng ta cần phải giữ trọn niềm tin với mọi người)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Câu chuyện cho con thấy điều gì về Bác Hồ kính yêu? (Bác Hồ là người bận trăm công nghìn việc nhưng Bác vẫn luôn giữ lời hứa với mọi người, đặc biệt là với các em nhỏ)

** Câu hỏi liên hệ*

- Con học tập ở Bác Hồ điều gì? (Bác Hồ luôn quan tâm đến mọi người, giữ đúng lời mình đã hứa)
- Con hãy kể một việc mà con đã giữ lời hứa của mình với người khác.

ĐẾN THĂM TRƯỜNG THIẾU NHI MIỀN NAM

Nội dung: Câu chuyện kể về chuyến đi thăm trường thiếu nhi miền Nam của Bác Hồ. Bác luôn tin yêu các cháu, giúp các cháu yên tâm, vui vẻ sửa lỗi để trở thành bé ngoan.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Bác Hồ đến trường thiếu nhi miền Nam thăm ai? (Các em học sinh)
- Khi đến thăm các em nhỏ Bác Hồ quan tâm đến điều gì? (Xem các cháu có được ăn no, ngủ ấm và chăm sóc chu đáo không).
- Bác Hồ mang quà gì cho các em? (Bác Hồ mang kẹo)

- Tại sao bạn Tộ lại không đến nhận kẹo của Bác Hồ? (Bạn Tộ phạm lỗi, tay bẩn không rửa nên các cô chú phạt, không cho nhận kẹo của Bác).

- Sau khi nghe Tộ giải thích thì Bác đã làm gì? (Bảo bạn Tộ đi rửa tay rồi phát kẹo cho bạn ấy)

- Bác Hồ đã dặn các cháu như thế nào? (Phải luôn giữ gìn đôi tay cho sạch. Bàn tay con người rất đáng quý).

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Qua câu chuyện cho con biết điều gì? (Bác Hồ kính yêu của chúng ta được các em nhỏ trên khắp thế giới yêu mến, kính trọng và Bác Hồ luôn dành tình cảm, sự quan tâm cho các cháu thiếu nhi đặc biệt là các em thiếu nhi miền Nam)

** Câu hỏi liên hệ*

Con sẽ làm gì để thể hiện tình cảm với Bác Hồ? (Chăm ngoan, học giỏi để trở thành cháu ngoan Bác Hồ, học tập những điều tốt theo lời dạy của Bác)

ĐỐI THỦ ĐÁNG YÊU

Nội dung: Bác Hồ kính yêu của chúng ta được các em nhỏ trên khắp thế giới yêu mến, kính trọng. Các em luôn cảm thấy gần gũi với Bác Hồ và thể hiện tình cảm yêu mến Bác Hồ như tặng hoa, tặng kẹo, ôm Bác. Bác vẫn luôn dành tình cảm, sự quan tâm cho các cháu thiếu nhi, đặc biệt là các em nhỏ không may mắn.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Bác Hồ đến thăm nơi nào? (Ấn Độ)

- Các em nhỏ đã gọi Bác như thế nào? (Cha, cha Hồ (Bác Hồ))

- Cách gọi ấy thể hiện điều gì? (Thể hiện tình cảm yêu mến, kính trọng, gần gũi)

- Hành động nào của các cháu thể hiện tình cảm yêu mến đối với Bác Hồ? (Ừa lên tặng hoa, có em tặng Bác Hồ hai cái kẹo, sờ râu, sờ má Bác, rồi ôm chặt lấy Bác một cách âu yếm)

- Hành động nào của Bác Hồ thể hiện tình cảm yêu mến của Bác với các em nhỏ? (Bác Hồ ẵm em bé bị mù cả hai mắt)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Qua câu chuyện cho con biết điều gì? (Bác Hồ kính yêu của chúng ta được các em nhỏ trên khắp thế giới yêu mến, kính trọng và Bác Hồ luôn dành tình cảm, sự quan tâm cho các cháu thiếu nhi đặc biệt là các em nhỏ không may mắn)

** Câu hỏi liên hệ*

Con sẽ làm gì để thể hiện tình cảm với Bác Hồ? (Chăm ngoan, học giỏi để trở thành cháu ngoan Bác Hồ, học tập những điều tốt theo lời dạy của Bác)

THIẾU NHI TIỆP KHẮC VỚI BÁC HỒ

Nội dung: Tình cảm yêu mến của các em nhỏ dành cho Bác Hồ, bạn nào cũng muốn đứng gần Bác, ôm hôn Bác. Bác Hồ đã dành tình cảm yêu quý cho các em thiếu nhi Tiệp Khắc, quan tâm giáo dục các cháu từ những điều nhỏ nhất đó là làm việc gì cũng phải có trật tự, không chen lấn xô đẩy nhau.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Ai đến thăm Bác Hồ? (Các cháu thiếu nhi Tiệp Khắc)
- Các cháu mong muốn điều gì? (Đứng gần Bác Hồ, ôm hôn Bác Hồ)
- Hành động đó thể hiện điều gì? (Các cháu thiếu nhi rất yêu quý Bác)
- Các bạn nhỏ nhận thấy Bác Gầy hay béo? (Bác gầy)
- Vì thương Bác Gầy nên các bạn nhỏ đã làm gì? (Không chen lấn xô đẩy, trật tự và cử 1 bạn đến hôn Bác)
- Bác dành tình cảm cho các em thiếu nhi như thế nào? (Ôm hôn các cháu và quan tâm giáo dục các cháu từ những điều nhỏ nhất trong cuộc sống)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Qua câu chuyện cho con biết điều gì? (Tình cảm yêu mến của các em nhỏ dành cho Bác. Bác đã dành tình cảm yêu quý cho các em thiếu nhi Tiệp Khắc, quan tâm giáo dục các em)

** Câu hỏi liên hệ*

- Con sẽ làm gì để thể hiện tình yêu với Bác? (Chăm ngoan, học giỏi..)
- Trong các hoạt động ở lớp, ở các nơi công cộng các con cần chấp hành các quy tắc nào giống như các bạn thiếu nhi Tiệp khắc? (Xếp hàng trật tự, không chen lấn xô đẩy)

CON RỒNG CHÁU TIÊN

Nội dung: Câu chuyện kể về Lạc Long Quân là vị Thần rồng, khỏe mạnh và và giỏi. Mẹ Âu Cơ xinh đẹp đẻ được một trăm người con trai. Năm mươi người con theo cha sinh sống ở vùng biển, năm mươi người con ở lại đất liền cùng mẹ. Họ sinh sống trên khắp đất nước, bảo vệ và xây dựng đất nước, những người con luôn yêu thương và giúp đỡ đùm bọc lẫn nhau đó chính là dân tộc Việt Nam ta.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Lạc Long Quân và Âu Cơ là ai? (Lạc Long Quân là một vị thần, nòi rồng, có sức khỏe phi thường và thường xuyên giúp đỡ nhân dân diệt trừ yêu quái. Âu Cơ là một người xinh đẹp tuyệt trần)

- Bà Âu Cơ sinh con kì lạ thế nào? (Bà Âu Cơ sinh ra một cái bọc trăm trứng, nở ra một trăm người con lớn nhanh như thổi)

- Chi tiết Âu Cơ sinh bọc trăm trứng muốn nói điều gì? (Chi tiết Âu Cơ sinh bọc trăm trứng muốn nói người dân Việt Nam đều được một mẹ sinh ra, đều có chung nguồn cội, đều là anh em một nhà)

- Lạc Long Quân bàn với Âu Cơ thế nào? (Ta sẽ đưa năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi, chia nhau giữ các phương. Kẻ miền biển, người miền núi, khi có việc thì giúp đỡ lẫn nhau)

- Vị vua đầu tiên lập ra nước ta là ai? Vị vua đó lấy hiệu là gì? (Vị vua đầu tiên lập ra nước ta là người con trưởng của Lạc Long Quân và Âu Cơ; lấy hiệu là Hùng Vương)

- Vua Hùng đóng đô ở đâu? (Vua Hùng đóng đô ở đất Phong Châu)

- Nơi đóng đô của các vị vua Hùng hiện được nhân dân ta lập đền thờ. Có ai biết đền thờ vua Hùng ở đâu không? (Ở tỉnh Phú Thọ ngày nay)

- Ngày 10/3 nước ta có ngày giỗ tổ đó là ngày giỗ ai? (Giỗ vua Hùng)

- Theo truyện này thì người Việt Nam là con cháu của ai? (Người Việt Nam là con Rồng, cháu Tiên)

- Vì sao người Việt Nam được gọi là “con Rồng, cháu Tiên” và gọi nhau là “đồng bào”?

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

- Qua câu chuyện, con thấy tất cả người dân Việt Nam được gọi là gì? (con Rồng cháu Tiên)

- Họ cần làm gì để xứng đáng với tên gọi đó? (Yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau, tự hào về nòi giống của mình)

** Câu hỏi liên hệ*

- Con sẽ làm gì để xứng đáng là con Rồng, cháu Tiên? (Tự hào về nguồn cội của mình, giữ gìn những truyền thống tốt đẹp của người Việt, chăm ngoan, học giỏi)

- Con phải đối xử với các bạn và mọi người như thế nào? (Yêu thương, đùm bọc, chia sẻ giúp đỡ lẫn nhau)

SỰ TÍCH HỒ GƯƠM

Nội dung: Truyện kể về sự đồng lòng chống giặc ngoại xâm của Lê Lợi và nhân dân ta, thần linh và vạn vật của dân tộc ta để giành chiến thắng. Thần lạc Long Quân cho Lê Lợi và nghĩa quân Lam Sơn mượn gươm thần, đánh thắng giặc Minh. Khi đất nước thanh bình ngài cho Rùa Vàng lên lấy lại gươm thần tại hồ Tả Vọng nên hồ được gọi là hồ Hoàn Kiếm hay hồ Gươm.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Khi Giặc Minh xâm lược nước ta, Lê Lợi đã như thế nào? (Căm phẫn)

- Ông đã làm gì? (Cùng nhân dân đứng lên chống lại giặc Minh)

- Ai đã cho Lê Lợi mượn gươm để giết giặc? (Long Quân)

- Vì sao Long quân cho Lê Lợi mượn gươm? (Long Quân cho Lê Lợi mượn gươm để giết giặc Minh)

- Lê Lợi và nhân dân ta đánh giặc Minh như thế nào? (Giặc Minh thua chạy tơi bời, nhiều trận quân giặc chết như rạ)

- Con thấy Lê Lợi là người như thế nào? (Yêu nước, thương dân)

- Nhân dân ta có tinh thần yêu nước như thế nào? (Đoàn kết, quyết tâm chống giặc ngoại xâm)

- Sau khi chiến thắng giặc Minh, Lê Lợi đã trả lại thứ gì cho rùa vàng? (Trả gươm)

- Lê Lợi trả gươm thần cho Long Quân ở đâu? (Hồ Gươm/hồ Tả Vọng)

- Vì sao hồ Tả Vọng có tên là hồ Gươm hay hồ Hoàn Kiếm? (Để tỏ lòng ghi nhớ công ơn của Long Quân đã cho mình mượn gươm thần giết giặc. Lê Lợi bèn đổi tên hồ Tả Vọng thành hồ Hoàn Kiếm hay Hồ gươm)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

- Câu chuyện ca ngợi điều gì của nhân dân ta? (Ca ngợi chiến thắng vẻ vang của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn chống giặc Minh do Lê Lợi đánh giặc)

- Câu chuyện gắn liền với sự tích hồ gì?

** Câu hỏi liên hệ*

- Con có cảm nhận như thế nào khi nghe câu chuyện “Sự tích Hồ Gươm”? (Yêu quý và kính trọng Lê lợi vì ông là người anh hùng/ Tự hào về truyền thống anh hùng, tinh thần đoàn kết của nhân dân ta đã chiến thắng giặc minh/ yêu quê hương, đất nước muốn bảo vệ quê hương, đất nước...)

- Con sẽ làm gì để thể hiện tình yêu quê hương, đất nước? (Học giỏi để xây dựng quê hương, bảo vệ quê hương, đất nước)

CHUYỆN ÔNG GIÓNG

Nội dung: Câu chuyện kể về lòng yêu nước của một cậu bé lên 3 tuổi và sự đồng lòng của toàn dân ta đã chiến thắng giặc Ân. Để nhớ ơn Gióng, nhân dân tôn ngài là Thánh và thờ ở làng Phù Đổng, gọi là đền thờ Phù Đổng Thiên Vương.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Câu chuyện kể về ai? (Ông Gióng)

- Khi lên 3 tuổi, cậu bé Gióng như thế nào? (Chẳng biết nói, biết cười, đặt đâu nằm đấy)

- Nghe loa truyền của Sứ giả, cậu bé Gióng đã làm gì? (Bật dậy nói với mẹ xin đi đánh giặc cứu nước)

- Gióng đã nói gì với sứ giả? (Về báo với vua rèn cho ta một con ngựa sắt, một thanh gươm sắt, một áo giáp sắt và một nón sắt, ta sẽ đánh đuổi giặc dữ cho)

- Dân làng đã làm gì để góp công cùng Gióng đánh giặc? (Thổi cơm, may áo, đúc ngựa...)

- Thánh Gióng bắt đầu ra trận như thế nào? (Nhảy phốc lên lưng ngựa, phóng ngựa như bay ra mặt trận)

- Gióng đã đánh giặc như thế nào? (Gióng thúc ngựa phi thẳng vào đám giặc, Gióng nhổ tre làm vũ khí đánh giặc)

- Con nhận xét gì về hình ảnh của Gióng khi ra trận đánh giặc? (Dũng cảm, kiên cường...)

- Sau khi đánh đuổi giặc Ân, Gióng đã làm gì? (Sau khi đánh đuổi giặc Ân, Gióng quay nhìn bốn phía quê hương, vái tạ mẹ già rồi, cả người lẫn ngựa từ từ bay lên trời)

- Hành động này chứng tỏ điều gì? (Gióng rất yêu mẹ và yêu quê hương...)

- Nhân dân ta đã làm gì để nhớ ơn ông Gióng? (Lập đền thờ Gióng ở làng Phù Đổng)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Câu chuyện cho con biết điều gì? (Đó là tinh thần yêu nước, dũng cảm chống giặc ngoại xâm của ông cha ta; Ca ngợi người anh Hùng, có công đánh giặc cứu nước)

** Câu hỏi liên hệ*

- Con có yêu quý ông Gióng không? Vì sao? (Có, vì ông Gióng là người anh hùng đã đánh giặc cứu nước)

- Con có muốn trở thành cậu bé yêu nước, dũng cảm đánh giặc như ông Gióng không? Vậy bây giờ con cần phải làm gì? (Có; Ăn uống để cơ thể khỏe mạnh, tập thể dục, chăm ngoan, học giỏi)

SỰ TÍCH BÁNH CHUNG, BÁNH GIÀY

Nội dung: Nhờ hoàng tử Lang Liêu đã nghĩ ra làm 2 thứ bánh: Bánh chưng, bánh giầy có đủ tinh hoa của cỏ cây và vạn vật thể hiện lòng yêu quê hương và sự tôn kính tổ tiên nên được vua Hùng truyền ngôi cho Lang Liêu.

Làm bánh chưng, bánh giầy để thờ cúng tổ tiên vào dịp Tết Nguyên Đán là một nét truyền thống đẹp của người dân Việt Nam. Chúng ta luôn tự hào, giữ gìn và bảo vệ truyền thống tốt đẹp đó.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Hoàng tử Lang Liêu là người thế nào? (Hiền lành, chăm chỉ lao động)

- Còn các hoàng tử khác thì sao? (Văn hay võ giỏi)

- Vua Hùng có ý định gì trong ngày hội đầu năm? (Ai có của ngon vật lạ để tế trời, đất thì sẽ được vua nhường ngôi).

- Các hoàng tử đã làm gì để có lễ vật dâng vua? (Người thì đốt thức bộ hạ lên rừng săn thú, bắn chim; người thì bắt dân chài xuống biển mò trai, bắt cá)

- Hoàng tử Lang Liêu đã làm những công việc gì để có lễ vật dâng vua cha đầu năm? (Làm 2 thứ bánh để dâng vua)

- Vua cha đã chọn lễ vật của ai để tế trời đất? (Lễ vật của Lang Liêu)

- Vì sao vua lại chọn bánh của Lang Liêu để tế trời đất? (Bánh có vị ngon, hương lạ mà lại có ý nghĩa sâu xa)

- Vua Hùng đã đặt tên cho 2 thứ bánh đó là bánh gì? (Bánh chưng và bánh giầy)

- Ý nghĩa của 2 thứ bánh đó như thế nào? (Một bánh hình tròn (bánh giầy) tượng trưng cho trời. Một bánh hình vuông (bánh chưng) tượng trưng cho đất)

- Vua Hùng đã nhường ngôi cho ai? (Hoàng tử Lang Liêu)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

Câu chuyện cho con biết điều gì? (Sự tích bánh chưng, bánh giầy là một nét truyền thống đẹp của người dân Việt Nam vào dịp Tết Nguyên Đán. Vào dịp Tết Nguyên Đán nhà ai cũng làm bánh chưng và bánh giầy để thờ cúng tổ tiên. Chúng ta là người Việt Nam, chúng ta luôn tự hào, giữ gìn và bảo vệ các truyền thống tốt đẹp đó)

** Câu hỏi liên hệ*

- Phong tục của nhân dân ta vào những ngày tết thường gói bánh gì để cúng ông bà? (Bánh chưng, bánh giầy, bánh Tết)

- Nhà con làm bánh gì vào ngày tết? (Bánh chưng, bánh giầy, bánh Tết)

SỰ TÍCH QUẢ DƯA HẦU

Nội dung: Câu chuyện kể về chàng trai An Tiêm ngay thẳng, cần cù, chăm chỉ, yêu lao động, cùng gia đình đã tìm và trồng được loài dưa quý là dưa hấu. Một sản vật nổi tiếng của nước ta.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại

** Câu hỏi khai thác thông tin*

- Câu chuyện kể về ai? (Mai An Tiêm)

- Chuyện gì đã xảy ra khiến vợ chồng An Tiêm bị đày ra đảo hoang? (An Tiêm tính tình ngay thẳng, cho rằng mọi sản vật đều do bàn tay con người tạo ra, không trông cậy vào người khác..)

- Vợ chồng An Tiêm đã làm gì ở đảo hoang? (An Tiêm đi bắt chim, còn nàng Ba, vợ An Tiêm thì ra bờ biển mò ngao, bắt cá làm thức ăn...)

- An Tiêm đã làm gì với hạt quả lạ mà chim thả ra? (Đem ươm vào một hốc đá rêu ẩm, chăm sóc...)

- Khi quả chín An tiêm đã làm gì? (Ăn, đổi lấy lương thực, vật dụng, đồ dung, khắc tên thả ra biển cho dừa trôi về đất liền)

- Vì sao nhà vua biết được loại dừa An Tiêm trồng? (Cứ mỗi mùa hái quả, An Tiêm lại khắc tên mình vào mấy quả dừa rồi thả xuống biển, nhờ sóng biển đưa vào đất liền)

- Vì sao nhà vua lại cho đón gia đình An Tiêm trở về? (An Tiêm được Vua đón về cung vì chàng đã chiến thắng mọi khó khăn bằng nghị lực và sự chăm chỉ, cần cù của mình, chàng đã tìm ra giống dừa mới)

- Khi được nhà vua cho trở về đất liền thì vợ chồng An Tiêm đã làm gì? (An Tiêm mừng rỡ thu lượm hết những quả dừa chín và hạt giống đem về phân phát cho bà con hàng xóm và truyền dạy cách gieo trồng, chăm bón)

- An Tiêm là người thế nào? (An Tiêm là người cần cù, chịu khó, thông minh, sáng tạo và hiếu thảo)

- Thứ quả đỏ được đặt tên là gì? (Quả dừa hấu)

** Câu hỏi khái quát giáo dục*

- Qua câu chuyện con thấy An Tiêm có những tính tốt nào? (Ngay thẳng, cần cù, chịu khó, tự lực vượt lên hoàn cảnh khó khăn)

- Câu chuyện nói về điều gì? (Ca ngợi chàng trai Mai An Tiêm thông minh, chính trực. Giải thích về nguồn gốc của quả dừa hấu).

** Câu hỏi liên hệ*

Qua câu chuyện các con học tập ở An Tiêm đức tính gì? (Ngay thẳng, cần cù, chịu khó, tự lực vượt lên hoàn cảnh khó khăn)

2.4. Đề xuất cách sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

2.4.1. Hướng dẫn khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

- Để khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo, GVMN cần [21, tr36].

Lựa chọn tác phẩm có nội dung, nghệ thuật phù hợp hoạt động giáo dục sẽ thực hiện và nhận thức của trẻ.

Phát huy đúng vai trò của tác phẩm văn học.

Có nghệ thuật đọc, kể, trích dẫn, đàm thoại... phù hợp nhằm khai thác thông tin trong tác phẩm để giáo dục trẻ.

Đảm bảo sự cân đối hài hoà khi tích hợp tác phẩm văn học trong các hoạt động giáo dục khác, không ảnh hưởng đến trọng tâm của hoạt động đó.

- Giáo viên có thể khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong hoạt động học “Làm quen với tác phẩm văn học” như tổ chức đọc, kể tác phẩm văn học cho trẻ nghe; tổ chức cho trẻ kể lại truyện, đọc thơ; tổ chức cho trẻ đóng kịch; tổ chức cho trẻ kể chuyện sáng tạo.

- Giáo viên có thể khai thác và sử dụng TPVH nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ MG trong các hoạt động học khác.

Có thể sử dụng TPVH để giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo trong nhiều thời điểm khác nhau của giờ học, tùy thuộc vào mục đích sử dụng để khơi gợi hứng thú, chuyển tiếp giữa các hoạt động, để giúp trẻ nhận biết đối tượng, để củng cố kiến thức... trong hoạt động học: Khám phá khoa học, Khám phá xã hội, Hoạt động âm nhạc, Hoạt động tạo hình, Làm quen với toán, Làm quen chữ cái, Phát triển thể chất.

Việc sử dụng TPVH trong hoạt động học cần đảm bảo: TPVH phù hợp nội dung bài học, hợp lý, logic. Không được làm ảnh hưởng tiến trình và cấu trúc hoạt động học tập, đảm bảo trọng tâm và tạo nên sự sinh động, hấp dẫn cho tiết học. Đảm bảo tính vừa sức với trẻ. Cần khai thác các thông tin hướng tới tất cả các lĩnh vực, đặc biệt những thông tin giúp trẻ phát triển lĩnh vực nhận thức phải là những thông tin khoa học. Nên xác định mức độ khai thác nội dung tác phẩm văn học trong các giờ học từ đó quyết định việc đưa nội dung khai thác vào phần nào của cấu trúc tiết học để khơi gợi hứng thú, chuyển tiếp giữa các hoạt động, để giúp trẻ nhận biết đối tượng, để củng cố kiến thức... [21, tr.38].

Thứ nhất, sử dụng TPVH trong hoạt động khơi gợi hứng thú

Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú là một hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong các hoạt động học có chủ đích ở trường mầm non.

Để có thể làm tốt hoạt động này, ban đầu GV sẽ nghĩ ra các tình huống để tập trung trẻ xung quanh mình. Sau đó sử dụng các thủ thuật, biện pháp tạo hứng thú cho trẻ, dẫn dắt trẻ hướng sự chú ý vào hoạt động học theo mục đích kế hoạch đã đề ra. Việc khơi gợi hứng thú, tập trung chú ý vào nội dung bài

học, GV có thể sử dụng những bài thơ, câu chuyện, câu đố ...để dẫn dắt trẻ đến với đối tượng nhận thức. Việc sử dụng TPVH trong hoạt động khơi gợi hứng thú không chỉ có tác dụng gây hứng thú cho trẻ mà còn đóng vai trò như một đường dẫn để dẫn dắt tâm thế, sự chú ý của trẻ tới nội dung chính của hoạt động học.

Đối với những bài thơ ngắn, những bài đồng dao mà trẻ đã thuộc, GV có thể tổ chức cho đọc, sau đó thảo luận nhanh về những đối tượng xuất hiện trong tác phẩm.

Ví dụ: Trong hoạt động Khám phá xã hội, đề tài “Bác Hồ của em”

Trong hoạt động khơi gợi hứng thú, GV cho trẻ đọc bài thơ “Bác Hồ của em” - Phan Thị Thanh Nhàn

- Các con vừa đọc bài thơ nói về ai? (Bác Hồ)

- Vì sao bạn nhỏ lại kính yêu Bác Hồ? (Vì Bác dành nhiều sự quan tâm, yêu thương, chăm lo các bạn nhỏ)

- Các con thân mến! Bác Hồ là vị lãnh tụ vô cùng kính yêu của nhân dân Việt Nam. Tuy Bác không còn nữa như tình yêu thương mà Bác dành cho nhân dân và đặc biệt là các cháu thiếu niên, nhi đồng rất yêu thương và bao la.

- Những ai được bác dành tình yêu thương nhiều nhất?

Vậy Bác Hồ là ai mà được toàn thể nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới kính trọng nhiều như thế? Hôm nay cô cùng các con sẽ cùng nhau trò chuyện về Bác Hồ kính yêu nhé.

Với truyện kể, GV không nên kể lại cả truyện kể mới mà chỉ hỏi vắn tắt thông tin về truyện kể mà trẻ đã được nghe hoặc kể lại truyện hoặc đóng kịch theo trích đoạn. Bằng những cách như vậy, GV có thể khơi gợi hứng thú, sự tò mò ở trẻ và dẫn dắt trẻ vào hoạt động học chính.

Ví dụ: Trong hoạt động Làm quen với tác phẩm văn học, đề tài kể chuyện cho trẻ nghe “Con Rồng cháu Tiên”

Cô chính đóng mẹ Âu Cơ, cô phụ đóng cha Lạc Long Quân, cùng 10 trẻ đóng trích đoạn lục Long Quân và Âu Cơ chia con cùng cai quản đất nước

- Long Quân: Âu Cơ nàng hỏi, ta rất yêu thương nàng và các con xong ta là loài Rồng, nàng là loài Tiên khó ở với nhau lâu dài nay “Ta sẽ đưa năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi, chia nhau giữ các phương. Kẻ miền biển, người miền núi, khi có việc thì giúp đỡ lẫn nhau.”

- Âu Cơ: Chàng cùng các con về miền biển, nhưng chúng ta là một gia đình khi nào nguy cấp thì chúng ta tụ họp một lòng, quyết tâm bảo vệ bờ cõi đất Việt thân yêu này.

- Cha Long Quân và mẹ Âu Cơ: Hỡi những người con đất Việt trước khi chia tay các con hãy thể hiện mình là con Rồng cháu Tiên. Âm nhạc nổi lên cả cô và trẻ hát múa trích đoạn “Nòi giống Lạc hồng”.

- Sau khi xem trích đoạn con Rồng cháu Tiên các con cảm nhận gì về những người con đất Việt?

Các con có muốn biết toàn bộ câu chuyện về con Rồng cháu Tiên như thế nào không? Hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện “Con Rồng, cháu Tiên” nhé.

Lưu ý khi sử dụng TPVH trong hoạt động ổn định tổ chức, gây hứng thú: vì lượng thời gian dành cho hoạt động này tương đối ít nên GV cần lựa chọn những tác phẩm ngắn, đơn giản, ít thông tin mang tính khoa học. Nếu lựa chọn tác phẩm quá dài hoặc quá khó sẽ mất nhiều thời gian và dễ gây mệt mỏi, làm suy giảm hứng thú ở trẻ trước khi bước vào hoạt động chính. Vì vậy, để đảm bảo hiệu quả của việc sử dụng TPVH trong hoạt động này, GV nên linh hoạt lựa chọn các tác phẩm vừa đảm bảo về nội dung, vừa đảm bảo về hình thức, dung lượng.

Thứ hai, sử dụng tác phẩm văn học là phương tiện chính trong hoạt động khám phá

Căn cứ vào cấu trúc đặc thù của hoạt động, câu đố được xem là phương tiện phù hợp hàng đầu bởi những ưu thế của thể loại này. Về hình thức, câu đố dành cho trẻ em thường ngắn gọn, nội dung thường rất đa dạng, dễ hiểu, số lượng cũng vô cùng phong phú. Vì thế, GV có thể dễ dàng lựa chọn một hay nhiều câu đố phù hợp để kích thích hứng thú và hướng dẫn trẻ chủ động tham gia hoạt động

Ngoài câu đố, truyện và thơ cũng được xem là một trong những phương tiện hữu hiệu, có nhiều ưu thế khi vận dụng trong hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non. Trong một số tác phẩm truyện, thơ dành cho trẻ nhỏ, hình tượng nghệ thuật được khắc họa bao giờ cũng được thể hiện một cách chi tiết, đầy đủ, rõ nét và phù hợp với tâm lí của trẻ nhỏ. Do đó, GV có thể vận dụng linh hoạt những bài thơ (hoặc đoạn thơ), đoạn văn để giúp trẻ có

những hình dung ban đầu trước khi khám phá, tìm hiểu về sự vật, hiện tượng nào đó.

Tương tự như thơ, đối với truyện, GV cũng có thể linh hoạt lựa chọn những tác phẩm phù hợp để tích hợp trong hoạt động khám phá khoa học theo từng chủ đề khác nhau. Mục đích sử dụng truyện là nhằm cung cấp thêm cho trẻ những thông tin về đối tượng đã được quan sát, kể lại những ghi chép về tự nhiên, xã hội hoặc những nội dung đã có trong tài liệu khoa học. Khi kể chuyện, GV nên kết hợp với việc sử dụng các tài liệu trực quan để tăng hứng thú cho trẻ, giúp trẻ lĩnh hội các tri thức tốt hơn. Tuy nhiên, cần lưu ý, do đặc thù của truyện nên khi vận dụng vào hoạt động khám phá khoa học, thời gian kể chuyện không quá 15 phút. Hoặc, nếu có thể, GV nên tóm tắt, trích dẫn những câu hoặc đoạn có liên quan trực tiếp với đối tượng được đề cập tới trong hoạt động học, giúp cho hoạt động học thú vị nhưng vẫn tập trung và theo đúng mục tiêu đã đề ra.

Ví dụ Khi dạy đề tài “Cảnh đẹp thủ đô Hà Nội”, khi cho trẻ khám phá “Hồ Gươm – Tháp Rùa”

- + GV cho trẻ xem một đoạn phim về cảnh đẹp của Hồ gươm
- + Các con có biết đây là nơi nào không?
- + Con có biết vì sao lại gọi là Hồ Gươm không?

Để biết vì sao gọi là Hồ gươm, GV kể tóm tắt bằng tranh truyện “Sự tích Hồ gươm” cho trẻ nghe.

Ví dụ Trong hoạt động Khám phá xã hội, đề tài “Bác Hồ của em”

Trong phần khám phá về Tình yêu thương của Bác dành cho các cháu thiếu nhi: GV tặng cho mỗi tổ một đồ vật (Vòng cổ bằng bạc, quả táo, bát và thìa). Sau thời gian hội ý các tổ phải lần lượt nói được tên câu chuyện và nói được một vài sự kiện chính trong câu chuyện thể hiện tình yêu của Bác dành cho các cháu.

Hoạt động khám phá xã hội, khám phá khoa học là một hoạt động có ý nghĩa trong chương trình GDMN. Việc hướng dẫn trẻ khám phá khoa học/ xã hội ở trường mầm non không chỉ thực hiện bằng một con đường duy nhất, ngược lại, nó được thực hiện bằng nhiều phương tiện khác nhau. Trong đó, TPVH được xem là chất xúc tác quan trọng nhằm góp phần làm cho hoạt động này trở nên hấp dẫn. Sự xuất hiện của TPVH trong hoạt động khám phá xã hội không chỉ giúp cho khả năng tiếp cận với môi trường xung quanh ở trẻ

trở nên mềm mại, hiệu quả mà còn giúp trẻ có cơ hội được củng cố vốn ngôn ngữ sẵn có, đồng thời góp phần hình thành những biểu tượng về quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Thứ ba, sử dụng TPVH trong hoạt động mở rộng, củng cố kiến thức

Trong hoạt động học có chủ đích, nội dung mở rộng được coi là một nội dung không kém phần quan trọng. Nội dung này không chỉ có vai trò giúp trẻ mở rộng nhận thức mà còn góp phần củng cố những biểu tượng của trẻ về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Căn cứ vào đặc thù của hoạt động học, GV có thể chọn một bài thơ, hoặc đồng dao (đã học) có liên quan tới đối tượng vừa tìm hiểu và cho trẻ vừa vận động vừa đọc đồng thanh.

Ví dụ Trong hoạt động Khám phá xã hội, đề tài “Bác Hồ của em”

Trong hoạt động củng cố, GV cho trẻ biểu diễn văn nghệ: Đọc thơ, hát múa về Bác

- Ngoài ra, GVMN có thể khai thác và sử dụng tác phẩm văn học trong giờ hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi, hoạt động lao động và tham quan... để giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo.

2.4.2. Một số kế hoạch sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

Đề tài xây dựng một số kế hoạch có ứng dụng TPVH như sau:

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động: Khám phá xã hội

Chủ đề: Quê hương - Đất nước - Bác Hồ

Đề tài : Cảnh đẹp thủ đô Hà Nội

Độ tuổi : 4 – 5 tuổi

Số lượng: 20 trẻ

Thời gian: 25 – 30 phút

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên, đặc điểm, ý nghĩa của một số cảnh đẹp ở Hà Nội như: Văn Miếu – Quốc Tử Giám, lăng Bác Hồ, Hồ Gươm, Chùa Một Cột...
- Trẻ biết Hà Nội là thủ đô của nước Việt Nam.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng lắng nghe, quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ định.

- Biết trả lời các câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc.

3.Thái độ

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động.
- Trẻ biết yêu quê hương đất nước, yêu quý và giữ gìn những cảnh đẹp của Thủ đô Hà Nội.

II. CHUẨN BỊ

- Máy tính, máy chiếu
- Các đoạn phim về Hồ Gươm, lăng Bác, Văn Miếu – Quốc Tử Giám, chùa Một Cột. Tranh “Sự tích Hồ Gươm”
- Một số hình ảnh về các cảnh đẹp khác của Hà Nội như: Hoàng thành Thăng Long, Hồ Tây, Ô Quan Chưởng, chùa Trấn Quốc, cột cờ Hà Nội...
- Nhạc bài hát “Nhớ ơn Bác” nhạc và lời Phan Huỳnh Điểu, “Em yêu Thủ Đô” nhạc và lời: Bảo Trọng.
- 4 bảng, tranh/lô tô về cảnh đẹp thủ đô Hà Nội và các tỉnh thành khác
- Phần quà cho đội chơi; hoa

Trong giáo án PowerPoint có sử dụng một số hình ảnh và video từ Internet :

- “Chùa Trấn Quốc” – VTC HD.
- “Du lịch Hà Nội” – SVietNam.
- “Hà Nội từ trên cao” – HanoiFly.
- “Tháp Rùa Hà Nội” – Enter Production & Dantri.com.vn.
- Phóng sự “Hồ Gươm – Hà Nội” – xanhxanh.vn.
- “Ô Quan Chưởng” – Youtube.
- “Văn Miếu” – Khám phá di sản thế giới Hà Nội.

III.TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú - Chào mừng các bé đến với chương trình “Hà Nội trong tôi” ngày hôm nay! Đến với chương trình hôm nay là sự hiện diện của 4 đội chơi + Đội 1: đến từ Thành phố Hà Nội + Đội 2: đến từ Thành phố Hồ Chí Minh + Đội 3: đến từ Thành phố Đà Nẵng + Đội 4: đến từ Thành phố Ninh Bình Đến với chương trình: “Hà Nội trong tôi”	. - 4 đội chơi ra sân khấu

ngày hôm nay gồm có 2 phần chơi + Phần thứ nhất mang tên: Bé vui khám phá + Phần thứ 2: Bé cùng trở tài - Các con ơi! Thủ đô Hà Nội có nhiều di tích lịch sử, nhiều công trình kiến trúc, danh lam thắng cảnh. Chương trình hôm nay cùng nhau tìm hiểu về cảnh đẹp thủ đô Hà Nội nhé. 2. Nội dung 2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu về một số cảnh đẹp của Thủ đô Hà Nội * Phần 1: Bé vui khám phá Bây giờ xin mời 4 đội hãy cùng nhau du lịch qua màn ảnh nhỏ để khám phá về Thủ đô Hà Nội nhé! Ban tổ chức sẽ tặng cho mỗi đội 1 món quà là 1 bức tranh về cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội. Sau thời gian thảo luận là 1 phút các đội sẽ phải đưa ra ý kiến thảo luận của đội mình. <i>a) Hồ Gươm –Tháp Rùa</i> * Đội 1 các con nhận được món quà gì đây? - Con hãy giới thiệu về bức tranh của đội mình. - Bạn nào có nhận xét khác? - Cho trẻ xem một số cảnh đẹp của Hồ Gươm (toàn cảnh Hồ Gươm, Tháp Rùa – nơi rùa vàng lên nằm sưởi nắng; Cầu Thê Húc đỏ cong như lưng tôm dẫn vào đền Ngọc Sơn; đền Ngọc Sơn hiện nay có thờ 1 rùa vàng ...). Chúng mình có biết vì sao gọi là hồ Hoàn kiếm không? Hồ Hoàn Kiếm gắn liền với sự tích gì? - Cô kể tóm tắt bằng tranh “Sự tích Hồ Gươm” Truyện thuyết xưa kể rằng, khi giặc Minh sang xâm chiếm nước ta, đức Long Quân là vua cõi Nước đã cho Lê Lợi mượn gươm thần để	-Trẻ lắng nghe cô. Đại diện 4 đội lên nhận, trẻ thảo luận theo nhóm về bức tranh vừa nhận được. -Trẻ trả lời. - Giữa Hồ Hoàn kiếm có tháp rùa, xung quanh Hồ Hoàn kiếm có nhiều cây tỏa bóng mát, nổi 2 bờ hồ là cầu Thê Húc được sơn bằng màu đỏ, có đền Ngọc Sơn... -Trẻ xem video về Hồ Gươm -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
---	---

đánh giặc cứu nước. Sau khi đánh thắng giặc, Lê Lợi lên làm vua đi thuyền dạo trên hồ Tả Vọng thì thần Rùa thay Long Quân nổi lên lấy lại gương thần. Vì vậy, hồ Tả Vọng được đổi tên thành Hồ Hoàn Kiếm – hoàn trả lại gương, còn gọi là Hồ Gươm. Tạm biệt Hồ Gươm chúng ta hãy đến thăm địa điểm khác của Hà Nội nhé. <i>b) Văn Miếu – Quốc Tử Giám</i> - Đội 2 các con nhận được món quà gì đây? - Các con đã được đến Văn Miếu – Quốc Tử Giám bao giờ chưa? - Con hãy giới thiệu về Văn Miếu – Quốc Tử Giám. - Con ấn tượng nhất điều gì về kiến trúc của Văn Miếu?/Con thấy Văn Miếu được dùng làm biểu tượng của thành phố nào? (HN) => Cô cho trẻ xem đoạn phim về Văn Miếu – Quốc Tử Giám vừa giải thích: Văn Miếu – Quốc Tử Giám là trường đại học đầu tiên của nước Việt Nam. Ngày nay, Văn Miếu – Quốc Tử Giám là nơi tham quan của các du khách và còn là nơi vinh danh, khen tặng những học trò xuất sắc. - Các con có muốn được vinh danh ở Văn Miếu không? - Để làm được điều đó các con hãy cố gắng học thật giỏi nhé. Tạm biệt Văn Miếu – Quốc Tử Giám chúng ta hãy đến thăm địa điểm khác của Hà Nội nhé. <i>c) Lăng Bác</i> - Đội 3 các con nhận được món quà gì vậy? - Con hãy giới thiệu về Lăng Bác - Cô mở đoạn phim về Lăng Bác.	- Trẻ trả lời - Trẻ giới thiệu về Văn Miếu – Quốc Tử Giám theo hiểu biết của trẻ - Trẻ xem đoạn phim về Văn Miếu – Quốc Tử Giám -Trẻ trả lời -Trẻ giới thiệu về Lăng Bác theo hiểu biết của trẻ
---	---

- Vì sao ngày ngày có rất nhiều người vào lăng viếng Bác? => Lăng Bác là nơi yên nghỉ của Bác Hồ – vị lãnh tụ vĩ đại của nước ta. Kính yêu và nhớ ơn Bác nên mọi người vào lăng viếng Bác. Khi còn sống Bác rất yêu các cháu thiếu niên nhi đồng, vậy các con hãy thể hiện tình yêu của mình với Bác nào. <i>d) Chùa Một Cột</i> - Đội 4 các con nhận được món quà gì vậy? - Con hãy giới thiệu về chùa Một Cột nào. - Vì sao lại gọi là chùa Một Cột? - Chùa Một cột được xây dựng theo hình dáng của loài hoa nào? Vì sao? (Hoa sen, vì sen là biểu tượng của đạo Phật, chùa Một Cột thờ phật Quan âm) - Cho trẻ xem đoạn phim về chùa Một Cột. * Mở rộng Ngoài những cảnh đẹp mà cô và các con vừa tìm hiểu, Hà Nội còn có rất nhiều cảnh đẹp và di tích lịch sử văn hoá khác, bạn nào còn biết những cảnh đẹp và di tích lịch sử văn hoá khác ở Hà Nội nào? Chúng mình cùng nhìn lên màn hình nhé! (Cô cho trẻ xem hình ảnh các cảnh đẹp, di tích lịch sử kèm thuyết minh: Hoàng Thành Thăng Long, Ô Quan Chưởng, Hồ Tây, cột cờ Hà Nội, chùa Trấn Quốc, nhà hát lớn, cầu Long Biên ...) * Khái quát, giáo dục Vừa rồi các con đã được đi tham quan những địa điểm nào của Hà Nội? Vì sao mọi người lại yêu thích Hà Nội? Con nên làm gì để tỏ lòng yêu mến và tự hào về Hà Nội?	- Trẻ xem đoạn phim về lăng Bác - Trẻ trả lời - Trẻ hát bài hát “Nhớ ơn Bác” -Trẻ trả lời -Trẻ giới thiệu về chùa Một Cột theo hiểu biết của trẻ - Trẻ xem đoạn phim về chùa Một Cột - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát hình ảnh - Trẻ trả lời
--	---

Hà Nội là trái tim của cả nước, ai cũng yêu quý và tự hào về Hà Nội, các con hãy thể hiện tình yêu của mình với Hà Nội nào. 2.2. Hoạt động 2: Củng cố Phần 2: Chung sức Chúng ta vừa bước qua phần 1 “Bé vui khám phá” rất hào hứng và sôi nổi, ngay bây giờ chúng ta bước vào phần 2 “ Chung sức”. Trò chơi 1: Kể tên cảnh đẹp của Hà Nội - Cách chơi: Cô chia trẻ thành 4 đội, các đội lần lượt kể tên các cảnh đẹp của Thủ đô Hà Nội. -Luật chơi: Mỗi lần kể đúng sẽ được thưởng 1 bông hoa. Các đội không được kể trùng nhau. Đội nào kể được nhiều hơn sẽ chiến thắng. Trò chơi 2: Chọn hình ảnh nào? - Cách chơi: Trẻ chia 4 đội. Trên đây cô còn rất nhiều tranh về cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội cũng như cảnh đẹp các tỉnh thành khác. Nhiệm vụ của 4 đội: Hãy tìm đúng các tranh về danh lam thắng cảnh Hà Nội và gắn lên bảng. - Luật chơi: Khi cô có hiệu lệnh chơi, bạn đầu hàng của mỗi đội sẽ chạy lên tìm đúng tranh danh lam thắng cảnh Hà Nội gắn lên bảng. Sau khi gắn xong, chạy về đập vào tay bạn thứ 2 và chạy xuống cuối hàng, bạn thứ 2 tiếp tục lên chơi. Mỗi lần chơi chỉ được gắn 1 tranh. Hết thời gian chơi, đội nào gắn được nhiều và đúng tranh về danh lam thắng cảnh Hà Nội lên bảng thì đội đó chiến thắng. Cho trẻ chơi xong, cô và trẻ cùng kiểm tra, cô nhận xét 3. Kết thúc Chương trình của chúng ta hôm nay đã thành công tốt đẹp. Phần thắng thuộc về cả 4 đội. Cô	- Trẻ hát bài hát “Em yêu thủ đô” - Trẻ tham gia chơi trò chơi - Trẻ tham gia chơi trò chơi - Các đội ra sân khấu nhận
--	--

thưởng cho mỗi đội 1 phần quà và 1 chuyến dã ngoại ra khu chơi với cát sỏi nước để chúng ta xây dựng các công trình văn hoá ở Hà Nội bằng nguyên vật liệu tự nhiên nhé!	phần thưởng và chào tạm biệt khán giả
--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động khám phá xã hội

Chủ đề: Quê hương - Đất nước - Bác Hồ

Đề tài : Việt Nam tổ quốc em

Đối tượng: Trẻ 5 – 6 tuổi

Số lượng: 20 trẻ

Thời gian: 30 – 35 phút

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên nước nhận ra nước Việt Nam trên bản đồ.
- Biết quốc kỳ, quốc ca, thủ đô.
- Biết người dân trên khắp đất nước Việt Nam cùng chung sống yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau.

2. Kỹ năng

- Trẻ diễn tả được tình yêu quê hương, đất nước bằng ngôn ngữ mạch lạc.
- Rèn cho trẻ kỹ năng lắng nghe, quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ định
- Có những hành động thiết thực thể hiện tình yêu quê hương, đất nước.

3. Thái độ

- Yêu tổ quốc, yêu đồng bào, luôn mong muốn trở thành cháu ngoan Bác Hồ
- Bồi đắp lòng tự hào dân tộc, ý chí mạnh mẽ luôn vươn lên trong mọi khó khăn của người Việt Nam.

II. CHUẨN BỊ

- Dạy trẻ bài thơ về *quê hương* từ buổi hôm trước.
- Trong các hoạt động chiều kể cho trẻ nghe Con Rồng cháu Tiên, Thánh Gióng, sự tích Hồ Gươm...
- Loa, máy tính, máy chiếu, nhạc bài hát: “Quốc ca”, “Xin chào Việt Nam”, “Việt Nam ơi”, “Việt Nam quê hương tôi”...
- Xắc xô, trẻ và cô mặc áo cờ đỏ sao vàng, dán 2 bên má cờ tổ quốc và hình trái tim.
- Lốp trang trí hình ảnh đất nước Việt Nam, quốc kỳ, hình ảnh làng quê Việt Nam (Lũy tre, bến nước, cây đa...).

- Slide hình ảnh: Đất nước với những công trình vĩ đại của thời kỳ đổi mới (Những con đường, cây cầu cao tốc, những tòa nhà cao tầng, hiện đại, nhà máy thủy điện, điện gió... Một số cảnh đẹp của những khu du lịch nổi tiếng như Đà Nẵng, SaPa, Phú Quốc, Ninh Bình...)

- Quả địa cầu, que chỉ

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức và giới thiệu bài - Cô xin chào tất cả các con, các con thấy hôm nay lớp mình trang trí những gì nào? Các con có thích không? Đứng trước lá quốc kỳ thiêng liêng của Tổ quốc Việt nam yêu dấu cô và các con cùng chỉnh đốn trang phục chúng ta làm lễ chào cờ nhé. - Ai có thể làm mẫu tư thế chào cờ cho cô và cả lớp xem nào? (Cô chỉnh sửa tư thế chuẩn xác cho trẻ nếu chưa đúng) - Khi nhạc Quốc ca vang lên bạn nào thuộc có thể hát Quốc ca theo đài nhé. - Nghiêm! Chào cờ! Chào! (Nhạc Quốc ca vang lên). - Thôi! Mời các con ngồi. Các con thân mến! Các con vừa được làm gì? - Các con vừa nghe bài hát gì? Khi chào cờ con cảm thấy như thế nào? (Gọi 3-5 trẻ) Bản thân cô cũng rất xúc động và tự hào mỗi lần chào cờ. Đây là một nghi lễ thiêng liêng, trang trọng mà quốc gia nào cũng thực hiện, tuy nhiên mỗi nước sẽ có một bản quốc ca riêng, quốc kỳ riêng các con ạ. - Quốc kỳ là biểu trưng thiêng liêng cho tổ quốc. Thấy Quốc kỳ ở đâu là hình bóng đất	- Hình ảnh tổ quốc Việt Nam, cờ tổ quốc... - 03 trẻ xếp thành hàng ngang làm tư thế chào cờ. - Trẻ thực hiện nghi lễ chào cờ - Trẻ ngồi khi lễ chào cờ kết thúc - Được thực hiện nghi lễ chào cờ. - Quốc ca. Con cảm thấy xúc động và rất tự hào

nước ở đó. Hôm nay cô cùng các con sẽ trò chuyện về tổ quốc Việt Nam của chúng ta nhé. 2. Nội dung 2.1. Khám phá <i>* Tìm hiểu đất nước Việt Nam</i> - Ai có thể mô tả lá cờ của tổ quốc Việt Nam chúng ta? - Ai biết ý nghĩa của lá cờ tổ quốc? (Quốc kỳ Việt Nam, Cờ đỏ sao vàng) - Các con ạ! Nhìn thấy cờ tổ quốc cũng như chúng ta nhìn thấy tổ quốc của mình. Vậy các con sẽ làm gì nếu các con có cờ tổ quốc? - Các con hãy nhìn lên bảng và mô tả hình dáng đất nước Việt Nam, giống hình chữ cái gì mà các con đã học? - Hãy chỉ và gọi tên nước Việt Nam. - Ai có thể lên tìm thấy hình ảnh nước Việt Nam trên quả địa cầu. - Chiếu hình ảnh bản đồ thế giới yêu cầu trẻ chỉ đất nước Việt Nam. - Thủ đô của nước ta có tên là gì? - Con có yêu quý đất nước Việt Nam của chúng ta không? - Các con thể hiện lòng yêu nước như thế nào? Không chỉ tổ quốc chúng ta tươi đẹp mà con người Việt Nam hết sức thân ái, nhân hậu, dũng cảm, cần cù, thông minh và sáng tạo. Cùng sống trên đất nước Việt Nam chúng ta có 54 dân tộc anh em sinh sống, họ cùng nhau đoàn kết, chia sẻ, đùm bọc yêu thương nhau để xây dựng nên đất nước Việt Nam tươi đẹp hôm nay. <i>* Dân tộc Việt Nam giàu bản sắc văn hóa</i> - Cô mời các con hãy xem một số hình ảnh về	- Lá cờ hình chữ nhật có nền đỏ và sao vàng 5 cánh ở giữa. - Trẻ trả lời theo sự hiểu biết của mình - Cất giữ sạch sẽ không làm hư hỏng, treo cờ vào những ngày Quốc khánh và những ngày lễ lớn của đất nước - Chữ S - Trẻ thực hiện - Hà Nội - Trẻ tự nói lên suy nghĩ và hành động của mình.
--	--

các dân tộc khác nhau cùng sống trên dải đất hình chữ S yêu thương. - Cô trình chiếu và giới thiệu về trang phục đặc điểm văn hóa nổi bật của một số dân tộc tiêu biểu như Ê Đê, H Mông, Dao Đỏ, Mường, Thái, Khơ Me...) - Yêu cầu trẻ chỉ và gọi tên một số dân tộc đó. Mỗi dân tộc đều có những nét văn hóa đặc trưng riêng của mình mọi dân tộc đều được tôn trọng, đoàn kết và cùng phát triển. - Hôm trước cô đã kể cho các con nghe chuyện “Con Rồng, cháu Tiên”. Ban nào cho cô biết mọi người dân Việt Nam đều là con cháu của ai? - Đã là anh em, họ cần đối xử với nhau như thế nào? <i>* Đất nước Việt Nam ngày càng thịnh vượng và phát triển.</i> Trình chiếu các hình ảnh về đất nước phát triển hiện đại: các con đường, cây cầu hiện đại, các tòa nhà cao tầng, các khu du lịch, nhà máy thủy điện, điện gió.... <i>* Vận động chuyển tiếp</i> Chúng mình hãy cùng vận động theo nhạc bài “Dòng máu lạc hồng” Sâu khi hát múa xong con cả thấy thế nào? 2.2. Khái quát và giáo dục Con hãy giới thiệu với các bạn nhỏ trên thế giới về đất nước, con người Việt Nam (Gợi ý để trẻ giới thiệu đất nước Việt nam tươi đẹp con người Việt Nam nhân hậu, mến khách, mời các bạn hãy đến Việt Nam). - Các con làm gì để xứng đáng là công dân Việt Nam?	-Trẻ quan sát - Trẻ làm theo yêu cầu của cô - Cha Lạc Long Quân, mẹ Âu Cơ. (Con Rồng, cháu Tiên) - Yêu thương, đùm bọc, sẻ chia... -Trẻ quan sát -Trẻ thực hiện vận động - Vui và tự hào - Trẻ tự giới thiệu về đất nước con người Việt Nam
--	---

2.3. Mở rộng - Giới thiệu Quốc hoa, Quốc phục Việt Nam, Ngày Quốc khánh, sự thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, biển đảo... Trên thế giới có rất nhiều các Quốc gia, đa số họ chung sống hòa bình và bảo vệ trái đất. 2.4. củng cố Trò chơi 1: Hãy khoanh lá cờ, hình ảnh đất nước Việt Nam không có màu trong hình vẽ, (Cô phát cho mỗi nhóm gồm 3 đội, ngồi thành vòng tròn, mỗi đội 01 tờ giấy Roki có rất nhiều lá cờ và hình ảnh đất nước Việt Nam lẫn với nhiều lá cờ và hình ảnh của các quốc gia khác cũng không có màu) - Trong 01 bản nhạc đội nào khoanh và tô màu cờ được đúng và nhiều hơn đội đó chiến thắng. Trò chơi 2: Đọc bài thơ “Vẽ quê hương”, sau khi đọc xong phải xếp được hình đất nước Việt Nam theo nét vẽ của cô trên nền nhà Vẽ quê hương Sáng tác: Định Hải “Bút chì xanh đỏ Em gọt hai đầu Em thử hai màu Xanh tươi, đỏ thắm Em vẽ làng xóm Tre xanh, lúa xanh Sông máng lượn quanh Một dòng xanh mát Trời mây bát ngát Xanh ngắt mùa thu Xanh màu ước mơ... Em quay đầu đỏ Vẽ nhà em ở	-Trẻ thực hiện Trẻ xếp hình theo nét vẽ
--	---

Ngôi mới đỏ tươi Trường học trên đồi Em tô đỏ thắm Cây gạo đầu xóm Hoa nở chói ngời A, nắng lên rồi Lá cờ Tổ quốc Bay giữa trời xanh... Chị ơi bức tranh Quê ta đẹp quá!” 3. Kết thúc Cả lớp vận động nhẹ nhàng, di chuyển ra ngoài theo bài hát “Việt Nam quê hương tôi”	Trẻ vận động di chuyển ra ngoài
--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động khám phá xã hội

Chủ đề: Quê hương - Đất nước - Bác Hồ

Đề tài: Bác Hồ của em

Đối tượng: Trẻ 4 – 5 tuổi

Số lượng: 20 trẻ

Thời gian: 25 – 30 phút

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết Bác Hồ là vị Lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam.
- Biết Bác Hồ là người yêu nước, thương dân. Bác có tình yêu bao la, rộng lớn dành cho con người, thiên nhiên và đặc biệt là các cháu thiếu niên, nhi đồng.
- Biết không chỉ người dân Việt Nam kính yêu Bác mà nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới cũng rất kính yêu Bác, đặc biệt là các cháu thiếu niên nhi đồng.

2. Kỹ năng

- Trẻ có khả năng diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc để nói về sự hiểu biết của bản thân về Bác Hồ, về tình cảm kính yêu đối với Bác.
- Trẻ thể hiện tình yêu đối với Bác qua các hành động như đọc thơ, múa, hát, và một số việc làm cụ thể để tỏ lòng kính yêu và biết ơn Bác.
- Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ và khả năng diễn đạt cảm xúc.

3. Thái độ

- Trẻ tỏ lòng biết ơn và kính yêu Bác Hồ.
- Trẻ quyết tâm rèn luyện học tập theo 5 điều Bác Hồ dạy.

II. CHUẨN BỊ

- Dạy trẻ thuộc 5 điều Bác Hồ dạy.
- Trong các hoạt động chiều GV kể cho trẻ nghe và đọc một số bài thơ về Bác Hồ (Bác Hồ của em, Ảnh Bác, Chiếc vòng bạc, quả táo Bác Hồ...).
- Sân khấu nhỏ trong lớp để trẻ biểu diễn văn nghệ: Đọc thơ, múa, hát, kể chuyện Bác Hồ.
- Tranh ảnh, Slide Bác Hồ thăm Bộ đội, Công nhân, Nông dân, Bác bế hôn các cháu, Bác chia kẹo hát múa cùng các cháu...

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức và giới thiệu bài. - Cho trẻ đọc bài thơ “Bác Hồ của em”. - Các con vừa đọc bài thơ nói về ai? - Vì sao bạn nhỏ lại kính yêu Bác Hồ? - Các con thân mến! Bác Hồ là vị lãnh tụ vô cùng kính yêu của nhân dân Việt Nam. Tuy Bác không còn nữa như tình yêu thương mà Bác dành cho nhân dân và đặc biệt là các cháu thiếu niên, nhi đồng rất yêu thương và bao la - Những ai được bác dành tình yêu thương nhiều nhất? Vậy Bác Hồ là ai mà được toàn thể nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới kính trọng nhiều như thế? Hôm nay cô cùng các con sẽ cùng nhau trò chuyện về Bác Hồ kính yêu nhé. 2. Nội dung 2.1. Khám phá 2.1.1. Bác Hồ là ai? - Ai có thể nói cho lớp mình biết Bác Hồ là ai? Con biết gì về Bác Hồ kính yêu? (Khuyến khích trẻ nói, kể về Bác Hồ). Các con yêu quý! Bác Hồ sinh ngày 19/5 /1890 tại thôn Hoàng Trù, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Bác có tên thật là Nguyễn Sinh Cung. Bác được sinh ra trong một gia đình giàu lòng yêu nước. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình Bác có rất nhiều tên như Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh... - Vậy Bác Hồ ngày bé có tên gọi là gì?	- Trẻ đọc thơ - Bác Hồ - Vì bác dành nhiều sự quan tâm, yêu thương, chăm lo các bạn nhỏ - Các bạn nhỏ - Trẻ trả lời theo sự hiểu biết của mình - Nguyễn Sinh Cung

- Bác sinh ra ở đâu? - Bác được sinh ra trong một gia đình như thế nào? - Con hãy kể những tên gọi khác của Bác Hồ - Các con biết vì sao tất cả người dân Việt Nam đều kính yêu Bác không? Vì Bác là mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. - Các con biết không khi xưa nhân dân ta sống rất cực khổ nhiều em bé bằng tuổi như các con bây giờ đã không có cơm ăn, áo mặc, không được học hành thậm chí rất nhiều trẻ em đã bị chết đói vì không có cơm để ăn. chính Bác Hồ kính yêu đã mang lại cho các con cuộc sống hiện nay rất đầy đủ, hạnh phúc và đầy sự yêu thương, tôn trọng. <i>2.1.2. Tình yêu thương của Bác dành cho con người và thiên nhiên.</i> - Các con cùng cô lắng nghe ca khúc “Bác Hồ một tình yêu bao la”. Trong bài hát này Bác yêu thương, quan tâm, lo lắng đến những ai? Thương dân công ngũ ngoài rừng, các chú bộ đội ở ngoài biên cương, Bác thương các cụ già xuân về đưa biếu lựa. Bác thương đàn cháu nhỏ trung thu gửi cho quà, tất cả mọi người dân việt Nam và những người nghèo khổ trên trái đất đều được Bác yêu thương * Tặng cho mỗi tổ 1 bức ảnh - Tổ 1: Bác tại chiến dịch Tây Bắc; Bác ngồi nói chuyện với bộ đội tại đền Hùng - Tổ 2: Bác đi thăm công nhân tại các nhà	- Bác sinh ra ở Nam Đàn, Nghệ An - Bác được sinh ra trong một gia đình giàu lòng yêu nước - Hồ Chí Minh, Anh Ba, Nguyễn Ái Quốc.... - Trẻ trả lời theo sự hiểu biết của mình - Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe - Bộ đội, công nhân, nông dân, người già, em nhỏ -Trẻ lắng nghe - Trẻ hội ý và lần lượt nói về các bức tranh
--	---

- Hành động của Bác nói lên điều gì? - Yêu Bác khi ăn cơm các con phải làm gì? Ví dụ: Nhận được chiếc vòng cổ trẻ nói câu chuyện: Chiếc vòng bạc. Bác đã nhớ lời hứa trong nhiều năm và khi gặp lại tặng chiếc vòng bạc cho em bé người dân tộc Tày. - Tại sao Bác bận trăm công nghìn việc nhưng Bác vẫn nhớ tới món quà, tặng chiếc vòng bạc cho em bé? - Vì sao Bác lại dành sự quan tâm đặc biệt tới các bạn nhỏ dân tộc ít người? - Qua câu chuyện này con thấy Bác là người như thế nào? - Vì sao bạn nhỏ lại được nhận quà của Bác. - Nếu con là bạn nhỏ con cảm thấy thế nào khi nhận được quà của Bác. - Tuy Bác không còn nữa nhưng hàng năm vẫn có những phần quà của Bác gửi tặng các cháu thiếu niên nhi đồng. Con cần làm gì để xứng đáng nhận được quà của Bác. - Câu chuyện “Quả táo Bác Hồ” Tương tự có thể tóm tắt lại nội dung - Câu hỏi đàm thoại; - Trong một cuộc họp với phái đoàn cấp cao tại Pháp trước khi đứng dậy Bác đã nhặt một quả táo bỏ vào túi. Mọi người trong phòng họp khá ngạc nhiên chưa đoán chuyện gì xảy ra. Cô đồ các con biết Bác Hồ nhặt quả táo để làm gì? Hãy chọn nhanh đáp án.	- Ăn hết xuất, không bỏ thừa lãng phí... - Vì Bác rất yêu bạn nhỏ, Bác luôn giữ lời hứa - Vì các bạn còn thiếu thốn, vất vả, còn nhiều khó khăn, thiệt thòi hơn so với các bạn ở thành phố - Bác là người luôn giữ lời hứa, rất yêu thương, quan tâm các cháu nhỏ - Bạn ngoan - Rất thích và hạnh phúc - Ngoan ngoãn, lễ phép.... - Trẻ trả lời
---	---

1. Để Bác ăn 2. Để Bác tặng cho một cụ già 3. Bác cho một em bé nhất. - Hành động đó của Bác nói lên điều gì? - Tại sao các bạn nhỏ ùa lên vây quanh Bác khi Bác vừa xuất hiện ngoài cửa phòng họp? - Con có yêu quý Bác không? Vì sao? Như vậy những ai được Bác dành nhiều tình yêu thương nhất? Vì sao? - Yêu Bác các con hãy nhớ làm theo 5 điều Bác dạy thiếu niên nhi đồng. - Cô mời các con đứng lên đọc 5 điều dạy của Bác: “Yêu tổ quốc, yêu đồng bào Khiêm tốn thật thà dũng cảm” 2.2. Khái quát và giáo dục Các con yêu quý! - Bác được sinh ra ở đâu? - Bác có những tên gọi nào? - Bác Hồ là ai? - Bác đã mang lại điều gì cho nhân dân ta? - Các con cần làm gì để xứng đáng với công lao vĩ đại của Bác và tình yêu thương mà Bác dành cho các con? 2.3. Mở rộng - Chiếu video về khu di tích lăng Hồ Chủ tịch. - Đây là nơi đâu? Có tên là gì? - Ai đã được đến đây? Các con ạ năm 1969. Bác đã ra đi mãi mãi nhưng nhân dân ta muốn giữ mãi hình ảnh của Người nên đã xây dựng khu di tích lăng Bác để nhân dân Việt Nam và thế giới được thường xuyên viếng thăm, đây là địa chỉ quen thuộc để mọi tầng lớp nhân dân về để tỏ lòng	- Đáp án 3 - Rất quan tâm, yêu quý các cháu - Các bạn đều yêu quý Bác, muốn được đứng gần Bác hơn - Trẻ trả lời - Các bạn nhỏ, vì các bạn còn rất non nớt, đáng yêu - Trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. - Nam Đàn, Nghệ An - Kể tên khác nhau của Bác - Là Lãnh tụ muôn vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam - Hạnh phúc cho nhân dân - Chăm ngoan, học giỏi, đoàn kết.... - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
---	--

thành kính và báo công với Bác. - Giới thiệu về nhà sàn, ao cá, vườn cây... 2.4. Củng cố Biểu diễn văn nghệ: Đọc thơ, hát múa về Bác 3. Kết thúc GV kết thúc và chuyển tiếp hoạt động	Trẻ biểu diễn văn nghệ: Đọc thơ, hát múa về Bác
---	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động khám phá khoa học

Chủ đề: Quê hương - Đất nước - Bác Hồ

Đề tài: Cơm cháy

Đối tượng: Trẻ 3-4 tuổi

Số lượng: 20 trẻ

Thời gian: 20 -25 phút

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm đặc trưng của cơm cháy như màu sắc, mùi vị, nguyên liệu, cách chế biến, cách thưởng thức.
- Trẻ biết các nguyên liệu, cách chế biến, mùi vị...
- Biết những món ăn này rất được các du khách yêu thích vì chúng rất thơm ngon và nổi tiếng.

2. Kỹ năng

- Trẻ sử dụng ngôn ngữ mô tả được tên gọi một số đặc điểm mùi vị, nguyên liệu.... của thức ăn.
- Thưởng thức món ăn đúng cách.
- Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ và khả năng diễn đạt cảm xúc.

3. Thái độ

- Trẻ yêu thích các món ăn của quê hương Ninh Bình
- Trẻ tự hào, yêu quý quê hương.
- Trẻ thích quảng bá về món ăn đặc sản của quê hương

II. CHUẨN BỊ

- Dạy trẻ thuộc trích đoạn thơ
“...Đãi anh những đặc sản ngon
Này là Ốc đá lên non bắt về!
Rau rừng dân dã đồng quê
Món ngon tuyệt nhất thịt Dê mắm gừng
Còn đây mắm Tép thơm lừng
Cốm xanh nổi tiếng khắp vùng gần xa!
Quê em cảnh sắc hiền hòa
Chứa chan tình cảm đậm đà chất quê.”

- Trích đoạn bài thơ “Quê hương”. Nhạc bài hát “Ninh Bình quê mẹ”
- 04 hộp cơm cháy.
- Chiếc máy làm từ hộp cát tông mặt trên dán chiếc đồng hồ có in hình các món ăn được chế biến từ gạo nếp (Giống như chiếc nón kỳ diệu)

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức và giới thiệu bài. Cho trẻ đọc trích đoạn thơ: “Quê hương” “Quê hương là con diều biếc Tuổi thơ con thả trên đồng Quê hương là con đò nhỏ Êm đềm khua nước ven sông...” - Các con vừa đọc bài thơ gì? Các con thân mến! Nói đến quê hương là nói về một miền yêu dấu, nơi đó có những ai? (Ở đó có ông bà, tổ tiên, cha mẹ... có gia đình thân yêu của mỗi chúng ta). Hôm nay cô cùng các con trò chuyện về quê hương yêu dấu Ninh Bình nhưng ở góc độ rất đặc biệt đó là một món ăn đặc sản của quê hương Ninh Bình 2. Nội dung 2.1. Khám phá Cô có một chiếc máy kỳ diệu trên có in hình một số món ăn được chế biến từ gạo nếp. Tuy nhiên chỉ có một món đặc sản của Ninh Bình sẽ có phần thưởng là quà thật, còn lại quà bằng lô tô hình vẽ. Các con quay vào ô nào sẽ có món ăn đó được xuất hiện. Nào cô mời một bạn hãy lên đây quay máy nhé (Linh hoạt) (Bánh gạo, xôi, bánh nếp, bánh chưng, Cơm cháy) Khám phá cơm cháy “Món gì đây, món gì đây?”	- Trẻ đọc bài thơ - Trẻ trả lời - Trẻ tham gia trò chơi

<i>Thơm thơm thơm, giòn giòn giòn</i> <i>Bạn ăn sẽ mê ngay</i> <i>Cũng là cơm, mà lại tròn</i> <i>Cũng là cơm mà ngậy bùi.</i> <i>Tôi là món gì nào?”</i> - Cho trẻ ăn một miếng cơm cháy nhỏ sau đó uống nước - Cơm cháy màu gì nào? (Cho trẻ nhìn và ngửi). - Cơm cháy có mùi gì? (Mùi thơm của gạo nếp chiên với dầu ăn) - Khi tạo thành từng miếng những hạt gạo như thế nào với nhau? - Ăn cơm cháy có mùi vị như thế nào? - Cơm cháy được làm từ những nguyên liệu nào? - Cô mời các con xem video về qui trình làm ra món cơm cháy nhé. - Cơm cháy thường được ăn với món gì? Hoạt động giữa giờ: Cô mời cả lớp cùng cô làm món cơm cháy (Vừa nói vừa làm hành động) - Gạo nếp đâu là gạo nếp đâu? - Lửa đâu là lửa đâu? - Nấu cơm nếp là nấu cơm nếp. - Miết cơm nếp là miết cơm nếp - Chiên cơm nếp là chiên cơm nếp - Cơm cháy đã xong rồi, mời cả lớp thưởng thức nào. <i>“Ngon ngon ngon, giòn giòn giòn.</i> <i>Thơm thơm thơm</i> <i>Bùi ngậy bùi”</i> 2.2. Khái quát và giáo dục - Các con vừa được khám phá món ăn gì?	- Cơm cháy - Màu vàng - Thơm - Dính thành phen, thành miếng - Trẻ trả lời - Giòn, thơm, bùi ngậy... - Gạo nếp, dầu ăn - Trẻ xem - Súp, súp dê là đúng vị nhất - Trẻ nói và làm cùng cô - Cơm cháy
--	--

- Món ăn đó được gọi là đặc sản ở đâu? - Mùi vị của nó như thế nào? Các con ạ! Món cơm cháy của quê hương Ninh Bình không chỉ nổi tiếng trong vùng miền mà đã trở thành món ăn gắn liền với địa danh Ninh Bình và nổi tiếng trong cả nước, các du khách nước ngoài cũng rất yêu thích các món ăn này. Khi có khách ở nơi khác đến chơi nhà các con hãy nhắc bố mẹ đãi khách món ăn đặc sản này nhé.	- Ninh Bình - Thơm ngậy...
2.3. Mở rộng Cho trẻ đọc trích đoạn bài thơ: Quê em Ninh Bình “.... Mời anh hãy đến quê em Ninh Bình Đãi anh những đặc sản ngon Này là Ốc đá lên non bắt về! Rau rừng dân dã đồng quê Món ngon tuyệt nhất thịt Dê mắm gừng Còn đây mắm Tép thơm lừng Cốm xanh nổi tiếng khắp vùng gần xa! Quê em cảnh sắc hiền hòa Chứa chan tình cảm đậm đà chất quê.” ...	-Trẻ đọc bài thơ
Trong bài thơ có nhắc đến những món ăn nào? Trình chiếu và cho trẻ gọi tên các món ăn nổi tiếng khác như thịt dê, mắm tép, ốc núi... 2.4. Củng cố * Trò chơi: Hãy khoanh vào các nguyên liệu làm nên món cơm cháy (Gạo nếp, gạo tẻ, ngô, đậu, lạc, dầu ăn, nước mắm...) Mỗi trẻ sẽ có 01 tờ giấy roki có hình ảnh các nguyên liệu. Nhiệm vụ của trẻ khoanh đúng	- Trẻ kể theo trí nhớ - Trẻ quan sát hình ảnh - Cơm cháy - Ăn với súp dê, súp tim cật, súp rau... tùy theo sở thích từng người

các nguyên liệu như dầu ăn, gạo nếp. * Thưởng thức cơm cháy: - Các con vừa được cùng nhau khám phá món ăn đặc sản gì của quê hương Ninh Bình? - Cơm cháy được ăn kèm với món gì thì sẽ ngon hơn nào? Nếu có súp thịt dê chúng ta sẽ chấm với súp ăn sẽ ngon hơn và đúng kiểu thưởng thức của người Ninh Bình đấy các con ạ. - Bây giờ cô mời cả lớp hãy cùng thưởng thức món cơm cháy của quê hương Ninh Bình nào. - Ăn cơm cháy con thấy như thế nào? - Cơm cháy giòn nhưng lại xốp, ăn rất thơm và ngậy đúng không nào? 3. Kết thúc Nghe bài hát “Ninh Bình quê mẹ” ra khỏi lớp nhẹ nhàng	- Mời trẻ ăn - Ngon, thích...xốp giòn -Trẻ thực hiện -Trẻ vận động
--	---

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động : Khám phá xã hội

Chủ đề: Quê hương - Đất nước - Bác Hồ

Đề tài: Áo dài Việt Nam

Đối tượng: Trẻ 5 - 6 tuổi

Số lượng: 25 trẻ

Thời gian: 30 - 35 phút

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết được áo dài Việt Nam là trang phục truyền thống của phụ nữ Việt Nam.
- Trẻ biết cấu tạo, chức năng, ý nghĩa của Áo dài Việt Nam.
- Trẻ biết được một vài biến tấu, cách điệu của chiếc áo dài theo thời gian.

2. Kỹ năng

- Trẻ sử dụng ngôn ngữ mô tả đặc điểm, công dụng, ý nghĩa của áo dài.
- Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ và khả năng diễn đạt cảm xúc.

3. Thái độ

- Trẻ yêu thích áo dài Việt Nam.
- Trẻ tự hào, mong muốn được mặc áo dài vào các dịp lễ tết.
- Trẻ thích quảng bá về áo dài Việt Nam cho khách du lịch.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát "Một thoáng quê hương", "Xin chào Việt Nam"
- Bài thơ "Duyên dáng áo dài" (Sưu tầm)
- Cô chính mặc áo dài truyền thống, cô phụ mặc áo dài cách tân
- Áo dài truyền thống, cách tân cắt rời: Cổ, tay, tà, các hoa văn trang trí,... phụ kiện (Bằng giấy màu)
- Dặn các bé ai có áo dài thì mặc vào ngày hôm đó. Chuẩn bị 5 bộ áo dài nữ, 5 bộ áo dài nam

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú - Chào mừng tất cả các con đến với buổi học hôm nay. Ngày hôm nay đến với buổi học cô	

có một món quà muốn tặng lớp mình. Chúng mình có thích quà không nhỉ? - Để biết đó là quà gì thì bây giờ cô mời các con hãy về chỗ của mình và ngồi ngay ngắn để đón chờ xem món quà đó là gì nhé! - Chúng mình hãy cùng hướng mắt xinh lên đây xem nào? (Cô mở nhạc và cho trẻ xem cô múa trên nền nhạc). - Các con ơi? Ai vừa biểu diễn tiết mục múa cho chúng mình xem đấy nhỉ? À đúng rồi cô B vừa biểu diễn xong rồi đấy chúng mình có thấy cô B múa như thế nào? Cô B đã vừa thể hiện bài múa “Xin chào Việt Nam” đấy các con ạ. Thế cô đồ chúng mình có nhìn thấy hôm nay cô B mặc trang phục gì đây nhỉ? Và cùng với đạo cụ gì?	-Trẻ quan sát và lắng nghe -Cô B - Áo dài truyền thống và nón lá Việt Nam
2.Nội dung 2.1 Khám phá áo dài Việt Nam - Cô mời các con hãy nhận xét về chiếc áo dài Việt Nam? Gợi ý để trẻ nói được màu sắc, kiểu dáng, chất liệu. - Áo dài có gì đặc biệt? - Các con hãy nhận xét về cổ áo dài? (Cho trẻ lên sờ cổ áo, thân áo dài) - Cổ áo dài hình trụ lượn cong phía trước, ôm sát cổ giúp cho cổ người mặc trông sẽ thon, thanh thoát và cao hơn, đẹp hơn. Cổ được các thợ may ép méch nên cứng, giữ dáng cổ được lâu dài. - Mời các con nhận xét về thân áo dài. Các con ạ! thân của áo dài phía trên ôm sát cơ thể, giúp tôn các nét đẹp, của người phụ nữ. từ eo xuống dưới được sẻ tà. - Áo được sẻ tà như thế này sẽ có những tác	- Màu đỏ, mềm mại, các tà dài... - Hai tà trước, sau dài chấm đất -Trụ cứng, ôm sát cổ - Mềm mại, có hoa văn đẹp, ngoài ra còn được thêu in tinh xảo... Thân áo có 2 tà trước và sau dài

dụng gì nào? - Phần tay của áo dài được thiết kế như thế nào? - Một bộ áo dài có mấy thứ? Đó là gì? - Mời một bạn nhận xét về quần của áo dài. - Con hãy sờ vào vải của áo dài và cảm nhận như thế nào? Vải để chọn may áo dài thường được lựa chọn với các chất liệu mềm mại, không nhăn nhàu, bai xù. Tùy vào từng mùa để lựa chọn chất liệu may áo dài. Áo dài mặc mà hè thường mỏng, mềm như lụa tơ tằm, voan... Vải may áo dài mùa đông sẽ dày dặn, ấm hơn như nhung, đũi, gấm... Để áo dài trông đẹp hơn, sang trọng hơn các nhà thiết kế đã thêm, in, đính đá, cách điệu kiểu dáng một chút... - Áo dài truyền thống thường được mặc vào những dịp nào? - Những ngành nghề nào thường áo dài khi làm việc? - Áo dài Việt Nam mang ý nghĩa như thế nào? Áo dài truyền thống Việt Nam là di sản văn hoá Việt và là niềm tự hào của con người Việt Nam. Trải qua những thăng trầm lịch sử, xong ở thời kỳ nào áo dài luôn được trân trọng và giữ gìn. Áo dài truyền thống còn thể hiện cho lối sống, bản sắc riêng biệt của người phụ nữ Việt Nam thủy chung, dịu dàng, kín đáo...	chăm gót, sê tà - Người mặc di chuyển dễ dàng, thanh thoát; mềm mại, thướt tha; Áo bay tà khi có gió nên đẹp hơn... - Tay dài bó sát, tay lỡ... - 02 thứ áo và quần. - Dài, rộng, mềm; mặc rất thoải mái - Mềm mỏng. mát, mượt, bóng...đẹp - Lễ tết, các sự kiện quan trọng, cưới, hỏi - Giáo viên, nhân viên ngân hàng, lễ tân khách sạn, tiếp viên hàng không... - Đặc trưng cho người phụ nữ Việt Nam, dịu dàng, kín đáo, mềm mại, thướt tha
--	--

<i>Hoạt động chuyển tiếp</i> => Cô cho trẻ chơi trò chơi “Tạo dáng chụp ảnh”. - Mời các bạn mặc áo dài lên tạo dáng cùng cô, các bạn còn lại chụp ảnh. - Các nhiếp ảnh gia phải chụp được các kiểu dáng của người mẫu khi mặc áo dài (Cô phụ chụp bằng điện thoại) trẻ chụp bằng tay làm máy ảnh) - Đứng nghiêng, tay chấp đề trước eo; đứng thẳng một tay cầm tà sau; quay lưng lại; bước đi. Trình chiếu cho trẻ xem ảnh cô phụ vừa chụp, cho trẻ chấm điểm bằng các tràng vỗ tay. Bức ảnh nào nhận được tiếng vỗ tay to nhất, nhiều nhất sẽ giành chiến thắng. 2.2. Khái quát và giáo dục Chúng ta cùng nhau đọc bài thơ “Chiếc áo dài” Đẹp lắm em ơi... chiếc áo dài Xem kìa vóc liễu bước khoan thai Thanh tao, kín đáo thêm trang nhã Lịch sự, yêu kiều với mảnh mai. Phụ nữ toàn cầu, không sánh nét Thuyền duyên thế giới, khó tranh tài Riêng tôi cứ mãi tôn vinh vậy Đẹp lắm Việt Nam... chiếc áo dài. (Hương Trâm) - Trong bài thơ Chiếc áo dài người mặc được tôn vinh những nét đẹp nào? - Như vậy bạn nào có thể mô tả được trọn vẹn về chiếc áo dài Việt Nam. - Ai đã có và được mặc áo dài? Khi mặc áo dài con có thích không? Vì sao? - Con thấy những ai mặc áo dài?	- Trẻ tham gia chơi - Trẻ quan sát hình ảnh - Trẻ đọc thơ - Thanh tao, kín đáo, lịch sự, yêu kiều
---	--

Hết thời gian, đội nào hoàn thiện xong áo dài và đẹp thì đội đó chiến thắng - Cho trẻ nhận xét kết quả từng đội <i>*Hoạt động trải nghiệm</i> Trình diễn thời trang áo dài trên nền nhạc “Một thoáng quê hương” 3. Kết thúc Tuyên bố buổi trình diễn thời trang đã kết thúc. Các con ạ! Áo dài không chỉ là quốc phục của Việt Nam mà còn là đại diện cho cả 1 nền văn hóa. Là thế hệ mầm non của đất nước cô mong rằng chúng mình luôn giữ gìn, bảo tồn và phát huy nét đẹp của áo dài truyền thống.	- Trẻ trình diễn thời trang
---	------------------------------------

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Hoạt động: Làm quen với tác phẩm văn học

Chủ đề: Quê hương - Đất nước - Bác Hồ

Đề tài : Kể chuyện cho trẻ nghe “Con Rồng cháu Tiên”

Độ tuổi : 5 – 6 tuổi

Số lượng : 20 trẻ

Thời gian : 30 – 35 phút

I.MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên câu chuyện “Con Rồng, cháu Tiên” và tên các nhân vật trong truyện: Cha Lạc Long Quân, mẹ Âu Cơ, một trăm người con trai của họ.
- Trẻ hiểu được nội dung của chuyện: Câu chuyện kể về Lạc Long Quân là vị Thần rồng, khỏe mạnh và giỏi. Mẹ Âu Cơ xinh đẹp đẻ được một trăm người con trai. Năm mươi người con theo cha sinh sống ở vùng biển, năm mươi người con ở lại đất liền cùng mẹ. Họ sinh sống trên khắp đất nước, bảo vệ và xây dựng đất nước, những người con luôn yêu thương và giúp đỡ đùm bọc lẫn nhau đó chính là dân tộc Việt Nam ta.
- Trẻ hiểu từ khó: Xinh đẹp tuyệt trần, đất Phong Châu, đồng bào.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ khả năng lắng nghe, quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ định.
- Biết trả lời các câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc.

3.Thái độ

- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện.
- Trẻ tích cực, hăng hái tham gia vào tiết học.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý anh em ruột thịt, họ hàng thân thích và yêu đồng bào Việt Nam, yêu tổ quốc Việt Nam.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Máy tính, máy chiếu
- Video truyện “Con Rồng, cháu Tiên”
- Váy cô tiên dành cho mẹ Âu Cơ, Áo long bào của cha Lạc long quân

2. Đồ dùng của trẻ

- 10 bộ quần áo lính xanh, đỏ

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào? <i>Cô kể lần 2: Kể kết hợp với phương tiện trực quan</i> Câu chuyện “Con Rồng, cháu Tiên” có những hình ảnh minh họa rất hay. Bây giờ các con hãy hướng mắt nhìn lên màn hình để xem Video truyện “Con Rồng, cháu Tiên” + Các con vừa được nghe câu chuyện gì? + Trong truyện có những nhân vật nào? + Câu chuyện nói về điều gì? Câu chuyện kể về Lạc Long Quân là vị Thần rồng, khỏe mạnh và tài giỏi. Mẹ Âu Cơ xinh đẹp đẻ được một trăm người con trai. Năm mươi người con theo cha sinh sống ở vùng biển, năm mươi người con ở lại đất liền cùng mẹ. Họ sinh sống trên khắp đất nước, bảo vệ và xây dựng đất nước, những người con luôn yêu thương và giúp đỡ đùm bọc lẫn nhau đó chính là dân tộc Việt Nam ta <i>Cô kể lần 3: Trích dẫn, đàm thoại</i> <i>* Đoạn 1: Từ đầu...Khỏe mạnh như thần</i> - Thần Lạc Long Quân được mô tả như thế nào? - Nàng Âu cơ là một người như thế nào? Giải thích từ “Xinh đẹp tuyệt trần”, là một người xinh đẹp nổi bật, vượt trội nơi trần gian - Bà Âu Cơ sinh con kì lạ thế nào? - Chi tiết Âu Cơ sinh bọc trăm trứng muốn nói điều gì?	- Cha Lạc Long Quân, mẹ Âu Cơ, một trăm người con trai của họ - Trẻ lắng nghe - Con Rồng, cháu Tiên - Cha Lạc Long Quân, mẹ Âu Cơ, một trăm người con trai của họ - Trẻ lắng nghe - Là nòi Rồng, sức khỏe phi thường, đã giúp dân diệt trừ nhiều yêu quái. - Xinh đẹp tuyệt trần - Bà Âu Cơ sinh ra một cái bọc trăm trứng, nở ra một trăm người con lớn nhanh như thổi - Chi tiết Âu Cơ sinh bọc trăm trứng muốn nói người dân
--	--

Để biết các người con của Lạc Long Quân và Âu Cơ vì sao rất yêu thương nhau và cùng sống bình yên trên mảnh đất của tổ quốc Việt Nam các con hãy nghe cô kể tiếp nhé * Đoạn 2: Tiếp... Giúp đỡ lẫn nhau - Lạc Long Quân đã mang 50 người con về sinh sống ở đâu? - Âu Cơ là giống Tiên nên nàng ở đâu cùng với 50 người con? - Họ làm như thế để làm gì? - Họ đã hứa với nhau như thế nào? Các con có muốn biết vì sao người dân Việt Nam được gọi là con Rồng, cháu Tiên không hãy nghe cô kể tiếp nhé. * Đoạn 3: Còn lại - Người con trưởng được tôn làm gì và hiệu là gì? - Các con ạ Hùng Vương chính là vua Hùng mà hàng năm cả nước Việt Nam đều giỗ tổ vua Hùng vào ngày 10/3 âm lịch - Người dân Việt Nam luôn tưởng nhớ đến các vua Hùng qua việc làm nào? - Các đời vua Hùng đóng đô ở đâu? Giải thích tên “đất Phong Châu”: Phong Châu chính là vùng đất Phú Thọ Ngày nay có đền thờ vua Hùng ở đó. - Người Việt Nam thường được gọi là ai? - Người Việt Nam gọi nhau là gì? - Đồng bào có nghĩa là gì?	Việt Nam đều được một mẹ sinh ra, đều có chung nguồn cội, đều là anh em một nhà - Về miền biển sinh sống - Ở trên núi - Để chia nhau gìn giữ các phương - Khi có việc thì giúp đỡ lẫn nhau - Tôn làm vua, có hiệu là Hùng Vương - Cả nước giỗ tổ Hùng Vương vào ngày 10/3 âm lịch hằng năm - Đất Phong Châu - Là con Rồng, cháu Tiên. - Đồng bào - Là những người được sinh
---	---

- Sau khi học xong câu chuyện “Con Rồng cháu Tiên”, con thấy phải làm gì để xứng đáng là con Rồng, cháu Tiên? - Giáo dục: + Các con ạ, tất cả người dân Việt Nam trên mọi miền đất nước, không kể miền xuôi hay miền ngược, vùng núi hay hải đảo đều là con Rồng, cháu Tiên có chung ngày giỗ tổ vua Hùng, cho nên phải yêu thương giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau xây dựng đất nước Việt Nam ngày một giàu mạnh. + Với các bạn trong lớp các con đối xử như thế nào? + Đối với mọi người xung quanh cần như thế nào? + Yêu tổ quốc, yêu đồng bào chúng ta cần làm gì? <i>Hoạt động chuyển tiếp</i> Bây giờ cô mời cả lớp hãy nổi trống chiêng lên hời các con Rồng, cháu Tiên! Hát múa: “<i>Nổi trống lên các bạn ơi</i>” “Xưa mẹ Âu Cơ sinh được trăm con Năm mươi xuống biển năm mươi lên non Để triệu cháu con chung tình nước non Là hoa một gốc là con một nhà Nổi trống lên nhịp trống đồng năm xưa Cùng vỗ tay theo điệu múa đong đưa Hoà tiếng ca theo nhịp trống ngân vang Trong tình thương bao la của mẹ Việt Nam Tung tung tung các tùng tung tung tung Tung tung tung các tùng tung tung tung”	ra từ một bọc trứng của bà Âu Cơ - Yêu thương, nhường nhịn, giúp đỡ lẫn nhau - Ngoan ngoãn nghe lời bố mẹ, thầy cô, yêu thương mọi người - Trẻ trả lời - Trẻ làm động tác đánh trống, chiêng và nhún nhảy theo giai điệu bài hát
---	---

Cô kể lần 4: Kể diễn cảm kết hợp với sa bàn

Hôm nay cô thấy các con chăm ngoan học giỏi nên cô quyết định tặng cho chúng mình màn trình diễn “Con Rồng, cháu Tiên”

(cô mặc trang phục Long bào kể lần 4)

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

+ Qua câu chuyện này các con biết điều gì?

Đúng rồi, câu chuyện giúp các con biết được người dân Việt Nam có chung một nguồn gốc chính vì vậy chúng ta có từ “đồng bào”, “đồng bào” tức là cùng một bọc – Cái bọc trăm trứng nở ra trăm người con ban đầu mà mẹ Âu Cơ sinh ra đấy các con. Nên chúng ta phải luôn yêu thương, chia sẻ, đùm bọc lẫn nhau. Cùng nhau xây dựng quê hương, đất nước Việt Nam ngày càng tươi đẹp các con có đồng ý không.

3. Kết thúc

Nào các bé ơi, giờ học đến đây là hết rồi, cô rất mong lớp mình luôn yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau và cùng nhau tiến bộ. Đi ra khỏi lớp trên nền nhạc “Nổi trống lên các bạn ơi”

- Con Rồng, cháu Tiên

- Người dân Việt Nam có nguồn gốc là con Rồng, cháu Tiên.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Hoạt động: Làm quen với tác phẩm văn học

Chủ đề: Quê hương - Đất nước - Bác Hồ

Đề tài : Thơ “Bác Hồ của em”

Độ tuổi : 4 – 5 tuổi

Số lượng: 20 trẻ

Thời gian: 25 – 30 phút

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài thơ “Bác Hồ của em” của tác giả Phan Thị Thanh Nhân.

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về lòng yêu quý, kính trọng, nhớ thương của em bé với Bác Hồ. Khi em bé ra đời, Bác Hồ đã không còn nhưng em vẫn cảm thấy Bác luôn ở gần các em qua những lời ca, tiếng hát, câu chuyện, bài thơ và 5 điều Bác dạy.

- Trẻ cảm nhận được âm điệu vui tươi của bài thơ.

- Hiểu từ khó “ra đời”

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ khả năng lắng nghe, quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ định.

- Biết trả lời các câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc.

- Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm, biết đọc đúng nhịp điệu bài thơ.

- Trẻ thể hiện được tình cảm của mình qua hoạt động đọc diễn cảm thơ.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú nghe cô đọc thơ.

- Trẻ tích cực, hăng hái tham gia vào hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng Bác Hồ.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa về nội dung bài thơ “Bác Hồ của em”.

- Nhạc bài hát “Nhớ ơn Bác” nhạc và lời Phan Huỳnh Điểu; “Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh – Nhạc và lời Phong Nhã

- Phần quà cho 3 đội chơi, sân khấu

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức và giới thiệu bài - Xin chào mừng tất cả các bé đến với chương trình “<i>Bé yêu thơ</i>” ngày hôm nay. - Tham gia chương trình gồm có 3 đội chơi Các đội chơi sẽ trải qua 3 phần chơi sau Phần 1: Thưởng thức văn thơ hay Phần 2: Hiểu biết Phần 3: Thể hiện tài năng - Trước khi đến với phần chơi thứ nhất cô mời cả 3 đội chơi cùng nhau thể hiện bài hát “Nhớ ơn Bác” nhạc và lời Phan Huỳnh Điểu nào. 2. Nội dung 2.1. Cô đọc thơ diễn cảm <i>Phần 1: Thưởng thức văn thơ hay</i> Không đề 3 đội phải chờ lâu, bây giờ chúng ta cùng bước vào phần chơi thứ nhất của chương trình là “<i>Thưởng thức văn thơ hay</i>” Để thể hiện lòng yêu quý, nhớ thương Bác, nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn đã viết bài thơ “Bác Hồ của em”, mời các con lắng nghe. - Lần 1: Cô đọc diễn cảm Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Lần 2: Cô đọc diễn cảm kết hợp xem hình ảnh minh họa theo nội dung bài thơ Các con vừa nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác? Bài thơ nói về điều gì? Bài thơ nói về lòng yêu quý, kính trọng, nhớ thương của em bé với Bác Hồ. Khi em bé ra đời, Bác Hồ đã không còn nhưng em vẫn cảm thấy Bác luôn ở gần các em qua những lời	- Trẻ lắng nghe - 3 đội chơi ra sân khấu - 3 đội thể hiện bài hát “Nhớ ơn Bác” - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe và quan sát hình ảnh - Trẻ trả lời

ca, tiếng hát, câu chuyện, bài thơ và 5 điều Bác dạy. 2.2. Trích dẫn - đàm thoại <i>Phần 2: Hiểu biết</i> Tiếp theo chương trình xin mời 3 đội bước vào phần chơi thứ hai của chương trình, đó là phần thi “<i>Hiểu biết</i>” - Bài thơ nói về ai? - Nhờ đâu con biết bạn nhỏ luôn thấy Bác như ở gần bên mình? Giải thích từ khó “ra đời” - Hình ảnh của Bác có ở đâu? Được thể hiện qua những câu thơ nào? - Những câu thơ nào nói về nỗi nhớ thương Bác Hồ của bạn nhỏ? - Năm điều Bác Hồ dạy các cháu là gì? - Để tỏ lòng kính yêu Bác Hồ các con nên làm gì? Bác Hồ tuy không còn nữa nhưng hình ảnh của Bác luôn in đậm trong trái tim của mỗi người Việt Nam, đặc biệt là các bạn nhỏ. Để xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ thì các con phải chăm ngoan, học giỏi, vâng lời ông, bà, bố mẹ, thầy cô... nhé! Yêu quý Bác Hồ, chúng mình cùng thi đua đọc thuộc bài thơ trong phần chơi thứ 3 “<i>Thể hiện tài năng</i>” nhé! 2.3. Dạy trẻ đọc thơ <i>Phần 3: Thể hiện tài năng</i> - Xin mời cả 3 đội đọc thơ (Cả lớp đọc thơ) Cô đọc cùng trẻ 1 lần Cô chỉ đạo cho cả lớp đọc 1-2 lần - Từng đội đọc thơ (Tổ đọc)	- Trẻ trả lời . - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Cả lớp đồng thanh đọc: “Yêu tổ quốc...thật thà, dũng cảm” - Nhớ lời Bác Hồ dạy chăm ngoan, học giỏi, nghe lời ông bà, cha mẹ... - 3 đội chơi đọc thơ (2-3 lần) - Từng đội lên thể hiện tài năng
---	--

- Đại diện của 3 đội lên giao lưu đọc thơ (Nhóm trẻ đọc thơ) - Cá nhân trẻ đọc thơ <i>Cô chú ý sửa sai cho trẻ trong quá trình đọc thơ của trẻ.</i> 3. Kết thúc - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Của tác giả nào? - Trải qua 3 phần chơi, các đội đều rất xuất sắc. Ban tổ chức xin tuyên bố cả 3 đội chơi đều giành chiến thắng - Đội 2 giành giải nhất - Đội 1 giành giải nhì - Đội 3 giành giải ba - Xin mời các đội chơi lên nhận phần thưởng nào. - Yêu quý và nhớ ơn Bác Hồ, chúng mình cùng ra sân trường dạo chơi, nhặt hoa lá ở sân trường về trang trí ảnh Bác Hồ nhé!	- Đại diện 3 đội lên giao lưu đọc thơ - 1-2 cá nhân đọc thơ - Trẻ trả lời - 3 đội chơi lên nhận phần thưởng của Ban tổ chức; cùng nhau hát vang bài hát “Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh” - Trẻ di chuyển ra hoạt động ngoài trời, nhặt hoa, lá về trang trí ảnh Bác
--	---

Kết luận chương 2

1. Chương 2 đã thống kê các tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo theo thể loại và lượng thông tin giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo theo 2 nhóm:

Thơ thể loại (3 chữ, 4 chữ, 5 chữ, lục bát)

Truyện (Thần thoại, truyền thuyết, cổ tích, truyện ngắn...)

2. Xác định quy trình giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo qua TPVH theo trình tự sau:

- Lựa chọn, phân loại tác phẩm văn học theo mục đích giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

- Cách xác định nội dung giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo qua tác phẩm văn học

- Cách xây dựng câu hỏi nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo thông qua các tác phẩm văn học.

3. Đề tài đã xác định nội dung và xây dựng hệ thống câu hỏi giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo thông qua các TPVH gồm 9 bài thơ và 11 câu chuyện

4. Đề xuất cách sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

- Hướng dẫn khai thác và sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

- Xây dựng 07 kế hoạch sử dụng TPVH nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Có thể thấy, trong xu thế hội nhập, thì việc gìn giữ, duy trì bản sắc văn hóa truyền thống của Việt Nam, sự biết ơn và lòng kính yêu đối với vị lãnh tụ Hồ Chí Minh càng cần được chú trọng. Điều quan trọng là các giáo viên mầm non cần giúp trẻ được học, được quan sát, trải nghiệm từ thực tế ngay tại nơi mình sinh sống, học tập. Từ thực tế để trẻ nhận thức được ý nghĩa và trách nhiệm tình yêu của bản thân mình với truyền thống văn hóa, lịch sử quê hương - đất nước, sự kính yêu dành cho Bác Hồ. Văn hóa cội nguồn, truyền thống, sự kính yêu lãnh tụ cần trở thành nền tảng trong giáo dục đạo đức cho trẻ, là hành trang quý giá cho trẻ trong quá trình hội nhập với thế giới mà không mất đi bản sắc, nguồn cội của mình. Nhận thức rõ vấn đề nên chúng tôi đã nghiên cứu việc khai thác và sử dụng TPVH nhằm giáo dục tình yêu Nhận thức rõ vấn đề nên chúng tôi đã nghiên cứu việc khai thác và sử dụng TPVH nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Đề tài đã hệ thống các vấn đề lý luận liên quan đến việc giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ như các khái niệm Tác phẩm văn học thiếu nhi, khai thác và sử dụng tác phẩm văn học thiếu nhi. Khái quát một số đặc trưng cơ bản của TPVH dành cho trẻ mầm non, đặc điểm của trẻ mẫu giáo liên quan đến việc tiếp nhận TPVH. Làm rõ được quá trình giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo: mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo; đánh giá mức độ giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo. Ý nghĩa của việc khai thác và sử dụng TPVH nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo. Trên cơ sở những lý luận đó chúng tôi đã thống kê, xác định qui trình khai thác các tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ; Xác định nội dung và hệ thống câu hỏi của 9 bài thơ, 12 câu chuyện nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ. Xây dựng được 07 kế hoạch ở 2 lĩnh vực phát triển ngôn ngữ và phát triển nhận thức.

Tình yêu dành cho quê hương - đất nước - Bác Hồ của trẻ mẫu giáo trong veo, hồn nhiên xong hết sức chân thành, sâu sắc và rất đáng trân trọng. Để khơi nguồn, bồi đắp tình yêu trân quý đó không thể chỉ sử dụng những lời nói sáo rỗng, những bài học đạo đức cứng nhắc mà cần bồi đắp tình yêu đó

bằng nhiều cách để trẻ thâm nhập, cảm nhận, rung động và biến thành những hành động, hành vi thiết thực. Trong đó văn học nghệ thuật là một trong những con đường ngắn nhất để đi đến trái tim trẻ. Thông qua TPVH trẻ tiếp nhận một cách nhẹ nhàng, sâu lắng và hiệu quả, trẻ tự chuyển hóa, thấm đẫm tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ một cách tự nguyện, tự nhiên nhất. Giáo viên mầm non hãy đồng hành, dẫn dắt trẻ trong suốt quá trình tiếp nhận, bồi đắp và thực hành tình yêu đó.

2. Kiến nghị

Bản thân giáo viên phải là những người yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ để từ đó một cách tự nhiên nhất truyền lửa tình yêu đó đến với trẻ. Hơn nữa giáo viên mầm non cần không ngừng tự học, tự bồi dưỡng, sưu tầm tham khảo các tài liệu, tự sáng tác, tự làm các học liệu phục vụ chủ đề giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ.

Trường mầm non đầu tư cơ sở vật chất như tài liệu, tranh ảnh, băng đĩa ti vi, máy tính, máy chiếu đặc biệt là mua, sưu tầm các phim tư liệu quý giá về Bác Hồ, các video, phim về quê hương - đất nước - Bác Hồ. Mạnh dạn đầu tư cho những dự án nhằm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ mang bản sắc quê hương Ninh Bình. Tạo điều kiện cho giáo viên mầm non được tham gia các lớp tập huấn để họ có cơ hội trao đổi chia sẻ kinh nghiệm giáo dục tình yêu quê hương - đất nước - Bác Hồ cho trẻ mẫu giáo với đồng nghiệp, phụ huynh và địa phương nơi trẻ sinh sống.

Giáo viên mầm non là người dẫn dắt, định hướng, bồi đắp cho trẻ tình yêu quê hương- đất nước- Bác Hồ. Giúp trẻ không chỉ cảm nhận, rung động, tình cảm chân thành với quê hương - đất nước - Bác Hồ mà còn tạo điều kiện để trẻ có cơ hội thể hiện bằng những hành động thiết thực, chân thành và hiệu quả.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN

Phạm Thị Thanh Vân (2023), Sự tiếp nhận tác phẩm văn học của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi, *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*, số đặc biệt tháng 9/2023, Tr 63- 67, ISSN 1859-3917

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình giáo dục mầm non (Số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 về Thông tư ban hành Chương trình giáo dục mầm non)*
2. M.X. Bogoliupxkaia, V.V. Septsenko (1976), *Đọc và kể chuyện văn học ở vườn trẻ*, Nxb Giáo dục
3. Hà Nguyễn Kim Giang (2009), *Phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học*, Nxb Giáo dục.
4. Hà Nguyễn Kim Giang (2006), *Giáo trình cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Giáo dục
5. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (1997), *Từ điển Thuật ngữ văn học*, Nxb Đại học Quốc Gia
6. Lê Thị Thu Hương (CB), Phan Thị Ngọc Anh, Lương Thị Bình.. (2014), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề 4 – 5 tuổi*, Nxb Giáo dục
7. Lê Thị Thu Hương (CB), Bùi Kim Tuyền, Trần Thị Ngọc Trâm... (2015), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề trẻ 5 – 6 tuổi*, Nxb Giáo dục Việt Nam
8. Nguyễn Văn Lũy, Trần Thị Tuyết Hoa (2010) *Giáo trình giao tiếp trẻ em*, Nxb Đại học Sư phạm
9. Lã Thị Bắc Lý (2013) *Giáo trình văn học trẻ em*, Nxb Đại học Sư phạm.
10. Lã Thị Bắc Lý (2008), *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm.
11. Lã Thị Bắc Lý (2010) *Văn học thiếu nhi Việt Nam thời kỳ hội nhập*, Nxb Đại học Sư phạm
12. Lã Thị Bắc Lý, Lê Thị Ánh Tuyết, (2008), *Phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học*, Nxb Giáo dục.
13. Trần Đức Ngôn, Dương Thu Hương (2007), *Giáo trình Văn học thiếu nhi*, Nxb Đại học Sư phạm
14. Lê Thị Oanh, Nguyễn Thị Xuân (2014), *Giáo trình phương pháp cho trẻ khám phá khoa học về môi trường xung quanh*, Nxb Giáo dục Việt Nam

15. Lê Thị Oanh, Vũ Thị Ngọc Ánh (2021), *Khai thác tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về luật lệ giao thông cho trẻ 5 – 6 tuổi*, Đề tài NCKH, Trường Đại học Hoa Lư
16. Hoàng Thị Phương (2012), *Giáo trình lý luận và phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Nxb Đại học Sư phạm
17. Hoàng Phê (Chủ biên) (2003), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Hà Nội- Đà Nẵng
18. Đặng Thu Quỳnh, Phạm Thị Sửu (1999), *Tuyển chọn truyện kể cho trẻ*, Nxb Giáo dục
19. Vân Thanh-Nguyên An (2003), *Bách khoa thư Văn học thiếu nhi Việt Nam*, Nxb từ điển bách khoa
20. Nguyễn Lãm Thắng, *1001 bài thơ thiếu nhi*, Thi viện
21. Vũ Thị Diệu Thúy, Phạm Thị Thanh Vân (2016), *Hướng dẫn tìm hiểu và ứng dụng tác phẩm văn học trong giáo dục mầm non*, Tài liệu lưu hành nội bộ, trường Đại học Hoa Lư
22. Nguyễn Thị Thu Thủy (2014), *Giáo dục trẻ mẫu giáo qua truyện và thơ*. Tài liệu lưu hành nội bộ, trường Đại học Thanh Hóa
23. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (2009), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo lớn (5-6 tuổi)*, Nxb Giáo dục Việt Nam
24. Trần Thị Trọng, Phan Thị Sửu (Đồng Chủ biên), Trương Kim Oanh (2004), *Tuyển tập trò chơi, bài hát, thơ truyện mẫu giáo 5-6 tuổi*, Nxb Giáo dục
25. Lê Thị Ánh Tuyết, Lã Thị Bắc Lý (2011), *Giáo trình Phương pháp đọc, kể diễn cảm thơ, truyện cho trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học sư phạm
26. Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai (2009), *Giáo trình phát triển tâm lý trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam
27. Viện chiến lược và chương trình giáo dục (2008), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề (trẻ 3 - 4 tuổi)*, Nxb Giáo dục
28. Viện chiến lược và chương trình giáo dục (2007), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề (trẻ 5 – 6 tuổi)*, Nxb Giáo dục
29. Đinh Hồng Thái (2013), *Giáo trình phương pháp phát triển ngôn ngữ tuổi mầm non*, Nxb Đại học sư phạm.

30. Nguyễn Thị Thiện (2013), *Phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với tác phẩm văn học*, Trường Đại học Phạm Văn Đồng
31. giao_trinh_van_hoc_1_p2_917.pdf (zing.vn)
32. <https://daibieunhandan.vn/van-hoc-thieu-nhi-gop-phan-dinh-huong-nhan-cach-va-phat-trien-tam-hon--tri-tue-cho-tre->
33. <https://tudienso.com/tu-dien/tu-dien-tieng-viet.php?q=khai+th%C3%A1c>
34. Sáng tác văn học thiếu nhi cần được khuyến khích và lan tỏa mạnh mẽ (laodong.vn)
35. Trang web Top Teaching Ideas
36. <Http://daidoanket.vn/nha-van-le-phuong-lien-nen-co-giai-thuong-van-hoc-cho-thieu-nhi-105559.html>

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: THƠ VỀ QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ DÀNH CHO TRẺ MẪU GIÁO

BÁC HỒ CỦA EM

Khi em ra đời	Mà em vẫn thấy
Đã không còn Bác	Bác sao rất gần
Chỉ còn tiếng hát	Năm điều Bác dạy
Chỉ còn lời ca	Mãi còn vang ngân.
Chỉ còn câu chuyện	
Chỉ còn bài thơ	<i>Phan Thị Thanh Nhàn</i>

BÁC THĂM NHÀ CHÁU

Hôm nào Bác đến thăm nhà,
Cháu vui, vui cả lá hoa ngoài vườn.
Bác xoa đầu cháu Bác hôn,
Bác thương em cháu xúc cơm vụng về.
Bác ngồi ngay ở bên hè,
Bón cho em cháu những thìa cơm ngon.
Bé em mắt sáng xoe tròn,
Vươn mình tay nhẹ xoa chòm râu thưa.
Bác cười Bác nói hiền hòa,
Nâng bàn tay nhỏ nỡ nà búp tơ.
Bác về cháu đứng ngắm ngơ,
Má thơm nhắc mãi Bác Hồ vừa hôn.

Thái Hòa

HOA QUANH LĂNG BÁC

Hoa ban xòe cánh trắng	Xuân tươi sắc hoa đào
Lan tươi màu nắng vàng	Hè về, sen tỏa ngát.
Cành hồng khoe nụ thắm	Như bao người đứng gác
Bay làn hương dịu dàng.	Thay phiên nhau đêm ngày
Mùa đông đẹp hoa mai	Hoa nở quanh lăng Bác
Cúc mùa thu thơm mát	Suốt bốn mùa hương bay.

Nguyễn Bao

EM VẼ BÁC HỒ

Em vẽ Bác Hồ	Vẽ hết trang giấy
Trên tờ giấy trắng.	Toàn những thiếu nhi.
Em vẽ vàng trán	Theo bước Bác đi
Trán Bác Hồ cao.	Khăn quàng đỏ thắm.
Em vẽ tóc râu	Em vẽ chim trắng
Chì vờn nhẹ nhẹ.	Bay trên trời xanh.
Em vẽ Bác bế	Em để dưới tranh:
Hai cháu hai tay.	"Đời đời ơn Bác".
Cháu Bắc bên này	
Cháu Nam bên ấy.	<i>Thy Ngọc</i>

ẢNH BÁC

Nhà em treo ảnh Bác Hồ
Bên trên là một lá cờ đỏ tươi.
Ngày ngày Bác mỉm miệng cười
Bác nhìn chúng cháu vui chơi trong nhà.
Ngoài sân có mấy con gà
Ngoài vườn có mấy quả na chín rồi.

BUỔI SÁNG

Biển giấu mặt trời	Cỏ non sương đêm
Sáng ra mới thả	Trỏ đầy lưỡi mác
Quả cầu bằng lửa	Nặng như sợi mềm
Bay trên sóng xanh.	Xâu từng chuỗi ngọc.
Trời như lòng bàn	Đất vờn vai thở
Úp lên đồng lúa	Thành khói la đà
Nhốt cả bầy chim	Trời hừng bếp lửa
Đang còn mê ngủ.	Xóm làng hiện ra.

Lam Giang

BUỔI SÁNG QUÊ NỘI

Khi mặt trời chưa dậy	Một mùi hương mong mỏng
Hoa còn thiếp trong sương	Thơm đắm vào ban mai
Khói bếp bay đầy vườn	Gió chạm khóm hoa nhài

Nội nấu cơm, nấu cám.

Mang hương đi khắp lối.

Đàn trâu ra đồng sớm

Buổi sáng ở quê nội

Đội cả sương mà đi

Núi đồi ngủ trong mây

Cuối xóm ai thăm thì

Mặt trời như trái chín

Gánh rau ra chợ bán.

Treo lủng lẳng vòm cây

Gà con kêu trong ổ

Nguyễn Lãm Thắng

Đánh thức ông mặt trời

Chú Mực ra sân phơi

Chạy mấy vòng khởi động.

GIẾNG LÀNG EM

Giếng làng em mát

Cô bác cùng đào

Em góp công lao

Giữ gìn sạch sẽ

Giếng em mát mẻ.

Vui vẻ bà con

Kìa ông trăng tròn

Kim Tuyến

TẾT ĐANG VÀO NHÀ

Hoa đào trước ngõ

Em dán tranh gà

Cười vui sáng hồng

Ông treo câu đối

Hoa mai trong vườn

Tết đang vào nhà

Rung rinh cánh trắng

Sắp thêm một tuổi

Sân nhà đầy nắng

Đất trời nở hoa

Mẹ phơi áo hoa

Nguyễn Hồng Kiên

Phụ lục 2:

TRUYỆN VỀ QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ DÀNH CHO TRẺ MẪU GIÁO

AI NGOAN SẼ ĐƯỢC THƯỞNG

Một buổi sáng, Bác Hồ đến thăm trại nhi đồng. Vừa thấy Bác, các em nhỏ ùa ra đón Bác. Em nào cũng muốn đến thật gần Bác để nhìn Bác cho rõ. Có em cứ đi giật lùi phía trước Bác để luôn luôn được nhìn thấy Bác. Những em nhỏ nhất cũng cố chen vào để được gần Bác hơn. Nhiều em đi bên ngoài, tuy đã nhìn thấy Bác nhưng vẫn cứ kiễng kiễng chân lên để nhìn cho rõ thêm tí nữa.

Bác dắt tay hai em nhỏ đi giữa đám trẻ. Mắt Bác như sáng hơn, vẻ mặt Bác như hồng hào hơn. Bác cùng các em vào phòng họp rồi đi xem phòng ăn, phòng ngủ, nhà bếp, chỗ tắm rửa... Khi trở lại phòng họp, Bác ngồi giữa các em nhỏ.

Bác hỏi:

– Các cháu chơi có vui không?

Những tiếng trả lời non nớt đầy tình thân mến vang lên:

– Thưa Bác, vui lắm ạ!

Bác lại hỏi:

– Các cháu ăn có no không?

– No ạ!

– Các cô có mắng phạt các cháu không?

– Không ạ!

Bác khen:

– Thế thì tốt lắm! Bây giờ, Bác chia kẹo cho các cháu. Các cháu có thích kẹo không?

Các cháu đồng thanh trả lời:

– Có ạ! Có ạ!

Một em bé giơ tay xin nói:

– Thưa Bác, ai ngoan thì được ăn kẹo, ai không ngoan thì không được ăn ạ!

Bác hỏi:

– Các cháu có đồng ý không?

– Đồng ý ạ! Đồng ý ạ!

Các cháu đứng thành vòng rộng. Bác cầm gói kẹo đi chia khắp lượt, tay đưa kẹo cho mỗi em. Đến lượt bạn Tộ, khi Bác đưa kẹo thì Tộ không đưa tay ra nhận. Tộ khẽ nói với Bác:

– Thưa Bác, hôm nay cháu không vâng lời cô. Cháu không ngoan, không được ăn kẹo của Bác ạ!.

Một nụ cười trêu mếu nở trên môi Bác Hồ. Bác xoa đầu đứa cháu nhỏ dịu dàng.

Bác khen:

– Cháu biết nhận lỗi, thế là ngoan lắm đấy! Cháu vẫn được phần kẹo như các cháu khác.

Tộ mừng rơn, vui vẻ cầm lấy kẹo của Bác cho.

Theo Túy Phương và Thanh Tú kể

NIỀM VUI BẤT NGỜ

Vào buổi sáng nắng đẹp, cô giáo dẫn các cháu đi chơi vườn Bách Thảo.

Đường đến vườn Bách Thảo đi qua Phủ Chủ tịch là nơi Bác Hồ sống và làm việc. Qua nhà Bác, các cháu thích lắm. Cháu nào cũng sung sướng reo lên:

- Nhà Bác Hồ!

- Nhà Bác Hồ đẹp quá!

- Cô ơi! Cho chúng cháu vào thăm Bác Hồ đi!

Nơi đây vốn yên tĩnh, nay bỗng trở nên ồn ào vì mấy chục cháu nhỏ. Đồng chí công an vội nói với cô giáo:

- Cô cho các cháu sang bên kia đường xem cho có trật tự!

- Cô giáo tập hợp các cháu lại. Nhưng các cháu cứ riu rít xin cô đứng lại để xem nhà Bác:

- Cô cho chúng cháu xem một tí nữa thôi!

- Cháu xem một tí nữa thôi, cô ạ!

- Bác Hồ đâu hả cô?

- Sao chúng cháu không được vào thăm Bác Hồ?

Các cháu hỏi mỗi lúc một nhiều khiến cô giáo lúng túng. Bỗng cánh cổng Phủ Chủ tịch từ từ mở. Một đồng chí cán bộ vui vẻ nói với đồng chí công an và cô giáo cho các cháu vào. Cô giáo sung sướng, hồi hộp dẫn các cháu đi theo hàng đôi vào.

- A! Bác Hồ! Bác Hồ!

Một cháu nhỏ reo lên. Tất cả các cháu như bầy chim non bay nhanh về phía Bác. Những miệng hồng nhỏ nhắn, xinh xinh cất lên những lời chào đáng yêu:

- Chúng cháu chào Bác ạ! Chúng cháu chào Bác ạ!

Bác Hồ giản dị, hiền từ trong áo bà ba, chân đi đôi dép cao su, tươi cười đón các cháu. Bác hỏi:

- Các cháu có ngoan không?

- Thưa Bác, có ạ! –Tất cả các cháu đồng thanh trả lời.

- Bây giờ các cháu thích gì nào?

- Thưa Bác, các cháu thích vào thăm nhà Bác ạ!

- Chúng cháu thích thăm vườn của Bác ạ!

Bác dắt tay hai cháu nhỏ nhất, còn các cháu khác xúm xít theo Bác ra vườn. Bác vừa đi vừa chỉ cho các cháu xem những cây Bác đã trồng, xem hai cây vú sữa miền Nam và thăm ao cá Bác nuôi. Các cháu ríu rít đi quanh Bác Hồ. Bác dặn các cháu phải ngoan ngoãn, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và vâng lời cô giáo.

Các cháu lắng nghe Bác nói, muốn nghe mãi, muốn ở bên Bác mãi mãi. Nhưng đã đến giờ Bác tiếp khách, cô giáo phải dẫn các cháu ra về. Bác vẫy tay chào, nhìn theo các cháu. Các cháu vừa đi vừa luyến tiếc. Cháu nào cũng ngoảnh lại để cố ngắm Bác chút nữa.

Theo “Bác Hồ kính yêu”, Nxb Kim Đồng

QUẢ TÁO BÁC HỒ

Năm 1946, Bác Hồ sang thăm nước Pháp. Nhân dân và thiếu nhi Pháp rất vui mừng phấn khởi. Họ tụ tập, vẫy tay và hoan hô Bác tại các nơi Bác đi qua hay đến thăm. Có một câu chuyện mà cho đến ngày nay nhân dân và thiếu nhi Pháp vẫn còn nhắc nhở với tất cả tấm lòng triu mến, cảm phục. Đó là câu chuyện quả táo.

Hôm ấy, toà thị chính Pari mở tiệc lớn đón mừng Bác. Tiệc tan, mọi người ra phòng lớn uống nước, nói chuyện. Bác vui vẻ đứng dậy và cầm một quả táo đem theo. Nhiều người ngạc nhiên, nhiều con mắt tò mò chú ý. Tại sao vị khách như Bác lúc ăn tiệc xong lại còn lấy quả táo đem theo. Nhiều người chú ý xem Bác sẽ làm gì...

Bác ra đến ngoài cửa thì có một đám thiếu nhi ríu rít chạy tới chào. Bác tươi cười bế một em gái nhỏ lên hôn và đưa cho một quả táo. Mọi người bấy giờ mới vỡ lẽ và rất cảm động trước cử chỉ yêu thương của Bác.

Ngày hôm sau, câu chuyện “Quả táo của bác Hồ” được các báo đăng lên trang nhất. Các báo chí còn kể lại rằng: Em bé gái sau khi nhận quả táo thì giữ khư khư trong tay, ai xin cũng không cho. Lúc về nhà, em đem quả táo lên bàn học. Cha mẹ bảo: “Con ăn đi, kéo dài lâu sẽ hỏng, không ăn được”. Nhưng em nhất định không ăn. Em nói: “Đó là quả táo Bác Hồ cho con, con sẽ giữ thật lâu để làm kỷ niệm”

Phỏng theo *Chuyện Quả táo của Bác Hồ*,
Tuyển tập thơ văn cho thiếu nhi

CHIẾC VÒNG BẠC

Hồi ở Pác Bó, một hôm Bác Hồ đi công tác xa, có một em bé trong số các em thường ngày quần quýt bên Bác, muốn Bác mua cho một chiếc vòng bạc.

Hơn hai năm sau Bác trở về, mọi người mừng rỡ ra đón Bác Hồ, hỏi thăm sức khỏe của Bác, nhưng không ai còn nhớ câu chuyện năm xưa. Riêng Bác thì Bác vẫn nhớ. Bác từ từ mở túi, lấy ra một chiếc vòng bạc mới tinh và trao cho em bé - bây giờ đã là một cô bé. Cô bé và mọi người cảm động rơi nước mắt. Bác nói với mọi người:

- Cháu nó nhờ mua tức là nó thích lắm. Mình đã hứa thì phải làm cho kì được. Đây là chữ “tín”, cần giữ trọn lòng tin với mọi người.

(Trích *Bác Hồ - Người Việt Nam đẹp nhất*, NXB Giáo dục, 1986)

ĐẾN THĂM TRƯỜNG THIẾU NHI MIỀN NAM

Nghe tin Bác đến thăm trường thiếu nhi miền Nam, các cô chú phụ trách trường tíu tít chuẩn bị, trang hoàng hội trường đón Bác.

Khi Bác đến, tất cả mọi người ủa ra đón Bác và đưa Bác đến hội trường đã được chuẩn bị cờ, hoa lộng lẫy. Nhưng Bác đề nghị dẫn Bác đến nhà bếp và phòng ngủ xem các cháu có được ăn no, ngủ ấm và chăm sóc chu đáo không. Sau đó Bác lấy ra một gói kẹo lớn chia đều cho các cháu. Đang nhìn các cháu ăn kẹo, Bác chợt nhận ra có 1 cháu đang đứng ở góc phòng, nét mặt buồn xo. Bác gọi lại hỏi:

- Cháu tên là gì? Vì sao lại đứng ở đây?

- Cháu tên là Tộ. Vì cháu phạm lỗi, tay bẩn không rửa nên các cô chú phạt, không cho nhận kẹo của Bác.

Bác cười bảo bạn Tộ đi rửa tay rồi chia kẹo cho Tộ, sau đó Bác dạy:

- Từ nay, cháu phải luôn giữ gìn đôi tay cho sạch nhé. Bàn tay con người rất đáng quý.

Bạn Tộ rất cảm động trước sự chăm sóc ân cần của Bác. Từ đây, bạn luôn giữ đôi tay sạch sẽ và rửa tay sạch trước khi ăn.

ĐỐI THỦ ĐÁNG YÊU

Ngày 7 – 2 – 1958 hơn 3.000 em thiếu nhi Ấn Độ đồng diễn chào mừng Bác Hồ.

Các em hô vang sôi nổi: "Cha, Cha Hồ (Bác Hồ). Thủ tướng Nêru ngồi cạnh Bác sung sướng nói vui:

– Ngài là đối thủ đáng yêu của tôi, vì được các em gọi là Bác.

Ở Ấn Độ, các em thiếu nhi chỉ gọi Nêru là Bác, và Bác Hồ là người thứ hai được các em gọi là Bác.

Không khí hôm đó vui như ngày hội. Các em ùa lên tặng hoa, có em tặng Bác Hồ hai cái kẹo. Có em mù cả hai mắt được Bác ẵm lên sờ râu, sờ má Bác, rồi ôm chặt lấy Bác một cách âu yếm. Trước tình cảm đó ai cũng cảm động.

Kể chuyện Bác Hồ

THIẾU NHI TIỆP KHẮC VỚI BÁC HỒ

Trong một lần đến thăm nước Tiệp Khắc, Bác Hồ được tiếp một đoàn thiếu nhi Tiệp Khắc đến thăm Bác. Cháu nào cũng muốn đứng cạnh Bác nên đã chen chúc, tranh giành nhau rất dữ. Để ổn định trật tự, Bác đã nảy ra sáng kiến hỏi các cháu:

- Các cháu thấy Bác gầy hay mập?

Các cháu trả lời:

- Bác gầy lắm ạ.

Bác lại hỏi:

- Vậy các cháu có muốn Bác gầy không?

Các cháu đồng thanh trả lời:

- Không ạ

Bác nói tiếp:

- Vậy các cháu đừng chen nhau hôn Bác nữa. Hãy cử 1 đại biểu đến hôn Bác thôi.

Sau câu nói của Bác, tất cả đều trật tự và cử bạn đội trưởng thay mặt tất cả đến hôn Bác. Bác ôm hôn bạn đội trưởng và cảm ơn các bạn thiếu nhi Tiệp Khắc. Còn các chú bảo vệ thì lại cảm ơn Bác vì Bác đã có sáng kiến duy trì được trật tự mà vẫn giữ được tình cảm yêu quý của thiếu nhi Tiệp Khắc với Bác Hồ.

CON RỒNG CHÁU TIÊN

Ngày xưa, ở miền Lạc Việt có một vị thần tên là Lạc Long Quân. Thần nòi rồng, sức khỏe phi thường, đã giúp dân diệt trừ nhiều yêu quái. Cũng thuở ấy, ở vùng núi phía Bắc có nàng Âu Cơ xinh đẹp tuyệt trần. Âu Cơ gặp Lạc Long Quân rồi nên vợ nên chồng. Nàng sinh ra một cái bọc trăm trứng, nở ra một trăm người con lớn nhanh như thổi, khỏe mạnh như thần.

Một hôm, Lạc Long Quân bàn với Âu Cơ: “Ta sẽ đưa năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi, chia nhau giữ các phương. Kẻ miền biển, người miền núi, khi có việc thì giúp đỡ lẫn nhau.”

Âu Cơ cùng năm mươi con sinh sống trên đất liền. Người con trưởng được tôn làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương, đóng đô ở đất Phong Châu, con cháu càng ngày càng đông đúc.

Cũng bởi sự tích này mà người Việt Nam thường được gọi là “con Rồng cháu Tiên”. Người Việt Nam cũng gọi nhau là “đồng bào”, có nghĩa là những người cùng sinh ra từ bọc trứng của bà Âu Cơ.

Truyện dân gian Việt Nam

SỰ TÍCH HỒ GƯƠM

Ngày xưa, giặc Minh tàn bạo đến cướp nước. Chúng cướp của, giết người, đốt nhà. Khắp nơi nhân dân ta rất khổ cực.

Thuở ấy, ở nước ta có ông Lê Lợi, thấy giặc Minh đã cướp nước ta, lại giết dân ta, thì vô cùng căm giận, bèn nổi lên đánh lại chúng.

Năm ấy, sau một trận đánh lớn. Lê Lợi đem quân về trú tại một làng nhỏ ở ven sông. Nhân lúc rỗi rãi, mấy người lính của Lê Lợi rủ nhau đi đánh cá. Họ chọn một khúc sông sâu và vắng để thả lưới. Vừa buông lưới được một lúc, họ đã thấy mặt nước sông xao động. Đoán chắc là đã có cá to mắc lưới, họ liền bảo nhau kéo lưới lên thì thấy trong lưới chỉ có một thanh gươm. Ngạc nhiên mọi người xúm lại gỡ thanh gươm ra khỏi lưới rồi chuyền tay cho nhau

xem. Thấy đó là một thanh gươm, chuôi nạm ngọc rất đẹp, một người lên tiếng:

- Không hiểu ai có thanh gươm quý thế này mà lại để rơi xuống sông nhỉ? Vừa dứt lời thì ở mặt sông có tiếng nói vọng lên:

- Thanh gươm đó là của ta. Ta cho Lê Lợi mượn để giết giặc Minh. Các người hãy mang thanh gươm đó về dâng cho Lê Lợi.

Đột nhiên nghe tiếng nói lạ, mấy người lính sợ hãi đưa mắt nhìn nhau. Người lớn tuổi nhất hỏi:

- Nhưng ngài là ai? Tên ngài là gì? Xin cho chúng tôi biết chúng tôi còn về thưa lại với chủ tướng Lê Lợi!

Tiếng nói lúc này lại từ mặt sông vọng lên. Lần này rành rọt hơn:

- Ta là Long Quân. Lưỡi gươm ấy là lưỡi gươm thần, ta cho Lê Lợi mượn để giết giặc Minh. Các người hãy mang ngay thanh gươm này về dâng cho Lê Lợi.

Lê Lợi đã dùng thanh gươm đó đánh cho giặc Minh thua chạy tơi bời. Nhiều trận quân giặc chết như rạ. Về sau giặc Minh sợ quá, cả quân lẫn tướng phải kéo nhau ra xin hàng Lê Lợi. Từ đấy, nhân dân ta mới được sống yên vui.

Một năm sau, nhân ngày trời trong, gió mát, Lê Lợi cùng các quân đi thuyền dạo chơi trên hồ Tả Vọng. Thuyền vừa đến giữa hồ thì bỗng thấy một con rùa vàng rất to từ dưới nước nhô đầu lên. Mọi người hoảng sợ, nhưng sau thấy rùa vàng không có ý làm hại ai thì mọi người mới yên tâm.

Rùa vàng nổi hẳn mình lên mặt nước, hướng về phía thuyền vua, gật đầu ba cái chào vua Lê rồi nói:

- Xin nhà vua trả gươm cho Long Quân.

Thoạt nghe Rùa vàng đòi gươm. Lê Lợi rất ngạc nhiên, nhưng sau nhớ lại thanh gươm mấy người lính đã dâng mình dạo nọ. Lê Lợi mới hiểu ra. Ông liền quay lại rút thanh gươm vẫn đeo bên mình ra khỏi vỏ. Thì lạ chưa! Thanh gươm rời khỏi tay vua, bay vút về phía Rùa vàng. Nhanh như cắt Rùa vàng há miệng đón lấy thanh gươm rồi lặn xuống nước.

Từ đó, để tỏ lòng ghi nhớ công ơn của Long Quân đã cho mình mượn gươm thần giết giặc. Lê Lợi bèn đổi tên hồ Tả Vọng thành hồ Hoàn Kiếm.

Hoàn Kiếm là trả lại gươm. Hồ này còn gọi là Hồ Gươm.

Thu Thủy kể

Phỏng theo truyền thuyết "Sự tích Hồ Gươm »

CHUYỆN ÔNG GIÓNG

Vào đời vua Hùng thứ sáu, giặc Ân sang xâm lược nước ta. Chúng vô cùng tàn bạo, đi đến đâu là đốt phá, chém giết đến đấy. Vua Hùng sai sứ giả đi khắp nơi tìm người tài giỏi đánh giặc cứu nước.

Thuở ấy, ở làng Phù Đổng có bà mẹ nghèo sinh được một bé trai kháu khỉnh. Bà đặt tên con là Gióng. Nhưng lạ thay, Gióng đã lên ba tuổi mà vẫn chẳng biết nói, biết cười, đặt đâu nằm đấy.

Một hôm, sứ giả về làng, bắc loa kêu gọi, Gióng bỗng ngồi bật dậy và nói với mẹ:

- Mẹ ơi! Mẹ ra mời sứ giả vào đây cho con!

Mẹ Gióng thấy con ngồi dậy được, nói được thì ngạc nhiên quá, cứ đứng sững sờ nhìn con. Mãi sau, bà mới chạy ra mời sứ giả vào. Khi sứ giả vào, Gióng nói:

- Sứ giả hãy mau về tâu với nhà vua đúc cho ta một con ngựa sắt, một chiếc gậy sắt, một áo giáp sắt và một cái nón sắt để ta đi đánh giặc!

Sứ giả đi rồi, Gióng bảo mẹ thổi cơm cho ăn. Mẹ Gióng thổi cơm, rồi cả làng thổi cơm, bao nhiêu cơm Gióng cũng ăn hết. Gióng ăn xong, vươn vai đứng dậy và trở thành một tráng sĩ cao lớn, mạnh khỏe.

Trong khi ấy, tất cả các lò rèn trong nước ngày đêm đúc ngựa, rèn gậy, nón và áo giáp cho Gióng. Chẳng bao lâu, mọi thứ đã được đúc xong. Hàng ngàn quân lính hò nhau khiêng những thứ đó đến nhà Gióng.

Gióng mặc áo giáp sắt, đội nón sắt, cầm gậy sắt và nhảy phốc lên lưng ngựa. Ngựa hí vang, phun ra lửa. Gióng từ biệt mẹ và bà con dân làng rồi phóng ngựa như bay ra mặt trận. Hàng ngàn trai tráng rầm rập tiến theo Gióng đi đánh giặc Ân.

Gióng thúc ngựa phi thẳng vào đám giặc. Gậy sắt vung lên như ánh chớp đánh xuống đầu giặc, ngựa sắt phun lửa thiêu lũ giặc thành tro. Chẳng may trong lúc đánh giặc, gậy sắt bị gãy. Gióng bèn nhổ những bụi tre mọc bên đường làm vũ khí đánh giặc. Giặc Ân hoảng sợ, thua chạy tan tác.

Đánh tan giặc Ân, đoàn quân thắng trận trở về. Gióng cưỡi ngựa qua làng Phù Đổng, dừng lại ở chân núi Sóc Sơn, quay nhìn bốn phía quê hương, vái tạ mẹ già rồi, cả người lẫn ngựa từ từ bay lên trời.

Đời sau, để nhớ ơn Ông Gióng có công đánh giặc, giữ nước, nhân dân ta đã lập đền thờ Ông.

Phỏng theo Truyện cổ Việt Nam

SỰ TÍCH BÁNH CHUNG, BÁNH GIÀY

Ngày xưa ở nước ta, trong số các con của vua Hùng Vương thứ sáu có một người tên là Lang Liêu. Các hoàng tử khác đều văn hay võ giỏi, nhưng lại không thích lao động chân lấm tay bùn, chỉ riêng có hoàng tử Lang Liêu là chăm chỉ và thích nghề trồng trọt. Chàng đem vợ con về quê vỡ nương, cuốc bãi, cùng với bà con nông dân trồng lúa gạo, hoa màu

Một hôm, vào dịp cuối năm, vua Hùng Vương cho vời đông đủ các con đến và bảo:

- Đến ngày hội lớn đầu năm, ai tìm được của ngon vật lạ nhất đem đến dâng tế trời, đất thì sẽ được nhường ngôi.

Các hoàng tử toả đi khắp bốn phương. Người thì lên rừng đốn thúc bộ hạ săn thú, bắn chim. Kẻ thì xuống biển bắt dân chài mò trai, bắt cá. Riêng Lang Liêu rất băn khoăn, lo lắng không biết tìm vật gì để dâng lên vua cha.

Một hôm đi thăm đồng, Lang Liêu thấy ruộng lúa nếp đã chín vàng, những hạt lúa nếp vừa mẩy, vừa thơm, tưởng không còn gì quý hơn nữa. Chàng về gọi vợ cùng bà con trông xóm ra gặt. Đến quá trưa gặt xong thửa ruộng, mọi người vui vẻ gánh lúa về.

Tối hôm ấy, Lang Liêu đập lúa dưới trăng. Nhìn lên bầu trời trong xanh bát ngát, nhớ đến cánh đồng lúa menh mông nuôi sống con người, Lang Liêu chợt nghĩ:

- Ta sẽ dùng nếp trắng thơm này để làm hai thứ bánh, một cái tròn như hình bầu trời cao xa, một thứ vuông giống như hình mặt đất màu mỡ. Bánh ngon, thơm lại ngụ ý tốt, nhất định phải được mọi người quý trọng, vua cha hẳn vui lòng.

Sáng hôm sau Lang Liêu đem ý định của mình nói với vợ con. Ai nấy đều mừng, cùng nhau bàn cách làm hai thứ bánh.

Họ lấy gạo nếp vo kỹ, đồ xôi thật dẻo, cho vào cối giã thật mịn rồi nặn một thứ bánh hình tròn mịn màng và trong trắng như bầu trời.

Họ lại lấy lá dong tươi gói gạo nếp sống, ngâm đồ xanh làm một thứ bánh hình vuông có màu xanh cây cỏ, có những thứ hạt nuôi sống người, giống như mặt đất.

Để tiêu biểu cho loài muôn thú trên mặt đất, Lang Liêu xách nỏ vào rừng săn lợn to để làm nhân thịt vào bánh

Bà con xung quanh vốn mến tính hiền lành chăm chỉ của Lang Liêu, thấy vợ chồng chàng bận rộn làm hai thứ bánh quý bèn kéo nhau sang làm giúp.

Gói xong bánh hình đất, hai vợ chồng Lang Liêu xếp cả vào nồi lớn, nhóm lửa đun kĩ. Cả đêm hôm ấy, gia đình Lang Liêu quây quần xung quanh bếp lửa cho đến khi bánh chín.

Sáng hôm sau, vợ chồng Lang Liêu sung sướng nhìn hai chiếc mâm lớn xếp đầy hai thứ bánh quý, kết quả công sức và sáng tạo của mình. Hai thứ bánh quả là món quà quý nhất, ngon nhất, lạ nhất để chàng dâng lên chúc thọ vua cha nhân ngày hội lớn đầu năm.

Đúng ngày hội lớn, các hoàng tử mang của ngon, vật lạ các nơi về dâng đủ. Bên cạnh những thứ đó, lễ vật của Lang Liêu có vẻ đơn giản quá. Nhưng sau khi nghe Lang Liêu tường trình rõ cách làm và ý nghĩa của hai thứ bánh quý, vua cha rất vui mừng và cảm động.

Ngài bèn chọn hai thứ bánh của Lang Liêu để tế trời đất rồi chia cho các hoàng tử và các quần thần nếm thử. Ai cũng phải khen bánh có vị ngon, hương lạ mà lại có ý nghĩa sâu xa, đúng là thứ quý nhất trong ngày hội đầu năm.

Vua Hùng thứ sáu bèn truyền ngôi cho Lang Liêu, Ngài đặt tên cho hai thứ bánh quý, bánh giày là bánh hình mặt trời, bánh chưng là bánh hình đất.

Tạ Thúc Bình kể

Phỏng theo truyện thần thoại Việt Nam

SỰ TÍCH QUẢ DƯA HẦU

Ngày xưa, từ rất lâu rồi, đồng ruộng nước ta còn thừa thớt, hoa quả chưa có nhiều thứ thơm ngọt như bây giờ. Thời đó, có một người tên là Mai An Tiêm vốn làm ăn chăm chỉ, lại khéo tay, tháo vát nên được nhà vua yêu mến và nhận làm con nuôi.

Một hôm, trong bữa tiệc thết khách, Mai An Tiêm vui vẻ nói :

- Nem công chả phượng của rừng của biển đều nhờ có tay người cầm cái nỏ, quăng cái lưới, đến cả hạt gạo ủ ra chén rượu này cũng do bàn tay con người làm nên cả.

Một viên quan trong triều vốn ghen ghét An Tiêm bèn về tâu với Vua. Vua dùng dùng nổi giận, nói :

- Đã thế, ta cho nó cứ thử trồng cây vào hai bàn tay xem có sống nổi không ?

Thế là một buổi sớm, vua ra lệnh đầy cả nhà An Tiêm ra một hòn đảo hoang vu, không một bóng người. An Tiêm phải tìm một hốc đá để ở tạm.

Từ đây, hằng ngày, An Tiêm đi bắt chim, còn nàng Ba, vợ An Tiêm thì ra bờ biển mò ngao, bắt cá làm thức ăn.

Bỗng một hôm, An Tiêm thấy một con chim xuất hiện trên hoang đảo. Con chim ăn một miếng quả lạ và nhả xuống những hạt nho nhỏ màu đen nhánh. An Tiêm nghĩ thầm : “Quả mà chim ăn được thì chắc hẳn người cũng ăn được”. Chàng bèn nhặt những hạt đó và đem ươm vào một hốc đá rêu ẩm.

Ít ngày sau, hạt đã nảy mầm đâm lá, bò toả ra khắp khoảng đất. Hai vợ chồng An Tiêm sớm chiều chăm bón những cây lạ đó. Chẳng bao lâu, cây nở hoa, hoa kết thành quả.

Đến lúc quả đã to, vỏ có màu xanh thẫm, An Tiêm cắt về rồi bỏ ra thì thấy ruột quả màu đỏ tươi, cùi màu trắng và nhiều hạt màu đen nhánh. Cả nhà ăn đều thích vì quả có vị ngọt và thơm mát. An Tiêm gọi đó là quả dưa đỏ.

Từ đây, An Tiêm tiếp tục trồng thêm dưa. Giống dưa ngày càng sai, quả càng to, vị càng thơm ngọt.

Cứ mỗi mùa hái quả, An Tiêm lại khắc tên mình vào mấy quả dưa rồi thả xuống biển, nhờ sóng biển đưa vào đất liền.

Một hôm, có một chiếc thuyền ghé đến muốn đổi giống dưa quý để đem về bán trên đất liền. Từ đó, An Tiêm đổi được các thức ăn, đồ dùng thường ngày và còn làm được một cái nhà lá xinh xinh.

Một ngày kia, có người dâng vua quả dưa lạ, vua ăn ngon miệng bèn hỏi thăm tung tích mới biết là do An Tiêm trồng ngoài hoang đảo. Vua ngầm nghĩ thấy mình đã sai, liền cho thuyền ra đón gia đình An Tiêm. Hai vợ chồng An Tiêm mừng rỡ thu lượm hết những quả dưa chín và hạt giống đem về phân phát cho bà con hàng xóm và truyền dạy cách gieo trồng, chăm bón. Đó là nguồn gốc giống dưa hấu mà chúng ta ăn ngày nay.

Theo truyện cổ Việt Nam